

ĐỖ THUẦN HẬU
(1883 - 1967)

KINH **A DI ĐÀ**

Chú giải

Theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật



ẤN BẢN 2021
HỘI ÁI HỮU VÔ VI FRANCE

ĐỖ THUẦN HẬU
(1883 - 1967)

KINH **A DI ĐÀ**

Chú giải

Theo Pháp Lữ Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật



ẤN BẢN 2021
HỘI ÁI HỮU VÔ VI FRANCE

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	1
TIỂU SỬ Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu	3
KINH A DI ĐÀ CHÚ GIẢI.....	5
GIẢI THÍCH « KINH A DI ĐÀ ».....	9
VÃNG SANH KHUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN	186
DI ĐÀ KINH TÁN.....	191
TÁC GIẢ TỰ THUẬT.....	195
BỔ DI KINH A DI ĐÀ.....	196



Đức Tổ Sư ĐỖ THUẦN HẬU
(1883 – 1967)

LỜI NÓI ĐẦU

Quyển « Kinh A Di Đà Chú Giải » của Đức Ông Tư thực hiện vào năm 1964 đã được Ông Nguyễn Xuân Liêm đưa đi ấn tống lần đầu tiên vào năm 1967.

Đã từ lâu chúng tôi lưu ý thấy bản « Kinh A Di Đà Chú Giải » đó của Đức Ông Tư do Nhà In Chấn Hưng thực hiện năm 1967 bị phạm nhiều lỗi chánh tả và nhất là lỗi ấn loát do lẫn lộn các đoạn kinh văn.

Tuy nhiên bản Kinh A Di Đà Chú Giải trên đây vẫn được tái bản nhiều lần và còn được đưa cho Đức Thầy Lương Sĩ Hằng đọc và giảng giải vào năm 1986.

Vì nhu cầu phiên dịch Quyển « Kinh A Di Đà Chú Giải » của Đức Ông Tư minh giải ra Pháp văn và Anh văn, chúng tôi đã phải khởi sự đánh máy lại trọn bộ Quyển này năm 2018, cùng chữa các lỗi chánh tả và lỗi ấn loát.

Ngoài ra chúng tôi cũng phát tâm điền vào những Chú Thích cần thiết về một số từ ngữ trong Đạo Pháp.

Toulouse, ngày 18 Tháng Giêng năm 2020

Kính bút,

Trịnh Quang Thắng

TIỂU SỬ

Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu

(1883-1967)

Tổ sư Đỗ Thuần Hậu sinh năm 1883 tại quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, Việt Nam. Thân phụ là cụ Đỗ Hạo Cừu, Phó Tổng An Thới dưới thời Pháp thuộc. Thân mẫu là cụ Đào Thị Bôi. Lúc lên 9 thì mẹ mất, ông phải ở với cha và bà kế mẫu cho đến khi lớn.

Sau khi lập gia đình được vài năm, ông mới tách ra ở riêng. Cũng vì hoàn cảnh khổ sở thời đó, ông phải học nhiều nghề để sinh sống và nuôi gia đình. Tổ sư đã học qua các nghề thuốc Bắc, thuốc Nam, làm bùa Lỗ Ban, coi quẻ, thợ mả, thợ nhuộm, thợ sơn... Khi sửa soạn lập gia đình ông phải đi dạy thêm tiếng Việt và tiếng Pháp cho trẻ em trong làng để có tiền lấy vợ. Tổ sư có được 8 người con : 1 trai và 7 gái.

Người con trai trưởng của tổ sư là ông Đỗ Vạn Lý, từng là Sứ Thần tại Ấn Độ và cựu Đại Sứ tại Hoa Kỳ dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Ông cũng từng giữ chức Tham lý Minh Đạo trong cơ quan Phổ Thông Giáo lý Cao Đài Giáo, Việt Nam.

Vì lúc thiếu thời, tổ sư Đỗ Thuần Hậu gặp nhiều hoàn cảnh éo le, nên tâm trí ông lúc nào cũng suy xét về cuộc đời và kiếp người. Do đó, ông quyết tâm tầm đạo. Sau khi tu theo Ông Cao Minh Thiền Sư một thời

gian, ông vẫn chưa hoàn toàn hài lòng vì vẫn chưa được giải đáp hết thắc mắc. Tổ sư trở về gia đình và tự nghiên cứu thêm Pháp Lý Vô Vi. Trong thời gian này, nhiều lúc tổ sư định thần và thường thấy hình Đức Phật hiện ra trên vách. Tổ sư lấy làm lạ nên càng cố tâm tu luyện.

Lúc khởi công tu thì tổ sư đã 55 tuổi, tâm không sợ chết, sợ nghèo đói, tổ sư quyết chí tu để xuyên phá bức màn Vô Vi bí mật hầu tiếp xúc với Phật Tiên mà học Đạo. Nhờ lòng chí thành mộ Đạo, tổ sư Đỗ Thuần Hậu đã ngộ được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Tổ sư đã xuất hồn về cõi Vô Vi và đã được học đạo trực tiếp với Đức Phật như lời tổ sư đã tự thuật trong quyển "Phép Xuất Hồn".

Tổ sư Đỗ Thuần Hậu (thường được gọi là ông Tư) đã truyền dạy lại cho thiền sư Lương Sĩ Hằng (thường được gọi là ông Tám) để tiếp nối công việc truyền bá đạo pháp. Tổ sư liễu đạo năm 1967 (năm Đinh Mùi) thọ 84 tuổi (85 tuổi ta).

Các tác phẩm của tổ sư để lại là Đời Đạo Song Tu, Phép Xuất Hồn, Mơ Duyên Quái Mộng, Tình Trong Bốn Bể (Điều Sào Thiền Sư), Kinh A Di Đà.

KINH A DI ĐÀ

CHÚ GIẢI



Lời Nói Đầu

Kính thưa quý Độc Giả và Đạo Hữu,

Chúng tôi được hân hạnh giới thiệu Quyển Sách quý báu nhan đề « Kinh A Di Đà Chú Giải » trước tác bởi Đức Tổ Sư Đổ Thuần Hậu (1883-1967).

Quyển « Kinh A Di Đà » thường vẫn luôn được xem như một « Vô Tự Chân Kinh ». Và như thế, thì nó có một mâu thuẫn nội tại : Làm sao mà Quyển « Kinh A Di Đà » này đã được viết một cách cụ thể bằng những từ ngữ lại là một Quyển « Kinh Không Có Chữ » ? Và lại, nếu là « Kinh Không Có Chữ » thì làm cách nào mà đọc được, chứ đừng nói đến việc Chú Giải ?

Tuy « Kinh A Di Đà » này đã được viết bằng những từ ngữ, nhưng không phải là để đọc theo văn tự. Bởi thế, Quyển « Kinh A Di Đà » này đã được mệnh danh là « Vô Tự Chân Kinh ». Thật ra, « Kinh A Di Đà » này thuộc về Kinh Điển chứ không phải thuộc về

Kinh Sách. Do đấy, Kinh Điển A Di Đà này cần được sự hỗ trợ của một người đạt trình độ Điển Quang khả dĩ đọc lên và chú giải.

Nhờ Ân Trên, vào năm 1964, Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu (Đức Ông Tư), đã thực hiện Quyển « Kinh A Di Đà Chú Giải ».

Chúng tôi xin mạn phép nhường lời lại cho Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu để Người tóm tắt sơ lược, bằng vài hàng, Tông Chỉ Huyền Bí Học của Kinh A Di Đà :

« Trước kia, tôi học Đạo Vô Vi của Ông Cao Minh Thiền Sư truyền bá, nhưng Ông có thể giảng Sáu Chữ Di Đà dạy Phép Luyện Đạo Công Phu mới có, chớ chẳng phải lấy miệng niệm « Nam Mô A Di Đà Phật » để Phật giúp cho...

... Lúc Đức Di Đà ngồi Thiền Định, đồng thời Đức Thích Ca chỉ rõ Khoa Học Huyền Bí của Phật cho Di Đà vừa tịnh và nói cho chúng sanh nghe cách Luyện Đạo ở trong mình bản thể ta.

Trong cuốn Di Đà mỗi câu đều chỉ rõ thân ta chỗ nào là Khoa Học Huyền Bí, may may đều không sót, ta mới rõ biết Thân Điển gom lại để cho Mâu Ni Châu phát hiện, vì Đức Phật trước kia cũng làm như trong cuốn Di Đà này mới Đắc Quả, chẳng phải lấy chữ phò hộ mà Phật độ »...

Kệ Răng

*Giảng thành Lục Tự ấy ơn sâu
Kẻ Đạo nghe qua phải lắc đầu
Thức Tánh từ đây tua gắng chí
Công Phu rắng luyện Mâu Ni Châu.*

Đỗ Thuần Hậu

Để thực hiện việc phiên dịch ra Pháp ngữ và Anh ngữ Quyển « Kinh A Di Đà Chú Giải » của Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu (1883-1967), viết bằng Việt ngữ, do Ô. Nguyễn Xuân Liêm ấn hành năm 1967, chúng tôi đã phải kiểm thảo lại và chữa rất nhiều lỗi đánh máy cùng lỗi chánh tả và lỗi ấn loát trong ấn bản đó.

Ngoài ra, chúng tôi cũng điền vào một số chú thích đương nhiên cần thiết.

Thật ra, Quyển nhan đề « Kinh A Di Đà Chú Giải » của Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu (1883-1967), theo lời của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng, là được xem như Kim Chỉ Nam của Hành Giả Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Như thế thì đó là Quyển Sách Điểm Đạo sánh ngang, nếu không nói là cao siêu hơn, đối với Quyển « Cuộc Điểm Đạo của Sư Tôn Bảo Liên Hoa Sanh (Rinpoché Padmasambhava) », vào thế kỷ thứ 8 sau C.N, trong Phật Giáo Tây Tạng và nhất là đối với Quyển « Hoàng Đình Kinh ¹ (Huang T'ing Ching) » trong Lão Giáo Trung Hoa, xuất hiện

cách đây hơn 1.600 năm và đã được Ts. Rolf Homann phiên dịch ra Đức ngữ vào năm 1971 dưới nhan đề « Những Thần Linh Quan Trọng Nhất Trong Bản Thể Con Người theo Hoàng Đình Kinh Die wichtigsten Körpergottheitint im Huang T'ing Ching »².

Tuy nhiên, Quyển « Kinh A Di Đà Chú Giải » này mới thật là một Quyển Sách Điểm Đạo về Phật Pháp cho thời đại tới đây của Thế Kỷ 21.

Toulouse, ngày 17 tháng 04 năm 2019

Kính

Trịnh Quang Thắng

¹ Vì để tránh phạm tên húy của Chúa Nguyễn Hoàng (1558-1613), vị chúa Nguyễn đầu tiên, người đặt nền móng cho vương triều Nguyễn (1802-1945), người Việt Nam từ đó đến nay vẫn thường dùng chữ « Huỳnh » để thay thế chữ « Hoàng ».

² Quyển này đã được Dịch Giả Lê Anh Minh biên dịch (Nhà Xuất Bản Văn Hóa Thông Tin 2003).

GIẢI THÍCH « KINH A DI ĐÀ »

Theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Của Phật

1) Chữ « **Kinh** » :

Đó là hai dây Thần Kinh nơi bộ đầu ta, có liên quan đến việc Luyện Đạo theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật.

Từ xưa đến nay, người thế gian cho rằng quyển Kinh là quyển Sách, hiểu như vậy là chưa đúng nghĩa.

Theo Pháp Lý, chữ Kinh là đường Kinh Mạch trong thân mình ta, chỉ rõ là nhiều gân mạch bao bọc bản thể ta để cho Khí Điển chạy châu lưu, dắt Khí Huyết điều hòa khắp châu thân.

2) Chữ « **Huyết** » :

Đó là một chất lỏng (Liquide), trong chất lỏng ấy có Điển lẫn lộn vào tung hơi nóng (chaleur animale) ra. Bản thể con người nhờ Khí Điển ấy mà hô hấp, hơi thở ra vào nơi trần thế. Trần thế có Thán Khí (Gaz Carbonique) hợp lại³ sanh Dưỡng Khí (Oxygène) để cho chúng ta sống hằng ngày. Nhờ Dưỡng Khí tiếp cho Ngũ Tạng (Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận) để làm việc

thôi thúc cho các nhu cầu của bản thể (Ăn, Ngủ, Bài tiết, v.v.).

Người có sức khỏe là nhờ bộ máy Ngũ Tạng có năng lực. Ngũ Tạng làm việc chuyển cho Điển sai khiến Bộ phận Tiêu Hóa, Đông Y gọi là « Kinh Mạch ⁴». Bởi thế cho nên bản thể con người làm việc luôn luôn, từ thì giờ phút khắc không bê trễ, để làm cho con người có sức lực.

Ta cũng có thể gọi « **Kinh** » là « Giềng mối » nhà Đạo. Chữ « Giềng » là một sợi dây chuyền thừa tiếp luân chuyển cho Khí Huyết châu lưu bản thể, cùng để xây dựng an dưỡng tinh thần trí não của ta.

Thường khi người ta gọi là « **Kinh Kệ** ».

Chữ « **Kệ** » là từ mỗi kẹt hóc nào cũng có Khí Huyết « Kinh Mạch » chuyển đều từ lỗ chân lông đến bản thể của con người. Khí Điển ấy tuần dương tế sát từ ngoài Da đến Thịt Xương Máu.

³ Chú thích của T.Q.T. : Theo Khoa Học Huyền Bí thì « Thán Khí hợp lại với Điển Thiên Không hóa sanh Dưỡng Khí ».

Theo Khoa Học Trần Gian thì « Thán Khí hợp lại với Cyanobactéries (Loại Rong Xanh Dương) cấu trúc bởi chất Phycocyanine nó thâm nhập Carbone C của Thán Khí CO₂ và nhả ra Dưỡng Khí O₂ ».

⁴ Chú thích của T.Q.T. : Theo chiết tự chữ Kinh 經 được viết xưa kia theo cổ văn dưới hình dạng Sợi Tơ Tằm nối liền với Ba Kén Nhộng.

Trong bản thể con người có ba chất Huyết là :

Huyết trong trắng ;

Huyết đỏ tươi ;

Huyết đỏ bầm.

Nó phải luân phiên tuần phòng nghiêm ngặt từ ranh giới ngoài da để chống vi trùng ngoại xâm cùng vi trùng thán khí xâm nhập Ngũ Tạng, Lục Phủ bản thể ta. Chúng ta cũng gọi là vi trùng thương hàn sốt rét.

Nhưng chúng ta cũng nên hiểu rằng sở dĩ vi trùng ngoại xâm mà nhập vào bản thể ta được, là vì kẻ tuần tiểu trong mình ta bị lỗ hỏng, do đó mới có sanh bệnh. Trong lúc ngoại xâm uy hiếp bản thể ta, thì ta nghe rần rần trong mình, rùng mình, rỏn óc vì :

Kinh Mạch ta thiếu kém do sự ăn uống không đủ sức, đem lương thảo vào chậm trễ, không bổ túc đầy đủ cho các binh lính nơi lỗ chân lông.

Lỗ chân lông là Dân sự, Binh lính nếu thiếu kém làm việc thì binh giặc ngoại xâm nó lấn vào bản thể hiếp đáp ta, sanh ra bệnh hoạn. Lúc ấy dây Thần kinh cũng bất lực, yếu lực lượng nên không thể tiếp Điển Thiên Không được.

Điển Thiên Không ở trong bầu không khí (atmosphère). Bầu không khí có Dưỡng Khí, cho nên lúc chúng ta Công Phu Luyện Đạo, chúng ta không thể tiếp xúc với Điển Thiên Không được, là vì Điển của

chúng ta không mạnh. Nếu chúng ta hấp thụ được Dưỡng Khí thì Điển của chúng ta trở nên mạnh sẽ tiếp xúc với Điển Thiên Không dễ dàng, chừng ấy có lo chi là không có Mâu Ni Châu hay Xá Lợi.

Mâu Ni Châu hay Xá Lợi là một cục Lửa tròn có nhiều màu sắc bay lơ lửng trước mặt ta lúc ta Công Phu Luyện Đạo. Nếu ta dày công tu hành thì cục Ngọc Mâu Ni Châu ấy biến hóa thành lớn lao, sáng tỏ, bay thẳng trực chỉ lên Thiên Đàng, không còn lơ lửng như trước kia, làm cho trí óc ta càng ngày càng mở mang thông minh trí tuệ, bản thể ta thêm sức lực tráng kiện, có lo chi là bệnh hoạn chết yếu. Pháp Lý chúng ta gọi chữ Kinh là thế.

3) Chữ « **A Di Đà** » :

1. Chữ « **A** » :

Trong bài Sấm Pháp Lý có nói như vầy :

« A Nhâm Quý gồm thâm nơi Thận »

Thì nghe ra rộng nghĩa quá, khó thấu đáo được, vậy xin giải thích thêm :

A là cái Hơi đưa lên do nơi trong hai trái Cật hợp nhứt, thì chất Nóng và chất Lạnh hợp lại hóa thành một thứ Nước Nóng. Hơi ấy xung lên bộ đầu hóa thành chất Điển. Chất Điển là hơi nóng, gọi là Điển, để tiếp xúc trí hóa ta, làm cho ta được thông minh tráng kiện, tiếp viện cho Thần Hồn gọi là Chủ Nhơn Ông hóa

thành Như Lai cùng A La Hán mới chứng phẩm Tiên Gia.

2. Chữ « **Di** » :

Trong bài Sấm Pháp Lý có câu :

« Di giữ bền chặt Ba Báu linh »

Nghe ra cũng rộng quá, không hiểu rõ được nên phải giải nghĩa thêm cho rành rẽ hơn :

Ba Báu Linh là « Tinh Khí Thần », thường trong bản thể con người ai ai cũng có, nhưng người biết Luyện Đạo đúng phép thì Tinh Khí Thần đầy đủ sáng suốt làm cho trí não ta được minh mẫn, Thần Hồn ta được linh hoạt. Trong lúc chúng ta Luyện Đạo thì động đến Tinh Khí Thần « l'Énergie de l'Essence Séminal, l'Énergie du Souffle Vital et l'Énergie de l'Esprit » tiếp viện cho Thần Hồn phát Huệ, hiểu biết quá khứ vị lai. Đó là Chủ Nhơn Ông lên phẩm chức Học Trò Phật, gọi là « Tiên Gia ».

3. Chữ « **Đà** » :

Trong Sấm Pháp Lý có câu :

« Đà ấy sắc vàng trùm khắp cả »

« Sắc vàng trùm khắp cả » là một thứ Điển trong bản thể của ta khi ta Luyện Đạo phát ra ánh sáng chói tung ra gọi là « Aura ⁵ ».

⁵ Chú thích của T.Q.T. : Pháp ngữ của chính Đức Ông Tư, cụ Đỗ Thuần Hậu, dùng trong nguyên bản.

Ánh sáng ấy gom chung quanh bộ đầu ta, gọi là « Auréole », lúc ta Công Phu, mắt ta đã nhắm kín mà vẫn thấy Điển ấy có Hào Quang chói lọi. Nếu chúng ta cố gắng tu luyện lâu bền mà có Hào Quang hằng đêm, lo chi là không thành Phật.

4) Chữ « **Phật** » :

Trong Sấm Pháp Lý có câu :

« Phật hay Thanh Tịnh ở nơi mình »

Ông Phật là người, xưa kia cũng ở dương trần như ta nhưng có Tâm tu luyện theo Pháp Lý Vô Vi, do nơi Sáu Chữ « **Nam Mô A Di Đà Phật** » mới có đủ Kinh Quyền, hiểu khắp Chư Thiên. Người ấy truyền bá Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí để hoằng hóa chúng sanh, gọi là « Ông Phật ».

« Ông **Phật** » có Hào Quang dị thường hơn người. Chữ Hán viết « Nhân » đứng bằng chữ « Phất 佛 ». « Nhân đứng » là Người sanh sanh hóa hóa tại thế gian. Còn chữ « Phất 佛 », là Gió Điển Lửa, gọi là Hào Quang. Người có Hào Quang gọi là « Phật », không chức tước.

Người học theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật, Tu Luyện đúng mức thì trở nên thanh tịnh, không còn bị Thập Tam Ma khuấy nhiễu nữa, hoặc là được Xuất Hồn về Cõi Thanh Tịnh báii yết Phật, nên mới nói là « Phật hay Thanh Tịnh ở nơi mình ».

Còn Chữ « **Di Đà** » là Phật Di Đà thông hiểu Sáu Chữ « **Nam Mô A Di Đà Phật** », Luyện Đạo theo nghề chuyên môn của Ông, do nơi Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí. Khi Ngài thành Phật rồi, có lòng từ bi bác ái truyền bá Pháp Lý Vô Vi cho người thế gian để tu làm Phật, do đó mới có cuốn Kinh A Di Đà để dạy chúng ta.

Ngài Di Đà tuân theo lời Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni truyền bá cho Ngài, để cho Ngài phải tiếp Điển dạy lại chúng ta. Lúc chúng ta Luyện Đạo đỉnh chính êm dịu, có lòng tưởng đến Ngài, thì Ngài khiến cho Điển của chúng ta là Linh Hồn trực tiếp Điển của Ngài truyền thanh. Khi xưa, lúc Ngài Di Đà gần thành Phật, Ngài đắc Lục Huệ rồi, biết nghe và nói trên Thiên Không, lúc ấy Đức Thích Ca nói Đạo cho Ngài nghe, nhưng đồng thời hai Ngài cũng muốn cho công chúng được nghe nữa, nên mới ghi chú những lời Kinh Di Đà giữa đám đông đệ tử của Đức Di Đà để lưu ký mà ngày nay chúng ta mới có cuốn Kinh A Di Đà.

Trong Kinh A Di Đà nói : Tu luyện trong bản thể ta, thì ta thành Phật cũng như Ngài. Môn đệ của Đức Di Đà nghe và chép ra theo lời nói của Ngài làm thành cuốn Kinh A Di Đà, truyền bá từ đó đến nay cũng mấy ngàn năm.

Đây Giải Về Chữ THÍCH CA MÂU NI

THÍCH : là « Giải ra cho Đức Di Đà hiểu ».

CA : là « Ca tụng tuyên truyền cho chúng sanh để tu ».

MÂU : là « Tượng trưng Pháp Lý để tu trong mình ».

NI : là « Ngày hôm nay có Khoa Học Huyền Bí, Pháp Lý mà Ngài đã chỉ rõ cho Phật Di Đà để hoằng hóa chúng sanh dưới thế gian, còn Ngài là Thích Ca Phật Tổ chứng minh mà thôi ».



CỬ HƯƠNG TÁN

Nghĩa Là Dương Hương

Người thế gian hay tạo Lư Hương, là một cái hộp, hay là một cái lư, đựng tro hoặc cát để cắm nhang, gọi là « Lư Hương ».

Theo Kinh Di Đà có chỉ rõ nghĩa lý, thì khi Đức Di Đà ngồi Tịnh bắt được Điển, Ngài thế cho Đức Thích Ca nói ra Chữ « Cử Hương Tán » là khi có Vô Vi Thánh, gọi là Vị Cứu Tinh giáng xuống nơi « Hà Đào Thành » là Bộ Đầu của ta. Ngài gọi nào là Hồn, Vía, Lục Căn, Lục Trần và các chúng sanh trong Bản thể là

Nước của ta, thì thấy vắng mặt anh Hồn, vì Thần Hồn ở nơi Trái Tim thịt nhơn tạo. Bởi lẽ, Hồn là một Vị ở nơi Thiên Đàng bị tội xuống thế, vào nơi bản thể con người, nhập vào Trái Tim xác thịt. Trái Tim là một Khám tối giam lỏng Linh Hồn, còn ngoài Trái Tim thì có Lục Căn, Lục Trần bao chung quanh Ngũ Tạng để làm việc.

Lục Căn, Lục Trần cũng như Linh thể gian, cũng phải làm việc cho bản thể cùng giữ Linh Hồn tại Khám tối, vì vậy mà Lục Căn, Lục Trần được sai khiến và hà hiếp Linh Hồn. Linh Hồn biết rằng mình có tội nên phải tòng quyền Lục căn, Lục Trần đè ép xúi biểu Linh Hồn làm theo những chuyện thế gian như là : Hỉ, Nộ, Ái, Ố, Tham, Sân, Si.

Khi Linh Hồn bị hiếp đáp cực khổ quá, chịu không nổi mới gọi Trời Phật mà than rằng :

« Ôi ! Ta cực khổ quá, không thể ở chốn này được. »

Lúc ấy vị Cứu Tinh trên Thiên Đàng nghe Hồn than siết mới giáng Điển xuống Hà Đào Thành và gọi tất cả Hồn, Vía, Lục Căn, Lục Trần lại ứng hầu để tra hỏi. Ngài hỏi ai là Hồn làm Chủ bản thể này, Hồn liền đến đánh lễ vị Cứu Tinh và nghe Ngài phán rằng :

« Người trước kia ở Thiên Đàng, có tội phải vào Niết Bàn sa xuống trần gian. Nay người có lòng tưởng Phật, nên Ta xuống đây giải thoát cho người. Vậy từ đây sắp tới, người phải tu hành tưởng Phật thì

Phật sẽ giải cứu ngươi, đem về Quê cũ là Xứ của Phật, nơi mà trước kia ngươi đã ở tại đó. Nhưng ngươi phải đền tội cho đủ và tu hành Luyện Đạo theo Pháp Lý Vô Vi đây, đến khi mãn hạn tù tội thì Phật Ngài sẽ rước ngươi về Cõi Phật ».

Lúc ấy nào là Vía, Lục Căn, Lục Trần đồng chịu tội lỗi vì đã hà hiếp Linh Hồn. Vị Cứu Tinh mới bảo :

« Thôi, từ đây sắp tới Lục Căn, Lục Trần cùng Vía chuyên làm việc bản thể mà thôi. Còn Linh Hồn là Chủ của chúng ngươi, chúng ngươi phải tùng quyền Linh Hồn này và coi giữ đấy, không được ép xúi theo thế gian nữa ».

Kể từ đó, Linh Hồn được thông thả lo Luyện Đạo Pháp Lý Công Phu. Vị Cứu Tinh bèn trở về Thiên Đàng. Hồn càng vui vẻ, mới gọi Lục Căn, Lục Trần cùng Vía lại mà nói rằng :

« Hôm nay ta chào các ngươi, Lục Căn, Lục Trần cùng Vía nghe ta phán và chúng ngươi phải biết mấy câu Kệ của ta :

*Đố ai biết Lão là ai ?
Vi phạm Thiên Nhan phải bị đày
Sớm tối Công Phu theo Pháp Lý
Mau thành Chánh Quả trở về ngay. »*

Ông Hồn nói tiếp cùng với Vía, Lục Căn, Lục Trần và những Lỗ Chơn Long là Dân sự trong Nước của bản thể :

« Chúng bây có biết chưa ? Ta là Hồn, trước kia bị phạm tội nên mới bị đày. Nay nhờ Vị Cứu Tinh giải thoát và truyền cho ta có quyền sai khiến chúng bây và dạy chúng bây tu hành theo ta, bây có biết chưa ? Đây, ta là Chủ Nhơn Ông được hồi chức cũ, đã đành có tội thì ta cố gắng tu hành để độ chúng bây thẳng rảnh theo con đường chánh lý ».

Lúc ấy Vía, Lục Căn, Lục Trần đánh lễ Chủ Nhơn Ông và bạch rằng :

« Chúng tôi đồng qui y thọ giáo theo Ngài. Từ đây, chúng tôi không cưỡng Giáo Lý, cũng không xúi biếu Chủ Nhơn Ông mê trần nữa ».

Chủ Nhơn Ông Mô Phật đêm ngày Công Phu Luyện Đạo làm Phép « Cử Hương Tán ».

Thưa các Bạn,

Chữ « **CỬ HƯƠNG TÁN** » nghĩa là :

CỬ : là đề cử

HƯƠNG : là Công Phu Soi Hồn, trong đây là chỗ tập trung. Thường khi Công Phu thì Điển nhóm lại một chỗ tập trung, chúng ta rờ Nóng gọi là Lư Hương.

TÁN : nghĩa là Vía, Lục Căn, Lục Trần đều ửng thuận, tán thành cung phụng.



LƯ' HƯƠNG XẠ NHIỆT PHÁP GIỚI MÔNG HUÂN

Chữ **LƯ' HƯƠNG** nghĩa là : Lò Lửa.

Trong mình ta có Lò Lửa, nhưng người thế gian nào biết được. Lúc Đức Di Đà dạy Đạo, chỉ cho chúng ta biết : ngay giữa hai Chân Mày, trung tim giữa sống Mũi là chỗ Tam Tinh. Tinh Khí Thần nhóm tại đó, người Luyện Đạo gọi là Tập Trung. Nói như vậy chúng ta cũng chưa thấu đáo, duy nhờ có Tu Luyện, Định Thần ngay chỗ ấy chúng ta sẽ biết là chỗ Lò Lửa thật. Nếu chúng ta muốn thí nghiệm cho rõ Pháp Lý, thử dơ tay đánh thật mạnh ngay giữa trán ta, thì ta thấy phát ra một tia Lửa đỏ lòm, gọi là Tá Hỏa Tam Tinh (người Pháp gọi là thấy 36 ngọn đèn ⁷).

Khi ta Luyện Đạo Công Phu thì chỗ ấy phát nóng nhiều, còn lúc thôi Luyện Đạo thì không nóng.

Chữ **XẠ NHIỆT** nghĩa là : Phát ra Nóng. Pháp Lý cho rằng khi chúng ta ngồi Tĩnh Luyện thì Điển của bản thể đều hay, lúc ấy Điển từ dưới chân chạy lên Bộ Đầu và nghe rần rần, Điển ấy gom vào Lư Hương, Lò Lửa trước trán ta.

⁷ Chú thích của T.Q.T. : Theo Pháp ngữ là : «Voir Trente Six chandelles ».

PHÁP GIỚI MÔNG HUÂN

Trong Pháp Lý cái Phép của Phật Di Đà truyền bá cho ta Luyện Đạo, nhờ có Điển bản thể xung vào Lư Hương Lửa Điển tung ra ngoài, lúc ấy trên Thiên Đàng, Điển của Chư Phật đều biết.



CHƯ PHẬT HẢI HỘI TẤT ĐIỀU VẤN

Nghĩa là : Đồng thời trên Cảnh Phật đều hay biết chúng ta Công Phu Luyện Đạo, cho nên Điển của chúng ta ở dưới Thế Gian phát ra động đến Xứ Phật.



TÙY XỨ KIẾT TƯỜNG VÂN

Đồng thời Điển của Chư Phật trực tiếp giúp chúng ta được mau thấy Chơn Đạo, những người Tu Cao thì trên Trời có một đám Mây nhỏ gọi là Tường Vân, để tiếp viện cho người ấy dễ dàng Xuất Hồn, Hồn ấy đứng trên đám Mây.



THÀNH Ý PHƯƠNG AN

Lúc ấy Chư Phật ban ân huệ cho người tu, giúp Diễm Lửa của người tu được cường tráng hùng dũng, đi đứng bay nhảy dịu dàng lạnh lẽo không khác nào Chư Phật. Nếu chúng ta cố ý thành tâm Luyện Đạo thì có đủ Chơn Như.

Chơn Như là hình bóng của ta rõ ràng trên Thiên Không chẳng khác nào xác thân ta ở dưới trần gian, còn Luyện Đạo chưa đúng lực lượng thì chỉ thấy cảnh Trời mà thôi, ví như ánh sáng của Đèn Pile rọi.



NAM HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT

Bởi thế, Chư Phật cùng Đức Di Đà khuyên chúng ta phải cố gắng Luyện Đạo mềm dẻo, nếu có được Mâu Ni Châu trong Lò Lửa phát ra thì lo chi không thành Phật.



NAM MÔ BỐN SỰ THÍCH CA MÔ NI PHẬT

Lúc ấy Thích Ca Phật Tổ chứng minh thì giờ phút khắc mà chúng ta Luyện Đạo theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật.

Vậy Có Thơ Rằng :

*Di Đà sáu chữ ấy ơn sâu
Kẻ Đạo nghe qua phải lắng đầu
Thích chí từ đây tua gắn bó
Công Phu ráng luyện Mâu Ni Châu.*

*« Mâu Ni Châu » vốn ở trong mình
Luyện Đạo Soi Hồn lọc Khí Tinh
Miệng niệm mãi đời không thể có
Huyền vi nhờ Điển Đạo càng minh.*

Thưa Các Bạn,

Trước kia, tôi học Đạo Vô Vi của Ông Cao Minh Thiền Sư truyền bá, nhưng Ông có thể giảng Sáu Chữ Di Đà, dạy Phép Luyện Đạo Công Phu mới có, chớ chẳng phải lấy miệng niệm « **Nam Mô A Di Đà Phật** » để Phật giúp cho.

Có câu : « *Khẩu Khai Thần Khí Tán* », nghĩa là nói hao hơi, Thần Khí yếu hết, lòng ta bê bối không nghĩ ra một lẽ nào, sanh mệt mỏi, nhưng nó cũng có ích cho người để đỡ ngủ, không lo ra. Còn theo Pháp Lý, thì hễ Tu phải Luyện Đạo, làm Phép Soi Hồn, hễ Học Đạo thì phải Hành Đạo.

Thưa các Bạn nghĩ cho ! Sự Tu Hành đêm ngày cố gắng Công Phu thì Điển chạy mới thông, thì Mâu Ni Châu mới phát ra. Phật Tổ Thích Ca dạy Đức Di Đà học Đạo theo Huyền Bí của Phật, thì sự cực nhọc ngày đêm gấn bó mới có Mâu Ni Châu, nhưng Phật Tổ Ngài biết người thế gian mê muội u ám theo cõi trần.

Lúc Đức Di Đà ngồi Thiền Định, đồng thời Đức Thích Ca chỉ rõ Khoa Học Huyền Bí của Phật cho Đức Di Đà vừa tịnh và nói cho chúng sanh nghe cách Luyện Đạo ở trong mình bản thể ta. Trong cuốn Di Đà, mỗi câu đều chỉ rõ Thân ta chỗ nào là Khoa Học Huyền Bí, mảy may đều không sót, ta mới rõ biết Thân Điển gom lại để cho Mâu Ni Châu phát hiện, vì Đức Phật trước

kia cũng làm như trong cuốn Di Đà này mới Đắc Quả. Chẳng phải lấy chữ phò hộ mà Phật độ.

Cho nên, chúng ta ráng cố gắng, phải lấy Khoa Học Huyền Bí của Phật mà Luyện Đạo, thì sẽ Thành Đạo, cũng như Phật Tổ Ngài vậy. Ai ai cũng tu được, cho đến đổi bò bay máy cưa, ngu xuẩn đi nữa mà chí tâm Luyện Đạo của Phật Ngài, thì mới được Đạo. Tu thì phải học Luyện. Hễ mình bỏ qua không Luyện Đạo là không Đắc Đạo, cho đến đổi Phật Tổ cùng Chư Phật phải Luyện Đạo hằng ngày giờ phút khắc. Vừa làm việc cũng vừa Tu, vì Máy Huyền Vi bao la rộng lớn, phải làm việc và tu hành, không phải làm Ông Tiên, Ông Phật chơi bời cho thông thả. Ví như anh học trò cũng cho đỗ đạt thành tài, nhưng lười biếng không chăm học, thì làm sao kết quả được. Bởi thế Phật không vị ai, cũng không ăn hối lộ mà ban cho ai phẩm chức. Phật Ngài chứng minh do theo sức mình Tu mà thôi.

Đây Sáu Chữ Di Đà, chúng tôi xin trao ra đây cho quý Bạn xem và suy nghĩ nghiên cứu. Phép Vô Vi cũng tựa tựa như Pháp Lý nhưng canh cải chút ít mà thôi.

Đỗ Thuần Hậu

Lấy Nghĩa Chánh Sáu Chữ

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Xin Dịch Ra Đây Quý Bạn Tường Lãm :

NAM thuộc Cung Ly Lửa Bính Đinh
MÔ là chỉ rõ vật vô hình
A gồm Nhâm Quý an nơi Thận
DI giữ bền chặt Ba Báu Linh
ĐÀ ấy sắc vàng trùm khắp cả
PHẬT hay Thanh Tịnh ở nơi mình
Hống Diên hai Tám hòa nên Một ⁹
Rồng Cọp thâu về tợ Nguyệt Tinh ¹⁰.

Giải Nghĩa :

NAM

NAM thật phương Nam Lửa Bính Đinh
Cung Ly thuộc Ngọ ở nơi mình
Phát ra hùng cháy cùng Trời Đất
Lặng lẽ êm ru cả tánh tình
Hiệp một chỗ dường Thu Nguyệt rạng
Tản đòi nơi tợ tuyết trong xanh
Khảm Ly Diên Hống hòa Hai Tám ⁹
Hiệp lại một nhà tợ Nguyệt Tinh ¹⁰.

⁹ Chú thích của T.Q.T. : Đây là sự Hòa Hợp Hai Bát Quái : Tiên Thiên Bát Quái của Phục Hy và Hậu Thiên Bát Quái của Văn Vương. Và là Hà Đồ và Lạc Thư hiệp nhất.

¹⁰ Tợ Nguyệt Tinh : Phải lặng như Trăng Sao

MÔ

MÔ vốn chữ Vô mỗi vật Không
Từ thời vô thủy chứa phân đồng
Rồi sanh Hỗn Độn bao trùm hết
Mới tạo Càn Khôn tỏ một vòng
Đạo Lý hữu tình sanh Vật cả
Mẹ Cha ân ái kết Thai lòng
Vật người mới tạo rồi sau diệt
Vạn sự đều do chữ « Nhứt Không ».

A

A vốn Bắc Phương Nhâm Quý Thủy
Thận kia là Khảm về Cung Tý
Người hay luyện đặng giữ trong mình
Vàng cứng tất nhiên sanh vật quý
Mới đặng Khảm Ly¹¹ hòa Hống Diên¹²
Tánh thông Trời Đất đồng nguyên lý
Ba Nhà gom lại kết Anh Linh¹³
Xả Lợi tỏ ngời trong Nhứt Khí.

¹¹ Chú thích của T.Q.T. : Theo Dịch Lý trong Học Phái Nội Đan, Quẻ Khảm ☵ thuộc về Nước ứng với Thủy Ngân (Diên) và Quẻ Ly ☲ thuộc về Lửa ứng với Chì (Hống).

¹² Chú thích của T.Q.T. : Hống 汞 có nghĩa là « Thủy Ngân », Diên 鉛 có nghĩa là « Chì », thành ngữ Đạo Giáo chỉ định Kim Đan dùng để luyện Thuốc Trường Sinh. Thật ra Kim Đan là kết thành bằng Sulfure Thủy Ngân (α HgS) và Oxyde Chì (Pb3O4).

¹³ Chú thích của T.Q.T. : Theo nguyên bản, « Anh Linh 嬰靈 », do từ ngữ « Anh Hài Linh 嬰孩靈 » : từ ngữ Anh 嬰 chỉ định Bé Gái sơ sanh và Nhi 孩 Bé Trai sơ sanh.

DI

DI giữ chặt bền Ba Báu Linh
Cung Ly dứt tướng được thanh minh
Đắp nền luyện tập Công Phu gắng
Chờ lúc Trúc Cơ kết quả thành
Biệt Niệm trong mình Thần mới hóa
Lấy Ly bổ Khảm Khí bền thanh ¹⁴
Đơn Điền gom lại trong không động
Tương hội Ba Nhà kết Thánh Anh.

ĐÀ

ĐÀ ấy sắc vàng muôn kiếp ghi
Tròn vo che phủ Núi Tu Di
Càn Khôn bao bọc vô hình dạng
Thế giới phủ giăng chẳng hướng gì
Sắc tốt Minh Vàng nào hoại nát
Tâm lạnh tướng hảo đủ từ bi
Công Phu thuần thực lên Bờ Giác
Đắc Quả may ra vẫn kịp thì.

¹⁴ Chú thích của T.Q.T. : Đây là sự áp dụng Dịch Lý trong Học Phái Nội Đan : Luyện Khí theo phương pháp lấy Quẻ Dương Hỏa Ly ☲ điền bổ cho Quẻ Âm Thủy Khảm ☵ biến thành Quẻ Thuần Dương Khí Càn ☰.

PHẬT

PHẬT hiệu Kim Cang ở giữa mình
Hư Không thanh tịnh hóa nên hình
Khuyên người sớm bỏ Tham Sân bịnh
Thần Khí phải gìn giữ rất tinh
Mười tháng Công Phu năng luyện tập
Ba năm công quả khá kiên thành
Trống lòng đầy bụng là giềng mối
Vạn sự quy về một chữ « Thanh ».

Kệ Răng :

Giảng thành Lục Tự ấy ơn sâu
Kẻ Đạo nghe qua phải lắng đầu
Thức Tánh từ đây tua gắng chí
Công Phu ráng luyện Mâu Ni Châu.

Đây nói về cái Cốt Chỉ của Lục Tự Di Đà. Chúng ta thường khi niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà không rõ Tông Chỉ của Sáu Chữ ấy.

1. Chữ NAM là Phương Nam, trước trán bản thể ta. Lúc ta Công Phu, nhờ hai ngón tay Trỏ và hai ngón tay Giữa chận hai sợi dây gân, thường giờ phút khắc mạch nháy theo gân chấn hai. Chúng ta nhờ « Soi Hồn », lấy ngón tay Cái bịt lỗ tai cho kín, thì Khí Điển trong mình ta xung lên Bộ Đầu, làm cho ồ ạt trong đầu,

rồi Điển chạy theo gân qua màng tạng trước trán ta, chạy vào nơi chỗ tập trung Lư Hương Luyện Đạo.

Phật Ngài nói : Lửa « Bính » là Than Vùi bên tay mặt, còn bên tay trái gọi là Lửa Ngọn, người Luyện Đạo gọi là Điển. Nếu chúng ta Công Phu bền bỉ cố gắng, Điển ấy gom vào nơi tập trung Lư Hương. Chúng ta Tu lâu ngày thì Điển ấy hóa sanh hột Mâu Ni Châu.

Hột Mâu Ni Châu là cục Lửa tròn vo trước trán ta. Lửa ấy bay lơ vẩn trước mặt ta trong lúc ta Luyện Đạo. Nhưng ta tưởng nghĩ : Đóm Lửa ấy biết bay, đó là một huyền diệu, Khí Điển của Phật biểu ta Tu nơi mình, gọi là Hào Quang, thì Bạn cũng biết cho, kêu là Huyền Diệu của Phật.

2. Chữ MÔ có nghĩa là Mô Giới, hay là một chất Luồng Điển trên Thiên Không, hợp với Thán Khí hóa ra Dưỡng Khí giúp cho hơi thở con người khỏe khoắn và thông minh trí tuệ. Phật lại hóa sanh Khí ấy, nâng đỡ, vừa giúp, hỗ trợ, gọi là Điển Lành để giúp cho Điển của chúng ta lúc Công Phu Luyện Đạo, thì Điển của chúng ta được mạnh thêm một phần nào cho có năng lực tung ra Bộ Đầu, gọi là Hà Sa¹⁵. Hà Sa là một thứ Điển vi tế, tựa như hột cát, ánh vàng sắc lửa. Chúng ta cố gắng Công Phu lâu ngày, thì nhưng Hà Sa ấy gom lại nơi tập trung hóa thành hạt Mâu Ni Châu bay lơ vẩn trước mặt ta, cũng gọi là « Thần Hồn của ta xuất ra ». Đó là Phật độ cho ta, chỉ là nâng đỡ cho Hồn ta.

¹⁵ Chú thích của T.Q.T. : Theo nguyên bản, « Hà Sa », « Cát Hằng Hà (sông Hằng, tức là sông Gange) ».

Hồn là thứ Khí Điển trong bản thể, bắt từ dưới chân. Nhờ ta Công Phu Luyện Đạo, mà Điển ấy trở nên mạnh. Có hai thứ Điển : Một thứ chất nặng để làm việc bản thể, còn một thứ khác thì thanh hơn, bắt từ mấy sợi dây gân bao bọc bản thể ta, cùng các khớp xương. Chỗ nào bị nghẹt nhờ Khí Điển xung lên Điển mạnh kéo Điển yếu các nẻo gân làm cho chúng ta thông minh trí tuệ, từ thiện, và gom lại, Khí ấy giúp cho linh hồn ta sáng suốt, Phép Đạo gọi là « Soi Hồn ».

« Soi Hồn » là soi cho trống, cho thông, Điển Yếu cùng chung Điển Mạnh rút lên Bộ Đầu cho mau lẹ.

3. Chữ **A** là Nhâm Quý gồm thân nơi Thận, Nhâm Quý thuộc về Tiên Thiên Thận Thủy, do nơi nước Điển trong trái Cật nơi thân mình ta, cũng có nghĩa là Bắc Phương Nhâm Quý Thủy. Thủy là loại Nước (Liquide). Liquide và Air tạo ra Khí Điển trong Khoa Học đời nay.

Chất lỏng ép cho bị nghẹt, nước ấy thành khói, bật tức nổ ra thành Điển Lửa. Lúc chúng ta Công Phu Luyện Đạo, nghe trên Bộ Đầu ta nổ lụp bụp nhờ các sợi dây gân bao trùm Bộ Đầu, làm cho động địa cùng kéo khớp xương ba miếng trên Bộ Đầu ta tách gian ra. Công Phu ít thì tách ít, Công Phu nhiều thì khớp xương mở ra lớn hơn một tí, ước chừng một ly. Cố gắng Công Phu được lâu thì khớp xương nở ra rộng hơn nhưng không tới một phân.

4. Chữ DI là Khí Điển trên Thiên Không rơi xuống, cũng gọi là Dưỡng Khí hay là trường sanh, để giúp cho ta khỏe khoắn.

Lúc ta Công Phu Luyện Đạo hít hơi vô bụng cho đầy rồi thở ra làm cho trái Tim mở Hai Lỗ¹⁶ trống thông cho được Khí Điển Hồn ta trong trái Tim tung lên Bộ Đầu.

Bộ lá Gan cùng bộ lá Phổi và bộ Bao Tử, Khí Điển trong ba Bộ phận ấy sẽ sốt sắn làm việc không bê trễ và sức thêm hơn, nhưng nhiệm vụ mỗi bộ làm việc bốn phận, không hiệp một ai, chữ Pháp gọi là « Détaché ».

Nhờ vậy mà chúng ta không lo ra, không tham sân, không bệnh hoạn, không tưởng tượng, trở thành ngay thẳng, chân chánh nhờ Pháp Luân Thường Chuyển¹⁷ mà thoát (Détacher). Bởi thế người hoằng hóa Pháp Lý không khuyên bạn, không thuyết pháp, không giáo huấn về sự làm lành, lánh dữ.

Cho nên Pháp Lý gọi là một vị Thuốc của Phật truyền ra trừ bệnh Tham, Sân, Si, Ái, Ố, lo chi là không hiền, lo chi là không hết bệnh. Nhưng nhờ sự sáng suốt của Bản thể ta thông Khí, tạo thành một người thông minh, trí đức. Vì trong thế gian, Tham, Sân, Si, Bĩ ối bị mê trần, lấm trần cho đến đời người trị nước

¹⁶ Thật ra, theo Khoa Học về Tim, đó là 2 Gút Thắt : Gút Thắt Xoang « Nœud Sinusal de Keith & Flack » và Gút Thắt Thắt Nhĩ Trái « Nœud Atrio Ventriculaire d'Aschoff & Tawara ».

¹⁷ Đó là từ ngữ phiên dịch Phạn ngữ « Dharmaçakra Pravastâna ».

lên án xử tử bỏ tù, càng cai trị chừng nào bệnh ấy càng trở nên nhiều hơn, không cản ngăn được.

Bởi thế, phải nhờ chữ A DI gọi là « Pháp Luân Thường Chuyển », Khoa Học của Phật trị bệnh tham sân mới dứt. Những người Công Phu Luyện Đạo mới trở nên hiền đức. Thật là một vị Thuốc Thần Tiên của Phật giúp đỡ cho Pháp Lý ngày nay mới có.

Bởi vậy người học đạo trở nên hiền đức khỏi cần thuyết pháp. Thuyết pháp để khuyên người làm lành lánh dữ, nhưng tật bệnh ấy do sự nhiễm trần xung vào bộ phận ngũ tạng ta, nếu không có phép đui nó ra, rắn đe sao đặng ?...

Pháp Lý khuyên các bạn tu hành nếu có điều chi lấm trần, thì làm Pháp Luân Thường Chuyển, là một vị thuốc của Phật để trị dứt liền căn bệnh nhiễm trần không sai.

Vậy Có Thơ Rằng :

*« Thường Chuyển Pháp Luân » thuốc khó tìm
Thuốc này vốn ở chốn Lô Âm
Nếu ai nhuộm bệnh mau trừ giải
Càng luyện càng hay bệnh chẳng xâm.*

5. Chữ ĐÀ : Có nghĩa là một Nền Tảng cứng rắn, bực Chơn Tiên mới có, gọi là Hào Quang. Nhưng Hào Quang nó ở nơi bản thể ta. Hễ tu luyện Sáu Chữ Di Đà thì Khí Điển trong mình do chất thanh tịnh, hóa ra hào quang, tia sáng phát xung lên bộ đầu ngưng tụ tụ hợp

tại bộ đầu. Lúc đến giờ công phu thì điển hào quang của Phật bay xuống trợ giúp cho ta, làm cho hào quang của ta được tươi sáng. Nhờ điển hào quang của Phật làm nền tảng giúp ta gọi là chữ ĐÀ. Khi chúng ta luyện đạo, nhờ nó mà được một phẩm Phật, là một môn đệ của Phật đã nhìn nhận.

Nhưng chúng ta ráng cố gắng công phu dày dặn, thì điển của chúng ta chạy từ Lư Hương tập trung từ từ đi lên tại trán ta, nơi mí tóc, thì chúng ta thấy nơi chân mí tóc phát ra ánh sáng màu vàng tựa nắng mặt Trời, chúng ta cũng nên mừng, đó là phẩm Tiên.

Theo chữ Hán viết, NHƠN bằng chữ SƠN 山 gọi là chữ Tiên 仙 chiết tụt ra: Chữ NHƠN là người, chữ SƠN là Sơn căn, mí tóc trước trán ta.

Nhưng có câu:

*Đà ấy sắc vàng trùm khắp cả
Tròn vo che phủ núi Tu Di ^{17B}*

Chữ Tu là râu mày, chữ Di là Vô Vi, nhưng ở trong mình ta có hào quang phát ra thấy sáng mà chúng ta sờ bắt không được, không đụng chạm được, chỉ nghĩa Không mà Có. Màu sắc ấy tốt tươi không bao

^{17B} Núi Tu Di (tiếng Phạn: मेरु), cũng gọi là Sumeru là một ngọn núi thiêng với năm đỉnh, được đề cập trong vũ trụ học của Ấn Độ giáo, Kỳ-na giáo và Phật giáo và được xem như là trung tâm của tất cả các vũ trụ thuộc vật lý, siêu hình và tinh thần.

giờ hoại nát, do nơi cục ngọc Mâu Ni Châu của ta biến hóa ra hào quang ấy.

6. Chữ PHẬT : Gọi là người có Hào Quang chớ không có Chức Sắc tên tuổi chi, vì Ngài đại từ, đại bi muốn chi được nấy, sanh sanh hóa hóa vạn vật, bởi thế Ngài không lãnh chức sắc nào hết. Ngài trọng hào quang của Ngài là cục ngọc Mâu Ni Châu quý báu ở trong mình Ngài. Cho nên mỗi khi Ngài công phu tu luyện, trau dồi cho cục ngọc Mâu Ni Châu làm nền tảng cứng rắn không phai lợt, làm cho linh hồn Ngài nhẹ nhàng ở chốn Thiên Đàng hưởng thú vinh quang.

Nhưng khi Ngài đi đứng nằm ngồi, không bỏ chữ niệm Phật, gọi là tu tịnh, cho nên mỗi vị Phật ngồi thì ngồi ngay, đôi mắt ngó lim dim khác hơn người trần. Mắt lim dim ấy để thừa cơ biến hóa, làm việc cho cõi nhà Phật cùng thế gian âm phủ. Tuy là Ngài thông thả, cũng phải làm việc và tu hành. Lúc Ngài ở Thiên Đàng cũng cố gắng trực định, còn chúng ta là môn đệ của Phật phải mẫn cán hơn để công phu Luyện Đạo.

Luyện Đạo là xếp bằng ngồi ngay thẳng, xương sống và bộ đầu trực chỉ không nên cong vẹo, mặt thì ngó ngay rồi lim dim đỡ ngủ cũng như vị Phật gọi là Định Thần, trong lúc ấy sẽ phát Mâu Ni Châu và hào quang. Nếu công phu dày công lâu chùng nào tốt chùng nấy, rồi Mâu Ni Châu ấy lững đững lơ đờ khỏi đầu ta trên không, đợi chúng ta công phu lâu ngày thì

các mối điển nào là chân tay, mình mẩy, mặt mày tai miệng, mũi mắt, Điển ấy bay lên kết tụ hội công đồng hình bóng của ta.

Đã có hình dạng xong rồi, nhưng chúng ta còn thơ ấu, chưa biết đi đứng, ăn nói, nằm ngồi, gọi là Tiên Đồng. Trong Vô Vi pháp nói là Anh Nhi phát hiện, rồi chúng ta cũng cứ công phu, kể từ đây Anh Nhi bản thể ta lên trên không, khỏi bộ đầu, từ từ khôn ngoan, thấy cảnh Bồng Lai. Khi chúng ta định thần mà thấy cảnh Bồng Lai rồi, thì lo chi là chẳng nên vị Tiên Phật.

Tới đây, Pháp Lý được chỉ rõ : Quý bạn chúng ta ráng chung sức cùng nhau chọn một con đường thẳng rắng để đến Thiên Đàng hưởng phúc vô cực vô biên.



MA HA THẬP THÍCH

Nghĩa là trong bản thể con người có Ba Phần gọi là Cơ Sở quyết liệt của Điển huyền diệu tinh thông Pháp Thần :

1. *Tạng Tâm*
2. *Tạng Can*
3. *Tạng Thận*

Nếu chúng ta thành Phật, chúng ta muốn chi được nấy, do Ba Tạng này, chánh đáng của Điển, mà

Phật kể ra cho chúng sanh biết. Tất cả ở Bản thể của mỗi người Luyện Đạo, quý báu, duy nhất.

Do Tu Luyện Ba Tạng này được thông, thì sự sáng suốt thấy từ mặt đất đến Thiên Đàng, ngồi đây thấy kia, chỗ xa đem lại gần, gọi là Điển. Sự thâm thập này không khác chi một cái Ống Dòm. Nếu các Bạn cố gắng Luyện Đạo lâu lâu hay mau, có tâm chí bền bỉ thì lo chi không thành Phật. Còn người mê trần không Tu, làm nhiều tội lỗi, khi thác thành Ma, vì lúc ở tại dương thế chẳng Tu Hành.

Bởi thế chữ **Ma Ha** là thành Ma, thì lâm nhiều điều khổ sở, nào là:

1. Không chỗ nương dựa, phải ẩn theo cội cây, bóng tối.
2. Đói khát phải ăn trùng dế cùng đất.
3. Chịu dưới quyền sai khiến, hành hạ của Thổ Địa Thần Kỳ ngăn cấm.
4. Không tự do.
5. Không quần áo mặc.
6. Chịu nắng lửa mưa dầm.
7. Bị Quỷ ăn hiếp.
8. Không rời nắm mả phần mờ, phải chịu sự hôi thối của bản thể, đi đến đâu thì mùi hôi thối ràng buộc.
9. Phải bị tội lệ lúc còn sống bị mê trần lâm bệnh thất tình lục dục cùng tham, sân, si, ái, ố, nộ.

10. Bị đầy đọa khổ sở, mãn tù tội được đầu thai để trả quả nghiệp chướng luân hồi.

Khi ấy, Phật muốn vớt những người ở trần, cho khỏi lâm các điều ấy, khỏi làm Ma chướng nữa, mới bày ra Kinh là luồng Điển để cho người ở trần thức tánh Tu Hành Luyện Đạo, khỏi làm Ma chướng lúc thác.

Con người sống tại dương gian được giác ngộ Tu Hành, đánh đổ Ma chướng bỉ ổi, giải thoát cương hào ác ý, nhờ Luyện Đạo theo Ba Phương Pháp sau đây :

1. Soi Hồn

2. Pháp Luân Thường Chuyển

3. Định Thần

Ba số này, người Tu Luyện đặng trở nên h

hiền và thành Tiên, thành Phật. Nhờ ba tạng này, Phật Ngài bảo chúng ta biết Gom Thần Định Tánh. Thần Hồn đã hiểu rõ sự tội lỗi ăn năn, cải tánh diệt danh nhờ Tu Hành, thì vị Điển Cứu Tinh soi xuống truyền bá và điểm đạo cùng phân phẩm bậc cho Hồn, Hồn mới thức tánh, hiểu biết, sai khiến Vía phải khâm phục Hồn.

Vía cũng thức tánh, cai trị Lục Căn, Lục Trần phải tuân theo quyền lực Phật Pháp, mới truyền bá cho Thập Tam Ma Chướng đều phải tuân Phật Pháp, thì người Tu trở nên hiền, được thông minh, được tránh những điều hung dữ bỉ ổi, không lầm lạc ở dương thế.

TÓM TẮT

Trong Tam Tạng : Tâm, Can, Thận, Ba Ngôi chánh này, **Tâm** là một cái Lò Lửa Điện, cũng như một cái nhà đèn. **Can** cũng là Lửa hùng dũng, nóng bức. **Thận** là thứ Nước mát. Khi Phật bày ra Pháp Lý này, lấy chất Nóng trong Ba Tạng này gọi là Điện của bản thể ta, làm cho phối hiệp với chất Điện của Phật trên Thiên Đàng, hóa thành một Vị cao ngời : Thần, Thánh, Tiên, được thông hiểu quá khứ vị lai dưới thế gian cùng Thiên Đàng, do nơi Cơ Quan là guồng máy của Ngũ Tạng bản thể ta.

Phật Ngài lấy Điện ấy làm cho ta hóa sanh một Vị Cao Thượng phẩm tước, nhờ vậy chúng ta trở nên hiền, thông minh, làm lành lánh dữ, sáng kiến để trừ phạt Lục Căn, Lục Trần gọi là Lục Tặc, không dám xâm phạm xúi biếu Linh Hồn ta nữa. Ta có quyền hành trị chúng nó.

Từ đây ta mới biết có Người có Ta (Người Ta). Hễ Người thì mê trần, còn Ta thì thức tỉnh rồi mới làm Tiên, làm Phật. Người là thể xác trần, mê trần thuộc Tánh, còn Ta là Hồn Điện, mới được minh, cai trị bọn chúng.



Lúc Đức Di Đà Công Phu Luyện Đạo, lúc ấy Ngài đang ngồi giữa đám đông người, nơi cội cây miền núi, nhờ tàng cây lớn, Ngài dựa nương nơi cội cây ấy gọi là cây Bồ Đề.

BỒ có nghĩa là bồ bịch dựa nương.

ĐỀ là thuyết đề mục để Tu Hành Luyện Đạo. Đến khi Đức Di Đà nhập Niết Bàn thành Phật thì tất cả Môn Đệ cảm mến đức tánh của Ngài. Nhiều lần đến dưới chỗ cội cây Bồ Đề này để nhớ và tưởng Ngài, vì thương nhớ Phật, kẻ thì lượm lá đem về thờ, gọi là Lá Bồ Đề, kẻ thì lượm Hột làm chuỗi đeo, gọi là Chuỗi Bồ Đề. Khi người Tu Hành tưởng nhớ công đức của Phật khi xưa chịu khổ sở với Môn Đệ, để truyền bá Sáu Chữ Di Đà Pháp Lý Luyện Đạo, thì tay lần Chuỗi Bồ Đề.

Hiện nay, tích ấy còn lưu lại nơi người Tu Nhà Thiền, khi tụng Kinh niệm Phật hay là tưởng Phật thì tay lần Chuỗi Bồ Đề từ Hột đặng rèn lòng buộc chặt không cho phóng tâm, để Tu Hành không lo ra việc thế tục, vì hễ ở trần phải mến trần, mà nếu mến trần không thể Tu.

Sau Đây Tôi Xin Cất Nghĩa Về Khởi Đầu Cuốn

Kinh A Di Đà

Như Thị Ngã Văn

Nói về Tông Chỉ của Nhà Phật, khi Đức Thích Ca thấy Đức Di Đà ngồi tựa cội cây Công Phu Luyện Đạo theo Pháp Lý thì Phật Tổ mới cho Điển truyền tin. Lúc ấy Đức Di Đà gom Thần nhập định quên cả bản thể, làm cho Điển bản thể được thông thiên thăng hành, đồng thời trực tiếp Điển của Đức Thích Ca truyền bá, chỉ rõ cơ quan cùng Gân Thịt Xương Máu, mỗi mỗi trong bản thể đều có Khí Điển để làm việc cho những nhu cầu xác thịt (ăn, ngủ, bài tiết, v.v.) theo trần. Ngài nhận biết cũng vì Điển bản thể làm việc theo trần, làm cho con người cứ theo đó mà mê trần, mỗi ngày sự sáng suốt của con người phải bớt dần. Hễ con người càng bị lắm trần, thì không thể thông minh được.

Đức Thích Ca thương xót chúng sanh, bèn điều độ, lấy Điển Ngũ Tạng gom lại tập trung nơi trước trán để làm một cái máy thông thiên. Nhưng máy ấy gom cả lực lượng Điển Quang bản thể ta, trở nên Điển Hồn lên phẩm làm Chủ Nhơn Ông, Xá Lợi cùng Thông Thiên Giáo Chủ.

Đức Thích Ca đã chỉ rõ các mối Điển hết rồi nhưng còn sợ người trần không hiểu thấu, mới chỉ

trong Bản thể của Đức Di Đà có những Tạng nào làm việc ra sao mà được ráp thành một guồng máy Khoa Học tinh xảo để hóa thành phụ trợ cho một Linh Hồn, phép tắc vô cực vô biên để làm một cái phép huyền diệu bay thẳng thẳng thiên qua Bỉ Ngạn đến Bồng Lai và Niết Bàn đánh lễ Phật.

Đức Phật Tổ buộc Phật Di Đà Công Phu Luyện Đạo để Ngài hiểu rõ Tông Chỉ, đồng thời cũng phát thanh ra giữa công chúng cho mỗi người hiểu lấy để cho dễ Công Phu Luyện Đạo.

Tông Chỉ là nguồn cội, cốt giác của Điển sanh sanh hóa hóa trước kia làm cho mỗi người biết ăn, biết ngủ, biết bài tiết và có trí thức thông minh hơn. Nhưng Phật Tổ Ngài bố đức từ bi hộ độ, muốn cho mỗi người đều thành Phật, lấy Phép Điển trong mình gom góp lại, sắp đặt Cơ Quan con người đủ thông minh trí tuệ, thần thông biến hóa, khởi đi đứng, nhờ Điển tiếp truyền, đại hùng đại lực cũng như Ngài, muốn đến đâu thì hình bóng người bay đến đó, hóa các Phép như Ngài, thượng thông Thiên Văn, hạ đạt Địa Lý. Bởi thế, Ngài đặt đề đầu cuốn Kinh câu : « Như Thị Ngã Văn » để cho Đức Di Đà nghe và nói ra cho rõ Căn Bản Pháp Lý mà thực hành.

Chữ **Như** : là Như Lai, nghĩa là trên không mà có tiếng nói đến Bộ Đầu Di Đà ;

Chữ **Thị** : là hiển hiện rõ ràng ;

Chữ **Ngã** : là ta, là Linh Hồn của Di Đà, ở tại Bộ Đầu ;

Chữ **Văn** : là mắt thấy tai nghe, miệng lại nói ra giữa đám đông người.



Nhứt Thời Phật Tại Xá Vệ Quốc¹⁸ Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên

Phật gọi : Di Đà ơi ! Ta cho ngươi một Vườn Địa Đàng có đủ cây cối hoa quả vạn vật là Bản thể của ngươi, ngươi có biết chăng ? Thịt ngươi là Đất của trần bởi cha mẹ ngươi ở dưới trần cấu tạo xác thân này, khi ngươi chết nó thành Đất. Trong vườn của ngươi có cây Cổ Thụ lớn hơn cả, là Xương Sống, Chân Tay. Nào là Gân tợ guồng lưới bao bọc bản thể ngươi. Thịt cùng Xương Máu Da Lông là Cỏ. Ta phú cho Linh Hồn ngươi làm Chủ miếng vườn Địa Đàng này. Ngươi là một Linh Hồn hay là một Vì Sao bị phạm tội trên Thiên Đàng. Nay ta phú thác vườn Địa Đàng này cho ngươi giữ lấy, tự tiện làm chủ, không ai được xâm chiếm, gọi là Cô Độc Viên.



¹⁸ Chú thích của T.Q.T. : Xá Vệ Quốc, là « Nước Śrāvastī ».

Dữ Đại Tỳ Khưu Tăng Thiên Nhị Bá Ngũ Thập Nhơn Câu

Di Đà ơi ! Trong vườn Địa Đàng của người, Ta đã cho 1.250 nhơn công, mỗi một Cơ Sở là 250 người làm việc phụ trợ trong vườn Địa Đàng này, người được quyền sai khiến và sắp đặt công ăn việc làm cho chúng nó.

Phân ra làm Năm Sở : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận. Mỗi Cơ Sở người hãy mẫn cán dạy chúng nó làm việc cho sốt sắng. Khi người Công Phu Luyện Đạo Pháp Lý, thì người dạy cho nó Tu Hành Luyện Đạo như người. Nếu người làm đầu, người hãy Tu tùy chức phận của người. Ta gia thăng cho Linh Hồn người làm Chủ, còn những nhơn công của người, người hãy cắt đặt công chuyện làm, bổn phận của chúng nó, cùng giáo huấn chúng nó Tu Hành Luyện Đạo, để cứu giúp chúng nó theo Tu cùng người. Khi người được Đắc Quả thì nó cũng được làm Bực La Hán để làm việc phụ thuộc cho người. Nếu người không siêng năng Tu Luyện mà để cho chúng nó lười biếng, Ta cũng gọi chúng bây là Ma, là Quỷ Quái. Nếu bây thực hành Công Phu, thì Ta thăng thưởng.

Di Đà ơi ! Người có biết chăng ? Trong Sở Tạng Trái Tim có 250 nhơn công để làm việc những gì người có biết chăng ?

Mỗi Sở có 5 Đoạn để làm việc. Sở Tâm làm việc 50 người, 10 tên để giúp cho Lò Lửa Điện, 10 tên khác

thừa tiếp cho loại Kim Khí, cũng giao thiệp nơi Phổi của người lấy một thứ Máu Điển đỏ nơi Tâm người, còn một thứ nữa, Máu Điển Xanh là Phổi của người hợp thành hóa học làm tia sáng phát Điển Lửa màu Xanh có chất Đỏ. Còn một thứ khác có 50 tên như công để thừa hành làm việc căn bản Điển Lửa, giao thiệp với lá Gan, nó cũng là Lửa, trong đấy có củi.

Di Đà ơi ! Hãy biểu chúng nó thừa tiếp cùng viện trợ cho Sở lá Gan, tại đây có như công Sở ấy chung nhau để làm việc cho lá Gan là một Lò Lửa, nóng bức khó chịu, đồng thời những như công chúng nó vận động thứ Lửa Đỏ như màu Lửa than được.

Điển này các người hãy thừa giúp cho Điển xung lên Bộ Đầu bổ túc cho trí não cùng đôi mắt của người và Vị của người, cùng viện trợ cho Sở Bao Tử để làm việc, lừa lọc các thứ vật chất, cho tiêu hóa vật thực của bản thể, rồi lấy các chất Điển ấy phát lương cho Năm Sở cùng 250 như công, và phải vận động cho dân chúng trong vườn Địa Đàng, cơm ăn, áo mặc không được thiếu sót.

Di Đà ơi ! Còn phần người cũng có lương bổ túc, nào là vật chất hóa Thanh Khí, để làm việc hằng ngày cho có sức lực bổ túc mọi nơi, nếu thiếu sót thì dân chúng trong nước người rên siết, thì sự coi sóc của con không được siêng năng, phụ lời Ta dạy. Phải ráng làm việc cho ưu tú. Sở **Tâm** và Sở **Can** là một luồng Điển mạnh nhưét, con hãy ráng ra sức Công Phu ngày đêm

cho mẫn cán. Nếu Di Đà chuyên luyện Sáu Chữ cho
sốt sáng, thì sẽ được về chốn cũ có lo chi.



Giai Thị Đại A La Hán

Di Đà ơi ! Con ráng Tu cho kỹ lưỡng, bền bỉ và
tưởng đến Ta phải Luyện Đạo cho siêng năng. Nay Ta
cho con được lên Ngôi Vị Phật, nhưng không còn bao
lâu nữa con mẫn hạn tù đày trước kia, do tiền căn hậu
quả. Hiện nay con được thức tánh, cố gắng Tu đến đây
đã gần thành Phật, nhưng con hãy ráng hoằng hóa
chúng sanh, cùng một đám đồng người bên con đây,
hãy dìu dắt chúng nó Luyện Đạo Sáu Chữ Di Đà
chuyên môn của Ta, để cho chúng nó đi một đường
thẳng rảnh như con. Nay Ta giao phó cho con Sáu Chữ
Di Đà là nghề chuyên môn của con Công Phu Luyện
Đạo :

Nam Mô : là « Soi Hồn ».

A Di : là « Pháp Luân Thường Chuyển²⁰ ».

Đà Phật : là « Định Thần ».

Ta cho con biết Cốt Giác Tông Chỉ nguyên chất
luồng Điển chánh của nó làm cho con được có Hào

²⁰ Chú thích của T.Q.T. : Từ ngữ Hán Việt phiên dịch từ Phạn ngữ
(sanskrit) « Dharma Çakra Pravastana »

Quang để được thông minh trí tuệ hơn người trần, cùng trừ những bịnh Vi trùng Sốt rét của Trần. Loài Vi trùng này có định luật hiện hành khổ khổ, hành tội người trần, nhưng có phạm tội xuống Trần mới phải bị chúng nó đàn áp bản thể.

Di Đà ơi ! Con thấy chưa ? Con tổn chưa ? Còn một thứ nữa nơi trong mình con để làm cho con mê say, tù đày, bị trần thế nó đánh đập : đó là Lục Căn, Lục Trần để coi về Linh Hồn của con bị tội. Hồn con sẽ bị giam hãm trong trái Tim thịt, không thể thoát thân. Nay con được Tu Hành đến đây, Ta chỉ cho con thấy chúng nó là ai ? Thì cũng trong bộ máy Ngũ Tạng, cái điển nặng, trược, đục là Cốt Giác của Lục Căn, Lục Trần.

Ta cho nó được phá khuấy rủ ren con cho lắm điều tội lỗi thêm hơn. Nhưng lúc con mới thức tánh Tu Luyện theo Sáu Chữ chuyên môn của Ta, nhờ tâm thành Định của con, làm cho Ta được thấu đáo lòng con, thì Ta bèn cho một vị Cứu Tinh xuống, hiện lên một thứ Ánh Sáng để gọi Điển cận bã của Ngũ Tạng, tức là Ngũ Trần cùng Giác Tánh là « Bóng Vía » của con hợp lại, gọi là « Lục Căn », và Điển nặng hơn trong Ngũ Tạng của con gọi là « Lục Trần ». Khi con được Tu, thì chúng nó không xúi biểu con mê Trần làm việc xấu xa bỉ ổi nữa, chúng nó cũng Tu Hành theo con. Nay Ta ban cho chúng nó đầy đủ, không thiếu sót và phong nó làm chức A La Hán.

Di Đà ơi ! Nay con được có hào quang là vị Phật, nhờ hành nghề chuyên môn 6 chữ Di Đà mà thành Phật. Phật là một vị có huyền diệu, năng biến, năng hóa, vô cực, vô biên, muốn chi được nấy. Ta phó nơi con để coi trong bản thể, nước của con, nào là nội dung ngoại bộ, có như duyên Phật A La Hán làm việc để sai biểu, biến hóa vô cùng vô tận, con muốn chi được nấy cũng như một vị vương tước có kho tàng để chứa những đồ mà con cần dùng hằng ngày, áo mũ tối tân, sắc màu nào cũng có, muốn chi được nấy.

Từ đây, thân thể của con tuy là trần tục mà con cũng được sung sướng lần lần. Khi con lên Thiên Đàng đánh lễ hầu ta, ta cho phép màu tự tiện, nếu con buồn muốn cỡi rồng, phụng, hạc, cùng các loài vật khác như hùm, beo, tây tượng theo ý con muốn thì các vị La Hán này dắt thú vật ấy đến ngay cho con. Sự biến hóa ấy vô cùng vô tận. Lúc ấy con dòm lại thì con tự thấy mình được cỡi thú vật ấy.

Di Đà ơi ! Con được tu hành gần thành Phật Đạo, thì điển Thầy ở gần bên con. Thầy thương linh hồn con vô hạn.

Di Đà ơi ! Chưa gì mà được một kho vô tận của riêng mình, muốn dùng chi cũng có, khỏi lấm trần mệt nhọc đau đớn nhưc nhối nữa. Thôi ! Từ đây con ráng tu luyện, công phu ngày đêm thêm hơn, để cho điển linh hồn con gần bên Ta, Ta sẽ giúp con còn hơn cha mẹ trần cấu của bản thể con nữa.

Lúc ấy Phật Tổ trên không trung, có tiếng nói gọi xuống :

« Còn mấy vị La Hán này giờ có nghe chưa ? Ta nói với Di Đà cùng ban ơn cho Di Đà là chung cho cả chúng bây nữa.

Bây được làm A La Hán, bây phải tùng quyền chủ. Từ đây bây ăn ngay ở thật, tiếp làm việc cho bà chủ bây là Tánh, Vía, Bóng, Hình, là một vị Điện Tiên Thiên. Phật Tổ cho chất điện ấy sanh sanh hóa hóa vạn vật để làm chủ chúng bây, thế gian gọi là Thận ».

Thận là điện Tiên Thiên gọi là : **Thiên Nhứt Khảm**.

Giọt nước điện này là hột men giống, hóa sanh Trời Đất Vạn Vật thế gian gọi là nước điện trái cật.

Còn **Tì** thuộc về bao tử, là loại đất cặn của biển trùng dương. Nhót cặn ấy hóa thành bao tử của chúng con để tiêu, cùng chứa các vật chất mà bản thể con ăn vào trong ấy có thứ nước vàng xáo trộn, xay nghiền vật thực tiêu ra thành chất bổ để châu lưu bản thể. Bản thể con người được có sức cường tráng, mạnh khỏe cũng nhờ chất bổ ấy.

Chất bổ này là một thứ lương thảo, từ trong bao tử đã có, thì các vị A La Hán trình bày cho Thận là bóng vía, gọi là tánh tình của con người, rồi nước điện ấy bắt từ trái cật chạy xung lên bộ **Phế** là phổi, để dùng làm tiếng nói, nhưng trong đó có một thứ nước trong, cực thanh, cực tịnh bổ vào trí não ta.

Di Đà ơi ! Nếu con tu được lên Thiên Đàng, nhưng trí con còn khờ dại, chưa biết nghe cùng nói trên Thiên Không, thì con nhờ tu hành lừa lọc bộ phổi thuộc về chất kim khí luồng điển màu xanh, tiếng kêu thanh là cái máy nói của con. Khi con lên Thiên Đàng ta dạy con nói và ta mở trí cho con, từ đây con mới biết nói chuyện cùng ta.

Còn Tì thuộc về thổ, là một nền tảng khí trược thanh, ngọn lửa đỏ bầm, là một miếng đất. Khí ấy, khi con nhập Niết Bàn thì con đem theo đến một góc Trời không, rồi con tạo lập nơi ấy thành một miếng đất, có điển của ta phụ tiếp cho con được làm một nước xứ sở của con ở. Rồi con thu các điển bản thể con cùng các vị La Hán. Khi thu nhập đủ, thì đất này hóa ra một nước trên Thiên Đàng có đủ vạn vật như hoa quả, chim Ca Lăng Tần Già cũng gọi là kết, sáo ca hát ngày đêm vui vẻ để giúp cho con tu và làm việc cho Phật. Nhưng trái lại vị La Hán bao tử thuộc về Thổ (đất) để hóa sanh cây cối cỏ, rác cho tươi tắn, thật là một vườn Cô Độc Viên ta đã ban cho bản thể con dưới trần.

Đến nay, nhờ con tu hành luyện đạo, nhờ công quả ấy con lượm lặt tài sản của con, con được hưởng thú vinh quang vui sướng độc quyền. Từ đây, con được trọn quyền thông thả tự do, không còn cường quyền ác ý hại chúng hiệp cô.

Hơn nữa, ta cho con một thứ dưỡng khí (oxygène) là thứ thuốc Trường Sinh, con được thu

vào trong mình con, vui tươi sung sướng, không phiền não, sức khỏe luôn luôn, không già chết.

Di Đà ơi ! Đó là phần thưởng trọng hệ của con, vô cùng vô tận, an hưởng đời đời !



Chúng Sở Tri Thức

Di Đà ơi ! Đến đây Ta phong chức cho các La Hán của con, là cái trượng đực Lục Căn, Lục Trần làm ra để cho con hiểu rõ những cái Tánh thể gian nó giảm từ từ, rồi nhờ Khí Điển của Ta dạy con tu hành, chúng nó cũng làm theo, mới có chức tước ấy.

Nhưng Ta muốn cho con một chức phẩm hơn nữa, đó là chức Trưởng Lão Xá Lợi Phất, bỏ nhiệm chức phẩm Chủ Nhơn Ông.



Trưởng Lão Xá Lợi Phất²¹

Hiện nay, chúng nó gọi con bằng « Trưởng Lão Xá Lợi Phất », có nghĩa là cục Ngọc « Mâu Ni Châu » của con.

²¹ Chú thích của T.Q.T. : Trưởng Lão Xá Lợi Phất, dịch từ chữ Phạn « Sthavira Çaripūtra ».

Nay con tu đã thành Đạo cao, Ta cải danh cục Ngọc ấy lại là « Xá Lợi », cũng gọi tên con là « Xá Lợi ».

Chữ **Xá Lợi Phát** nghĩa là :

Xá : Là Ta cho các con phẩm tước cùng thông hiểu bao la Trời Đất, biến hóa thần thông, xa đem lại gần. Như con ngồi Công Phu dưới thế mà con thấy trên trời được. Trời thì xa tí mù mà con cũng thấy, rồi con muốn đem cảnh trời lại gần bên con cho rõ hơn nữa, đó là do con tầm được Ngọc Xá Lợi nhờ con có công Tu Hành Luyện Đạo, siêng năng bền bỉ, lâu năm chầy tháng, làm cho cục Mâu Ni Châu già, hóa nên « Xá Lợi ».

Di Đà ơi ! Con hiểu rõ chưa ? Xá Lợi là Ngọc Xá Lợi của Ta cho con, luồng Điện nuôi nấng Mâu Ni Châu, ngày nay thành Xá Lợi. Xá Lợi rất quý báu, tươi tốt, chói lợi những sắc Điện Lửa. Điện Lửa lâu ngày từ gần hóa xa, từ xa đem lại gần.

Con được thấy bao la cõi trời cùng dưới thế gian. Tất cả mọi việc con đều hiểu rõ, rồi con ráng Tu Luyện Pháp Lý lâu chừng nào, thì Xá Lợi ấy lên chức phẩm « Xá Lợi Phát ».

Di Đà ơi ! Xá Lợi Phất cốt giác cận kề của nó là Hồn con, là Thiêng Liêng của Khí, do nơi Khí của Trời Phật cho con cùng cái Tánh Chơn Như, một đám chúng bầy xuống trần, bị từ Niết Bàn²² sa vào bản thể.

Di Đà ơi ! Con hiểu chưa ?

Trước kia, con ở Thiên Đàng, là Quê hương của con, con phạm tội. Nhờ con thức tánh Tu Luyện đến ngày nay. Linh Hồn của con trước kia là một luồng Điển Thiêng Liêng, cũng có nghĩa là Hồn Thơ, khi con thức tánh Tu Luyện, thì Hồn ấy được làm Chủ Nhơn Ông. Rồi Tu lần lần con được chức Mâu Ni Châu cho đến Xá Lợi là Ngọc Xá Lợi, đó là cục Ngọc đó thôi con. Rồi con tu thêm hơn nữa, ngày nay con mới được chức Xá Lợi Phất thì sự huyền diệu Phép Tác thua Ta một phần nào thôi. Ngày nay, con được ảnh hưởng Hào Quang thì con Thượng Thông Thiên Văn, Hạ Đạt Địa Lý. Mỗi chuyện thế gian trần tục con muốn thấu đáo, chỉ nhìn là biết được ngay, đây là con gần thành Chánh Quả Bồ Đề.

Chữ Bồ Đề có nghĩa là dựa nương theo Ta. Theo trần tục, dựa kê hay dựa nương cũng vậy. Còn Bồ Đề Phật nghĩa là vị Phật này ngồi kế vị Phật kia. Chữ Bồ Đề là « Kế » hay « Kê » Phật mà thôi, chớ chưa phải là Phật.

²² Chú thích của T.Q.T. : Chữ dịch từ tiếng Phạn (sanskrit) « Nirvâna ». Theo Khoa Học Huyền Bí Vô Vi, thì có Hai Niết Bàn : Một ở Phật Giới tại Hư Không và một ở Thân Giới tại trần gian.



Ma Ha Mục Kiền Liên ²³

Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Nay Ta nói cho người nghe rõ hết và phong chức cho con rồi. Rồi đây, Ta còn chỉ rõ những người tùy tùng của con gọi là La Hán. Còn dưới bậc tùy tùng của con nữa là Ma Ha Mục Kiền Liên cũng được Quả vị La Hán.

Di Đà ơi ! **Ma Ha** là trước kia con không tu, thì nó là một con Ma.

Mục Kiền Liên là đôi mắt của con, dính lúu ngang hàng, được thấy biết nhờ tia sáng Phẩm Mục, thông hiểu diệu huyền, làm một vị Phật Tử của con, để giúp con ví như người Đờ Đệ lệ thuộc nơi con.



Ma Ha Ca Diếp ²⁴

Là lá Gan hiệp với lá Phối. Trước kia, nó cũng làm Ma. Nếu con Tu thành Phật thì nó cũng thành Phật Tử theo, chúng nó là đồ đệ nô lệ của con.

Ma Ha : là Con Ma.
Ca : là Nói tụng Lý.
Diếp : là Lá.

²³ Phiên dịch từ chữ Phạn « Maha Maudgalyayana ».

²⁴ Phiên dịch từ chữ Phạn « Maha Kaçyapa ».

Lá **Gan**, lá **Phối** phát Lửa Điển sắc Xanh, phải trực tiếp với đôi Mắt là Ma Ha Mục Kiền Liên.



Ma Ha Ca Chiên Diên ²⁵

Chữ « **Ma Ha** » ngụ ý rằng : Muốn làm Ma hay làm Phật cũng được. Hễ mê Trần, không Tu thì làm Ma, còn muốn làm Phật thì phải Tu.

Chữ « **Ca Chiên Diên** » do nơi Chim Ca Lãng Tần Già²⁶. Khí ấy hợp lại hóa thành một con Diều Hâu, nói tiếng rồn rảng, bay khắp mọi nơi mau mắn, nóng nảy, hùng dũng, lại có Tánh cường hào ác ý, cố ý làm hại, ưa cảm tình, ái tình, tâm lý đủ điều sanh dục tình, xúi dục cho bộ máy hóa sanh. Nó ưa đốc xúi làm những chuyện bí ối. Người Tu khó khăn tại chỗ này.

Di Đà ơi ! Con hãy ráng làm « Pháp Luân Thường Chuyển », phân tách nó ra, để cho mỗi mỗi làm việc theo bốn phận của nó. Theo về Phái Thiền Tăng gọi là « Con Diều đậu lưng con Ngựa », hay « Biển Sóng Tình khó dứt khoát ».

Di Đà ơi ! Ráng từ nó ra, tránh nó ra, nhưng Ta dạy con Phép « Pháp Luân Thường Chuyển », khi nào

²⁵ Phiên dịch từ chữ Phạn « Maha Katyayana ».

²⁶ Phiên dịch từ chữ Phạn « Karavinka »

cải nó không nổi, đánh đổ chúng nó không được thì nhờ « Pháp Luân Thường Chuyển » để lìa nó ra (Détacher) mới được. Vốn nó là Hơi Điển từ lá Lách chuyển qua lá Gan, trái Tim, chạy qua Thận thủy (Trái Cật). Nó đốc xúi cục Men Giống, xúi luôn đầu óc ta, trí não ta mê Trần bỉ ổi.

Di Đà ơi ! Khi con hoằng hóa chúng sanh, phải dè dặt, cẩn thận, nếu chúng sanh biết đường ấy là đường tội lỗi, máy ấy không Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín thì nên lánh nó đi. Nó là một bộ máy trong Trần để sanh hóa bản thể con người, từ nhơn loại chí vật chất, không biết điều nhục nhã và chỉ biết làm điều tội lỗi mà thôi, thì nó xô Di Đà phải ngã, hà huống chi chúng sanh mới Tu làm sao đánh đổ nó được.

Di Đà ơi ! Khi con hoằng hóa, nên nhắc nhở những người học Đạo với con : khi Ma Ha Ca Chiên Diên muốn chạm đến thì chúng sanh được làm Pháp Luân Thường Chuyển của Ta truyền bá, thì mới được theo chơn Ta.



Ma Ha Câu Hi La ²⁷

Chữ **Ma Ha Câu Hi La** nghĩa là Hơi Điển trong bản thể xác trần, để dùng thờ và soi sáng Mắt.

²⁷ Phiên dịch từ chữ Phạn « Maha Kausthila ».

Mắt là một ngọn đèn hợp lại, khi bản thể thác, người không Tu thành Ma cỏ. Hơi ấy hóa ra một ngọn Đèn Ma, còn con Tu thì ngọn Đèn này hóa ra một Hào Quang, do nơi Pháp Lý Soi Hồn biến chuyển đem lên chỗ tập trung nơi bộ Đầu làm ra Mâu Ni Châu giúp con nên một Vị Phật.



Ly Bà Đa ²⁸

Chữ **Ly Bà Đa** là : « Chức của nó, gốc nó là Lò Lửa Lư Hương trước Trán con. Mỗi mỗi là Điển trong mình con được làm chức « Phật Tử Ly Bà Đa ». Mỗi vị nào có Điển là có chức phẩm « Phật Tử », là nô lệ phụ thuộc của con, để biến hóa trực tiếp theo lệnh sai khiến của con, để thừa hành phận sự.

Màu sắc Điển của nó chói lọi Hào Quang sáng chói, tinh xảo, Xanh Đỏ Vàng trong Mâu Ni Châu, lờ qua lờ lại đủ ba sắc Lửa Điển để tiếp Hào Quang cho con là vị Phật Di Đà, là nghề chuyên môn của con Tu Hành cải hóa làm Phật, không làm Ma. »

Di Đà ơi ! Máy vị Phật Tử này, Ma Ha Ca Diếp là màu Lửa sắc Vàng Đỏ, Ma Ha Ca Chiên Diên là màu Lửa Vàng Đỏ hóa ra, bay đặng, gốc nó cũng là Ma,

²⁸ Phiên dịch từ chữ Phạn « Revata ».

cũng biết bay thấp thấp do nơi Điển Lửa **Hồn Thư** ²⁹ của nó, gọi là một vị Tà, nghĩa là không chơn chánh. Điển Lửa này cùng Ma Ha Câu Hi La trong sự bay nhờ Điển hơi thở của xác, do Ba Màu sắc nói trên.

Vị **Phật Tử Ly Bà Đa** là Ngọc Lưu Ly nhưng còn non, bé nhỏ.

Di Đà ơi ! Con nhớ chăng ?

Chữ **Ly** là : Còn non, gọi là Hà Sa, đó là một đóm Lửa nhỏ như Cát, bay qua bay lại trước Trán con, rồi nhóm lại thành Mâu Ni Châu của con. Nay con gần thành Phật, thì nó là cục Ngọc Lưu Ly, nó được đi theo con làm một luồng Điển, con muốn ngó đâu thấy đó, gọi là Ta Bà.

Còn chữ **Đa** là : « Ngó nhiều chừng nào rõ rệt chừng nấy, gọi là « Phật Tử Ly Bà Đa ».



²⁹ Chú thích của T.Q.T. : Theo nguyên bản, « Hồn Thư », tức là « Vía ». Nơi người Nam, thì Vía mang sắc thái người Nữ, nên gọi là « Hồn Thư », còn Hồn thì mang sắc thái người Nam và gọi là « Hồn Linh ». Nơi người Nữ, thì Vía mang sắc thái người Nam, còn Hồn thì mang sắc thái người Nữ.

Châu Lợi Bàn Đà Già³⁰

Nghĩa là một luồng Lửa trong bản thể con, Lửa trong trái Cật Dương thật nóng, châu lưu bản thể con, gọi là « Khí Dương Tinh », rất có ích khi Luyện Đạo hóa thành Hạt Châu, mà nó cũng có thể hại con lắm. Phải biết Tu thì Khí này làm cho sáng suốt trí não, rồi nó trở lại giúp cho Mục Kiền Liên là đôi Mắt ta vận động Khí Điển tiếp xúc đến chỗ tập trung. Luồng Điển này ở tại đó lâu ngày, khi Công Phu đúng lực lượng hóa thành Mâu Ni Châu hay là Xá Lợi, người trần gọi là Tinh Khí. Nhưng nó cũng làm hại lắm nếu chúng ta không ngay chánh thì nó đốc xúi chúng ta phải tà tâm hay là tà dâm bỉ ổi, không còn kể phải quấy, nhục nhã chi nữa.

Di Đà ơi ! Hễ có lợi thì có hại, vì vậy mà khó thành Phật được. Lão Tử có nói : « Nhãn Kiến Tâm Động » (Mắt thấy động lòng). Nhưng Di Đà con nên hiểu rõ, hai mắt con là một bộ máy Vô Tuyến Truyền Hình, là một thứ Niết Bàn ghi tội lỗi đời đời kiếp kiếp. Khi con thác nó cũng đem lại cho con thấy rõ ràng những sự đã làm, để nhìn nhận tội lỗi của con.

Còn câu **Bàn Đà Già**, chữ « **Bàn** » là Niết Bàn để ghi tội lỗi. Chữ « **Đà Già** » là con Lạc Đà bên Ấn Độ, cũng loại Loa Mã, nói chung là con Ngựa, tánh đi tới không thối lui. Giống nó là Tâm Trí sanh Tánh,

³⁰ Phiên dịch từ chữ Phạn « Suddhipanthaka ».

Tánh đốc xúi Tâm. Người Tu hay bị Tánh, là cái Vía, đốc xúi Tâm Hồn phải đọa Trần.

Di Đà ơi ! Nếu người Tu thức tánh, phải hiểu cặn kẽ lời Ta dạy con đây : mỗi điều hễ có lợi thì có hại. Con hãy minh trí an thần cứu xét kỹ lưỡng mới được.

Di Đà ơi ! Khi Tu từ Sơ Thừa thì chúng nó đốc xúi khổ khảo, muốn cho ta mê Trần đặng vui sướng theo nó. Di Đà ơi ! Ráng tỉnh trí an thần nghe con, mới được theo chân ta.



Nan Đà, A Nan Đà ³¹

Chữ **Nan Đà** là một thứ Điển Quang sắc Vàng. Chữ **A Nan Đà** nghĩa là một thứ Điển Quang sắc Xanh của trái Cật. Nó thuộc về Thận Thủy. Nước Điển này có một phần Trược Khí hóa sanh loài Người, thì Ta giúp cho nó một phần Nước trên Thiên Đàng đem xuống, để hợp với thứ Nước Điển Khí của Cha Mẹ con, cấu tạo thành ra Di Đà, để làm việc trong bản thể.

Chữ **Nan Đà** nghĩa là Tánh, chữ **A Nan Đà** nghĩa là Vía, thuộc về trái Cật bên mặt và bên trái, của bản thể con, nơi đường Xương Sống, phía trong ngay Rún. Ngày giờ phút khắc nào nó cũng cho Nước đi châu lưu bản thể con.

³¹ Phiên dịch từ chữ Phạn (Sanskrit) « Anan, Ananda ».

Nước là Lửa Điển trong ấy có Hơi để xung theo. Hơi ấy có chất Dưỡng Khí của Ta trên Thiên Đàng cho xuống tựu nơi trái Cật.

Di Đà ơi ! Con biết chưa ? Nó là chất Khí để làm nền tảng cho bản thể, thừa hành phận sự mà Ta giao phó cho nó hóa sanh roi truyền nòi giống cho loài Người. Hiện giúp cho bản thể làm cho guồng máy Ngũ Tạng làm việc Ăn, Ngủ, Bài tiết. Còn một phần tiếp với Dưỡng Khí của Ta, làm cho bản thể con Người sống lâu, mạnh khỏe dưới quyền Ta sai khiến.

Di Đà ơi ! Trong đấy có Năm chất loại Kim : Gang, Sắt, Thép, Vàng, Bạc, hợp lại hóa thành một chất để thu phóng, úp mở, từ phút khắc làm việc bản thể của nó và hóa sanh nó cũng như cái Magnéto của xe hơi, thu phóng Lửa Điển hợp thành một thứ Nam Châm (Aimant³²), thu phóng mạnh hơn hai trái Cật, gọi là « Thiên Khảm Nhứt » của Trần, là đầu mối mạch lạc của bản thể, nháy ra là thu phóng do nơi trái Cật, thừa tiếp cho trái Tim cùng hơi hóp.

Ba Đấng này để bảo trợ bản thể người sống thác. Điển này thừa tiếp linh Ngọc Hoàng Thượng Đế, để giáo hóa Ngũ Hành. Ta cho phẩm chức của trái Cật bên trái cùng bên mặt bửu danh là Nan Đà A Nan Đà, gọi là Tánh Vía, để thừa hành phận sự cho Tâm Thần của chúng người.

³² Pháp ngữ của chính Đức Ông Tư, cụ Đỗ Thuần Hậu, dùng trong nguyên bản.

Khi ấy, Đức Phật giao Quyền Ngũ Hành cho Ngọc Hoàng Thượng Đế thừa tiếp lĩnh Ta để sai khiến chúng nó và thừa hành phận sự của Ta, theo luồng Điển Cái của sự Sống, Sanh Tồn cùng là thác.

Thâu là sự thác đem Hồn về Thiên Đàng. Còn Phóng là cho ra, cho Sanh Tồn bản thể con người cùng vận mạng.

Di Đà ơi ! Bởi vậy Ta hết tâm giáo hóa con, để con hiểu rõ phận sự Tu Hành sáng suốt. Cái guồng máy của con người, vận mạng của nó cùng giống men chất là cốt giác nguyên chất phần nào, phò tá Linh Hồn con, để làm việc cho bản thể, còn Tánh Vía, bửu pháp của nó là Nan Đà A Nan Đà để vận động thừa tiếp bên trong, Ăn, Ngủ, Bài Tiết.

Lục Căn phải nghe nó truyền bá, nó là tánh tình, bóng Vía của bản thể.

Còn Lục Trần cũng thừa tiếp Nan Đà và A Nan Đà là trái Cật, thừa tiếp bên ngoài là Chơn Tay, Đầu, Minh, Da, Lông, vật gì hoạt động về phần Nan Đà A Nan Đà chủ mưu. Sự vận động vật chất do nơi Đà Ra Ni Đế ³³, Chơn Lăng Càng Đế ³⁴, Tỳ Lê Ni Đế ³⁵ động đây, cựa quậy, đánh đập, hung dữ, thuộc về Võ Phật, là một phần Khí Trược thuộc về Hỏa Tặc tánh hờn giận, nóng nảy, tham sân.

³³ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Taralite ».

³⁴ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Jamlamcamte ».

³⁵ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Vimarite ».

Di Đà ơi ! Con hãy dè dặt thừa tiếp cho nó Tu Hành, hóa Văn Phật, Pháp Lý của Đức Thích Ca Mâu Ni. Nếu con không dạy bảo nó học Đạo, thì nó được kéo con trở lại dương thế, hễ con mê Trần thì bị nó lôi cuốn, Ta lấy lẽ công không binh vực Thần Hồn con được.

Di Đà con ơi ! Con ráng cần mẫn xem xét dạy chúng nó được theo con về nước Thiên Đàng, hưởng phước đời đời, còn con mê Trần thì cũng sang trọng vui sướng trong đời, nhưng phải nhớ đầu thai cho Trần, không thể về Cõi Thiên Đàng, dầu cho đến đời con ngay thẳng tử tế đi nữa, thì con được hưởng phước vinh huê phú quý nơi Trần mà thôi. Nếu con bị mê Trần thái quá, tội lỗi nhiều thì bị sa đọa, làm Quý Ma không đầu, nếu thái quá thì sa đọa và bị sa thải thú vật côn trùng.

Di Đà ơi ! Ta đã bao phen bảo người Tu Hành theo chân Ta, lòng Ta từ bi bác ái thương con, dạy dỗ nâng đỡ đến cùng, con ráng Tu Luyện Pháp Lý cho Linh Hồn con khỏi đọa lạc trầm luân. Nay con được Á Phật, thì Ta hết sức ân cần giúp con, nếu con sa đọa thì con bị Niết Bàn lôi cuốn nơi trần thế, lẽ công không bênh, vị, hộ độ con được.

Di Đà ơi ! Ráng Tu Luyện theo Pháp Lý để theo chân Ta về Thiên Đàng, con gắn bó theo lẽ phải ngay thẳng đó con. Đây Ta chỉ rõ : Trái Cật làm việc cho Thiên Tiên bộ đầu, giúp việc cho Thần Hồn Điển

Quang về phía bên trái. Còn trái Cật bên mặt, làm việc cho Tánh Vía, Võ Phật, luồng Hỏa Hậu.



La Hầu La ³⁶

Chữ **La** nghĩa là : Nước **Ma La Mật**, cũng gọi là Cam Lồ, chỉ rõ là nước miếng bản thể con người.

Chữ **Hầu** nghĩa là : Dưới Cầm Hầu.

Chữ **La** nghĩa là : La Hán Bồ Tát.

Di Đà ơi ! Khi con Luyện Đạo lấy lưới co lên kê chân răng, Công Phu chùng bốn tháng, thì Nước Miếng ấy hóa ra **Ba La Mật** ³⁷, hay là **Cam Lồ** ³⁸, do nơi một chất nước theo đường gân tẻ bộ đầu chảy xuống nơi chơn răng hợp với Cuốn Vị đựng trong Hầu Tỳ con. Đó là một chất Điển trong sạch để giúp cho bản thể con nuốt vào thành ra một thứ nước Vàng bao tử, giúp cho nó tiêu hóa vật thực hóa ra một chất Cam Lồ, làm cho Huyết thanh Khí. Hễ Công Phu Luyện Đạo, thì Huyết ấy xung lên mặt mày tươi tắn, da thịt mịn màng, trở thành một người trẻ trung hơn.

³⁶ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Rahula ».

³⁷ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Parâmita ».

³⁸ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Amrita ».

Di Đà ơi ! Thứ Cam Lồ làm cho người được sống lâu và sức khỏe. Nếu Luyện Đạo được bền bỉ, thì nước ấy trở thành một Hườn Diên Hống, từ trên Hà Đào Thành ngay não của ta rót xuống phía trong hai lỗ mũi, đi ngay xuống cuống họng một Hườn tròn, gọi là « Diên Hống ».



Kiều Phạm Ba Đề ³⁹

Di Đà ơi ! Đó là thuốc Trường Sinh để giúp cho con sống lâu, sức khỏe dồi dào, bổ túc lại trong lúc con ngoài đời làm việc cần lao. Nay con Tu, Thầy lấy chất Điển trong bản thể tiếp xúc cho con, khi con Định Thần thì Diên Hống rót xuống. Con nhớ lời Thầy dặn : « Nghiêng bộ đầu qua tay trái, rồi nuốt Hườn Diên Hống ấy xuống khỏi Cuống Vị ». Diên Hống này tan ra, trở thành nước thuốc Cam Lồ, giúp cho sự Tu Luyện khỏe khoắn, sống lâu dồi dào thêm nữa, cho có công quả bồi đức Tu Hành để đền tội nhỏ nhít, chút ít những lời lẽ vô nghì ⁴⁰ bỉ ổi của con. Đó là tội sơ lược không đáng kể vào Niết Bàn, gọi là trừng phạt dạ của trần thế ham ăn, nói hỗn ấu.

³⁹ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Gavampati ».

⁴⁰ Vô nghì : không tình nghĩa.



Tân Đầu Lư Phả La Đọa ⁴¹

Nghĩa là Bến Đò Giang **Tân, Đầu** và trước Trán, ngay bộ đầu.

Chữ **Lư** là Lư Hương Tập Trung, đó con.

Chữ **Phả** là **thuyền Bát Nhã** ⁴².

Trong chữ **La Đọa**, chữ **La** nghĩa là một thứ nước « Cam Lồ » trước kia con Tu Luyện Đạo mà có, hiện nay gốc ở nơi sông **Bỉ Ngạn** ⁴³.

Di Đà ơi ! Nay con cố tâm Luyện Đạo, Ta lấy nước nơi Sông Bỉ Ngạn để mượn Điển truyền thanh, viện trợ nước Cam Lồ giúp cho con đem vào Thận Thủy là hai trái Cật, bổ túc thêm sự lao nhọc làm lụng. Khi Luyện Đạo Tu Hành, nước ấy chạy thẳng vào Thận Thủy Tiên Thiên của trái Cật, bổ túc thêm sự lao nhọc làm lụng. Khi Luyện Đạo Tu Hành, nước ấy chạy thẳng vào Thận Thủy Tiên Thiên của trái Cật, bổ túc sự lao tổn bản thể của con làm việc cho Trần.

Nay cho con nước này thêm sức lực dồi dào, bổ túc sự mạnh mẽ sức khỏe của con, tuy là con lớn tuổi, trở lại trẻ trung hơn phần nào cho có sức Luyện Đạo để Hồn con theo Thầy. Di Đà ơi ! Ráng Tu đó con !

⁴¹ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Pindolabharadvaja »,

⁴² Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Prajña ».

⁴³ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Parâmita ».



Ca Lưu Đà Di ⁴⁴

Nghĩa là :

Chữ **Ca** là **Thích Ca** ⁴⁵ chứng minh.

Chữ **Lưu** là để ý Xem Xét sự Luyện Đạo cho chúng sanh.

Chữ **Đà** là Thầy chúng ta gọi là Di Đà.

Chữ **Di** là truyền cho chúng sanh nào làm việc Luyện Đạo cố gắng. Đồng thời Thích Ca Phật Tổ cùng Thầy Ta là Di Đà xem xét dạy Đạo.



Ma Ha Kiếp Tân Na ⁴⁶

Chữ **Ma Ha**

Di Đà ơi ! Khi Hồn con ở Thiên Đàng, con sa ngã phạm tội Thiên Nhan, nhập vào Niết Bàn ở chốn trần gian, Ta giao phó cho con một bản thể có đủ điều kiện Ẩn, Ngủ, Bài Tiết theo Trần. Hễ xuống Trần thì con mê Trần, con bị chua cay, chát đắng, mận nong, mạnh

⁴⁴ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Kāludāyī ».

⁴⁵ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Çakyamūni ».

⁴⁶ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Mahakaphina ».

yếu, có khi bị tù đày bản thể nữa, thì Ta chắc rằng con sa đọa, Hồn con sẽ làm con Ma luân hồi.

Nay con được suy nghĩ thức tánh, muốn trở về Quê cũ của con, con chán đời, rồi con thức tánh tầm đường theo Đạo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí, nhứt tâm thành thật nguyện theo dưới chân Ta. Ta là Đại Từ Đại Bi, thương tất cả chúng sanh.

Nay con Luyện Đạo được minh triết rồi, từ đây con không làm con Ma. Hiện nay là **Kiếp** của con, nếu con mê Trần làm lầm lỗi đó con. Nhờ con minh triết thức tỉnh, cố tâm Luyện Đạo Tu Hành, khỏi kiếp mê Trần làm con Ma.

Chữ **Tân Na** là : Cải Cựu Hoán Tân, hết mê tới tỉnh, hết tối tới sáng, thì con được Tân Dân Chủ Nghĩa theo Nhà Phật, Đời Đạo Song Tu, Tu Tâm Luyện Tánh.

Di Đà ơi ! Con được biết Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín là Đạo Khổng Tử không thể nào làm lạc việc đời, còn Đạo Phật Pháp Lý Vô Vi, con cùng một tâm chí nguyện về cảnh cũ Quê xưa, theo cảnh Tiên nhà Phật.

Di Đà ơi ! Ta thấy con một lòng tưởng Phật, thì chữ Đại Từ Đại Bi Ta ban phước lành cho con. Nay con được Lục Huệ, Ta giao phó cho con phải hoằng hóa chúng sanh, giáo huấn chúng nó, vớt Linh Hồn nó khỏi chốn Trầm Mê, Ta sẽ độ cho chúng nó cùng con qua **Bến Giang Tân**, từ mé Sông Bể Ngạn bên có Thuyền Bát Nhã đưa qua mé Sông Bể Ngạn bên kia. Khi con vào Niết Bàn, con được ở Bến Giang Tân, chữ

Kinh gọi là **Tân Na**, là một Bến Đò Sông Bì Ngạn, con được hoằng hóa chúng khỏi Kiếp Ma qua Đường Phật.

Di Đà ơi ! Từ đây con được một lòng theo Ta, dắt chúng nó qua khỏi Bến Trầm Luân vào nơi Xứ Phật, vui vẻ, khỏe khoắn đời đời kiếp kiếp.



Bạc Câu La, A Nậu Lô Đà ⁴⁷

Chữ **Bạc Câu La** nghĩa là : Con Ngựa Câu biết bay, biết chạy nhanh chóng.

Chữ **Câu** nghĩa là : Con Bò Câu bay lên đáp xuống. Đó là nghĩa Trần, chớ thật sự nó là Hai Trái Cật Thiên Khảm Nhứt đã gắn sau lưng ngang lưng quần bản thể con. Nó là một vị Chơn Nhơn kiểm soát thừa hành Ba Cõi, từ Thiên Đàng, Dương Gian, Âm Phủ, nó cũng bị tù đầy như con mà sa nơi hắc ám bản thể của con, nó là một thứ Bảy Vía. Cũng có nghĩa là Điển Ngũ Tạng cùng Hồn và Vía của con, là Hai dây Điển, dây Nóng và dây Lạnh, gọi là Thần Kinh, để phò trợ cho con.

Bảy Vía này hợp nhứt, con làm đầu cai quản chúng nó, thứ nhứt là con, còn Vía và Ngũ Tạng cộng là Sáu, cũng có nghĩa là Lục Căn, giao về phần con giữ

⁴⁷ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Vakkula, Aniruddha ».

bên trong bản thể, còn bên ngoài là Bóng Vía Tay Chân hoạt động, để cho Ngũ Tạng sai khiến, còn Tánh Vía thì làm chủ.

Tánh Vía là một đơn vị, còn Ngũ Tạng chung hết hóa ra Lục Trần.

Di Đà ơi ! Sự khó khăn này, hằng ngày Công Phu Luyện Đạo, con phải làm Chủ Nhơn, trọn quyền không phần nào chối cãi được. Con có quyền sai khiến chúng nó, ví như một Chiếc Thuyền có bánh lái cùng buồm, chèo, sào đủ. Nếu con làm phải thì chúng nó phải, còn con làm quấy thì chúng nó sa đọa hơn con. Sách Khổng Tử có nói : « Thuận Thiên Giả Tồn, Nghịch Thiên Giả Vong ⁴⁸ ». Hễ thuận Trời thì còn, được lên Thiên Đàng, còn nghịch Trời là lắm nhiều tội lỗi, thì Giả Vong là con Ma.

Di Đà ơi ! Con thấy chưa ? Giả Vong là Vong Hồn đó con. Hồn là khôn, Vía là dại.

Di Đà ơi ! Ta chỉ rõ Tông Chỉ Pháp Lý cho con biết. Đây là Hai Dây luồng Điển Cái của bản thể con. Nóng thì dữ tợn xúc tiến hùng hồn, đó là Hồn con, còn Dây Điển Lạnh là Vía của con, Tánh hiền mềm dịu, cai quản Lục Trần, Vía yếu Tánh bị Lục Trần xúi giục phải bị sa đọa.

⁴⁸ Phiên dịch từ chữ Hán Nho : 順天者存, 逆天者亡.

Di Đà ơi ! Vì chỗ đó, Ta giao quyền cho con làm chủ để sai biểu chúng nó. Nó được nương quyền hộ trợ⁴⁹ cho con. Bản thể là Chiếc Thuyền Bát Nhã, còn con là Chủ Chiếc Thuyền, hãy cầm tay lèo tay lái, quấy phải nơi con. Có câu : « Thuận Thiên Giả Tồn, Nghịch Thiên Giả Vong » (Thuận Trời thì Còn, Nghịch Trời thì thác).

Di Đà ơi ! Theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật, lấy Điển làm đầu, khi thác xác bỏ lại thế gian thành đất. Điển là một Khí Thiêng Liêng.

Di Đà ơi ! Con ráng Công Phu Luyện Đạo. Nay con được minh rồi, mà con được hiểu chưa ? Những cái Tông Chỉ Phép Tu lấy Điển mà thôi. Còn xác thịt ở đâu còn đó, chết hườn lại cho đất, còn Điển là một thứ Hơi bay bồng lên Thiên Đàng. Bây giờ đây, Tông Chỉ của nó, tiền căn hậu quả của nó trước khi bị tội lỗi trên Thiên Đàng sa xuống trần gian áp vào bản thể. Câu rằng : « Thuận Trời thì Sống, Nghịch Trời thì thác ». Nhưng trước kia con có tội lỗi là nghịch Trời không được ở Thiên Đàng, tội ấy sa vào trần gian áp vào bản thể.

Di Đà ơi ! Con thấy chưa ? Ngũ Hành là Ngũ Tạng ở trên, còn Thiên Khảm Nhứt là ở dưới.

Di Đà ơi ! Thấy chưa ? Nghịch Trời đó con : con thác thành Ma không thể trở lại Thiên Đàng. Nay con

⁴⁹ Hộ Trợ : Hỗ trợ, giúp sức

thức tánh luyện Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của ta dạy con Công Phu Ba Điểm « Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Định Thần » để cho Điểm trái Cật Thận Thủy xung lên bộ đầu, để sắp lại cho Thuận Thiên Giả Tồn.

Di Đà ơi ! Đó là Khoa Học Pháp Lý của con. Thiên Khảm Nhứt ở bộ đầu, gọi là Trời, rồi tới Ngũ Tạng, là Ngũ Hành, tới Tỳ là Bao Tử thuộc Thổ : Trời có Ngũ Hành, Đất có Ngũ Sắc, Người có Ngũ Tạng, phải Thuận Thiên Giả Tồn đó con. Nếu mà con Công Phu dày dặn, thì Hồn con được thành chức La Hán Xá Lợi. Thuận Thiên là Thông Thiên, khi con thác Hồn con được ở Thiên Đàng.

Chữ **A Nậu Lâu Đà** là :

Chữ **A** : là « Nhâm Quý gồm thấu nơi Thận » là Cốt Giác Nước Điển ở trái Cật xung lên bộ đầu hóa thành một chất.

Chữ **Nậu** : là Nước hóa thành Cam Lồ.

Chữ **Lâu** : là Trên Bộ Đầu.

Chữ **Đà** : là Nền Tảng trên Bộ Đầu để cho Nước Lửa Điển ở tại đó giúp cho Linh Hồn con trở nên sáng sủa, còn Lục Căn, Lục Trần, Lục Huệ hóa thành Xá Lợi Như Lai.



Như Thị Đăng Chư Đại Đệ Tử

Nghĩa là : Hết thấy mấy vị La Hán Ta đã chớ ở trong bản thể, nơi nào làm việc theo sở các bản thể của con thuộc bên trong, còn bên ngoài thì Ta sẽ cắt nghĩa đến cho con rõ thấu.



Tịnh Chư Bồ Tát Ma Ha Tát

Chữ « **Tịnh** » là : Yên Lặng, làm cho bản thể tướng Phật, quên hết cả bản thể ta. Nghĩa là Tịnh cho đến đổi ta tướng mình ta không không, còn một điểm Linh Hồn Chủ Nhơn Ông mà thôi. Nhưng mắt nhắm tai nghe, ta còn một chút xíu hơi thở hơi hóp để ta phá cái mê muội trong Trần, trong cái Tịnh thì mới có cái Tĩnh, « Tĩnh Trí An Thần », mới thấy cái máy Huyền Vi hóa ra một Hào Quang chói lợi do nơi Điển của Ta xuống giúp cho mỗi cá nhân.

Di Đà ơi ! Con ráng tịnh luyện, con đừng sợ thác bỏ xác, mà mê Trần. Con không sợ thác là sống đó con. Sống là sống Linh Hồn, còn thác là bỏ xác Trần.

Di Đà ơi ! Con biết chưa ? Theo Ta nào có thác. Thác là bỏ xác trả lại cho đất, còn Hồn là con, theo về Nước Cực Lạc của Ta, sung sướng thong thả biết mấy. Cực Lạc là Xứ Quê Hương của con trước kia.

Chữ **Bồ Tát Ma Ha Tát** : Khi ấy nơi trong Ngũ Tạng Lục Phủ của Di Đà là Cốt Giác Điển Quang của

các vị Bồ Tát đang quì nghe Phật Tổ giảng dạy để thừa hành phận sự, đồng Tu Luyện với Chủ Nhơn Ông.

Lúc ấy Phật gọi Di Đà ơi ! Nay con lên một vị Trưởng Lão Xá Lợi, còn các vị La Hán Bồ Tát đây, đã lên chức phẩm rồi. Ta đã chỉ Ba Phép Luyện Đạo, nghề chuyên môn Sáu Chữ Di Đà, giao lại cho Chủ Nhơn Ông gọi là Di Đà của chúng bây, hoằng hóa chúng bây cùng chúng sanh ngoài Trần. Từ đây nào Chủ Nhơn Ông cùng chúng bây phải Công Phu Luyện Đạo dày công cùng thi ân bố đức, hoằng hóa chúng sanh ngoài Trần nhiều chừng nào tốt chừng nấy, nhưng chúng bây phải cố gắng Luyện Đạo, không được bỏ rơi phút khắc nào. Khi con đang nói chuyện, con phải nhớ Ta là Thích Ca Mâu Ni chứng minh cho con.

Ta là Phật nắm luồng Điển Huyền Vi, là luồng Điển Cái để nắm vận mạng cứu giúp con Tu Hành cho tinh tấn, con cần mẫn thì sự tinh tấn ấy phát triển cho con, làm cho Chủ Nhơn Ông Linh Hồn minh mẫn, trong sạch, sự có ích của con dồi dào. Hễ con cố gắng là sự học hỏi của con bố hóa sáng suốt thêm hơn.

Còn các vị La Hán này, Ta đã chỉ rõ Phép Huyền Vi cho các người hiểu biết rồi phải cần mẫn làm việc tài bồi bản thể, cùng phải nhớ chữ Bồ Tát Ma Ha Tát, Chủ Nhơn Ông của bây, cùng ráng cố gắng Học Đạo, Luyện Đạo Pháp Lý Tu Hành, con muốn làm Phật là Phật, còn con muốn làm Ma thì là Ma. Bỏ lẩn quên học Tu Luyện gọi là Lười đó con. Đến đây Ta truyền thống

cho các người đã rồi, thì cố gắng Tu Hành, còn phận sự Lục Trần là Tánh Vía của Di Đà nay đã lên chức.



Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử ⁵⁰

Nghĩa là : Người có phải phò trợ của Hồn Di Đà là Trưởng lão Xá Lợi Bồ Tát không ?

Lúc ấy Văn Thù Sư Lợi gọi các đảng phái chúng nó đồng ra quì đánh lễ Điển Phật Tổ truyền thống xuống, cùng đánh lễ Trưởng Lão Xá Lợi Bồ Tát, gọi là Hồn Di Đà, rồi đồng quì nghe giáo huấn của Phật Tổ cùng Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà.

Lúc ấy Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử bạch Phật Tổ cùng Chủ Nhơn Ông Trưởng Lão : Chúng tôi hiểu biết cạn kể.

Chữ « **Văn** » là : Phải nghe lời chịu lụy Chủ Nhơn Ông Trưởng Lão.

Chữ « **Thù** » là : Thù hiềm, Tánh hay mê Trần oán ghét.

Chữ « **Sư Lợi** » là : Tôi là Vía phụ trợ gọi là Vợ, Điển Âm, ưa mưu sự gọi là làm Sư đốc xúi cho ham Trần, làm hại cho Chồng là Chủ Nhơn Ông hay là Trưởng Lão Xá Lợi Phật.

⁵⁰ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Dharma Raja Manjusri »

Chữ « **Pháp Vương Tử** » là : Chúng tôi là một cái Khí Âm, gọi là Thần Khí. Thần Khí là Tông Chỉ của chúng tôi, cùng thọ Phụ Tinh Mẫu Huyết. Hai Khí ấy hợp vào hóa thành chúng tôi. Các Nguyên Khí này gọi là Vương Tử.

« **Vương Tử** » là Nguồn cội gốc gác của bản thể người, biết Ăn, Ngủ, Ỉa mà thôi, cùng ham mê Thất Tình Lục Dục, gọi là Mê Trần, cũng tuân nơi Thượng Đế phán đoán Tánh của chúng tôi, ăn của Trần làm việc cho Trần thì lấm lối ⁵¹ những điều tội lỗi làm hại cho Chồng tôi là Chủ Nhơn Ông Trưởng Lão. Nay chúng tôi đã minh, nhờ Chồng chúng tôi Công Phu dạy Đạo chúng tôi, cùng Điển Thông Thiên Giáo Chủ, Phật Ngài truyền thống cho Hồn chúng tôi là Di Đà, thì từ ngày Chồng tôi Tu Hành Pháp Lý Vô Vi, nay được tiếp xúc Điển Huyền Vi truyền thống, thì chúng tôi hiểu rõ hộ trợ Tu Hành. Nay chúng tôi phát minh Tu Hành theo đường Pháp Lý Vô Vi.

Bạch hóa Phật Tổ cùng Chồng tôi là Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà, tôi là Tánh Vía cùng bọn chúng tôi đồng tuân theo lời giáo huấn của Phật Tổ và Trưởng Lão dạy Tu Hành.



⁵¹ Lấm lối : ô ướ

A Dật Đa Bồ Tát ⁵²

Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Hễ con Công Phu nhiều thì Điển Quang trong Ngũ Tạng về bộ ăn, ngủ, ỉa của bản thể con trong ấy có khí nóng, nóng đặc biệt nhẹ nhàng êm dịu và nóng vừa vừa, nóng nồng nực, cùng thứ nóng nô nức trước đực.

Xá Lợi ơi ! Lúc con Luyện Đạo Công Phu thì chất nóng của Điển xung lên Bộ Đầu là thứ đặc biệt nhẹ nhàng êm dịu, biến hóa ra Hào Quang đặc sắc. Từ chư Tiên đến Thượng Đế cùng Ta nữa cũng phải Luyện Đạo nuôi chất nóng ấy. Nó là một thứ Diệu Pháp Liên Hoa. Hào Quang này biến hóa muôn ngàn vật liệu, nào vật chất, thú vật cùng người trong nước của con đều có đủ, con muốn chi có nấy, do nơi Khí Điển đặc sắc hóa thành muôn vạn thứ, nó là một thứ Khoa Học Huyền Bí của Phật.

Xá Lợi ơi ! Con ráng Công Phu Luyện Đạo, từ đây con không như người Trần thế nữa, khỏi lo giàu nghèo, chức phẩm, còn hơn là triệu phú dưới thế gian. Khi con muốn chi, thì có trước mặt, hiện diện để cho con dùng.

Xá Lợi ơi ! Từ đây con không mệt nhọc, sống nhẹ nhàng, khi đến căn phần, con được về Xứ Phật. Còn sự biến hóa thì mau chóng lạ lùng hơn nữa. Bởi thế, chữ Kinh « A Dật Đa Bồ Tát » là Khí Điển Nóng mới có Hào Quang nói trên đó, con hiểu chưa ?

⁵² Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Ajita Bodhisattva ».



Càn Đà Ha Đề Bồ Tát ⁵³

Còn chữ Kinh « **Càn Đà Ha Đề Bồ Tát** » là :

Ngọc Hoàng Thượng Đế cho đến Chư Phật thì luôn luôn có Hào Quang để biến hóa tất cả, từ Phật đến Thượng Đế cũng Công Phu nuôi dưỡng Hào Quang ấy, muốn chi được nấy, còn hàng chư Tiên cũng có thứ Lửa trong sạch trong bản thể con người, cùng mượn những vật chất dưới Trần để biến hóa, phẩm Ngũ Hành này không có Hào Quang, mượn Lửa trong sạch làm ra thôi, chưa có Cốt Giác, chúng nó phải Tu nữa mới có Hào Quang.

Xá Lợi ời ! Ta khuyên con cùng các chúng sanh phải dày công Luyện Đạo nhiều chùng nào thì Hào Quang rõ rệt chùng nấy.

Xá Lợi ời ! Khi con Luyện Đạo phải nhớ Phật Tổ là một luồng Điển Cái, gọi là Hào Quang Chánh. Khi con nhớ Phật Tổ như là Hắc Bì Phật tại Thiên Không, và con phải nhớ Ta là Hậu Tổ Thích Ca Mâu Ni tại Trung Thiên. Lúc ấy Phật Tổ cùng Ta bố thí phóng ra chia sót Hào Quang cho con và chúng sanh. Khi con hoằng hóa chúng sanh, phải nhắc nhở thường nghe con. Nhớ Phật thì Phật giúp cho. Con không nhớ đến

⁵³ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Bodhisattva Gandha-Hastin ».

thì Công Phu Luyện Đạo của con trở thành thể thao, nuôi vật chất bản thể mà thôi.



Thường Tinh Tấn Bồ Tát ⁵⁴

Chữ « **Thường** » là : Thường hành khi đúng giờ Công Phu Luyện Đạo chớ bỏ qua.

Chữ « **Tinh Tấn** » là : khi Công Phu phải chính đính, kỹ lưỡng, thâm phóng vào ra Hơi bình thường, không chậm mà cũng không mau, đừng để Tâm xao xuyến.

Di Đà ơi ! Con đừng tưởng con đã lên phẩm chức sắc, con thận trọng cho con, vì có khi bị Lục Căn, Lục Trần bình gia của con, nó gạt con đi đường sai, chúng nó thường khi rủ ren làm cho Ta mê Trần. Ta cũng góm nó lắm, nó khôn lanh quỷ quyệt cho Trần.

Di Đà ơi ! Con đừng tự trọng, tự khinh mà bị nó. Trước kia, Thầy cũng bị nó gạt gẫm nhiều lần, nhưng Thầy có chí hùng dũng, ngay thẳng, một lần thoát chết, thoát sống, một ý theo Phật mà thôi.

Di Đà ơi ! Con đừng tin lấy nó, mà cũng không cố chấp nó, thay vì chúng nó là tôi tớ trong nước của mình.

⁵⁴ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Nityodyukta Bodhisattva ».

Di Đà ơi ! Ráng chăm chỉ nghe lời Thầy dạy !

Còn chữ « **Bồ Tát** » là : Công Phu Luyện Đạo nhiều chừng nào, tốt chừng nấy đó con.



Dữ Như Thị Đẳng

Nghĩa là : Lúc ấy Điển Đức Phật phán cho Di Đà vừa rồi, còn nhớ lại, gọi Lục Căn, Lục Trần cùng chúng sanh trong Nước của Di Đà cũng là Bồ Bay Máy Cựa, xuất ra trước mặt Đức Di Đà, thì Hồn Đức Di Đà qui xuống cùng chúng sanh của Đức Di Đà để nghe lời dạy của Đức Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni. Khi ấy Phật Tổ phán quở rằng : Di Đà cùng chúng sanh của mi vô lễ, hể học Đạo phải học Ăn thì nuốt vô, thâu vô, học Nói thì phóng ra, là phát ra, học Gối là ngồi đâu chính tề nghiêm ngặt, gọn gàng, học Nói những câu nói ra phải chính đính, hiền từ, thông dụng.

Chữ Sắc không nên ăn nói ta bà, nói phải đặc sắc, để chờ trí não trình bày mới nói ra, nhưng luồng Điển Ta không bao giờ chậm trễ, hằng ngày ở bên chúng sanh, tuy là chúng sanh không thấy, chớ thật Không mà Có đó con. Nếu không Ta, sao con thờ được đó, nuôi dưỡng con đó ?

Hiện nay, chúng bày Tu mà không để ý chỗ nào ngồi, chỗ nào ăn nói, phải có trật tự. Ta đã sẵn sẵn cho

chúng sanh vì Tu không sáng suốt, vô trí, vô thức. Phải nghe Ta trình bày chỉ dạy !

Lúc ấy Di Đà cùng chúng sanh trong nước Di Đà đánh lễ Điển Đức Phật Tổ.



Chư Đại Bồ Tát Cập Thích Đề Hoàn Nhơn Đẳng⁵⁵

Lúc ấy Điển Phật Tổ giáo Đạo, mới gọi : Chư Đại Bồ Tát ! Hỡi các chúng sanh ơi !

« **Cập Thích** » nghĩa là : Giải rõ.

« **Đề Hoàn Nhơn Đẳng** » nghĩa là :

Chữ « **Đề Hoàn** » là phân ngôi thứ, chỗ ngồi, đâu có trật tự, phân giai cấp đã rồi. Lúc ấy Phật Tổ hỏi : Di Đà cùng chúng sanh, Bậy ơi ! Bậy biết chưa ?

Chữ « **Đại Bồ Tát** » là chúng bậy lên cấp Bồ Tát.

Chữ « **Cập Thích** » nghĩa là : Phân giới hạn giai phẩm ngôi kế tiếp có thứ tự.

Chữ « **Đề Hoàn** » nghĩa là : **Đề** là Đề Mục, **Hoàn** là Rõ ràng hoàn toàn hiểu thấu để nghe sự giáo huấn của Chư Phật dạy Đạo.

⁵⁵ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Sakro Devanam Indra ».

Lúc ấy Điển Phật Tổ nói : Di Đà cùng chúng sanh có hiểu chỗ nào mà chúng bây ngồi đây ? Thế Gian hay là Thiên Đàng ?

Đồng thời Di Đà cùng chúng sanh đánh lễ Phật Tổ bạch Phật rằng : Chúng con nào biết được.

Lúc ấy Điển Phật Tổ truyền thống cho Di Đà nói ra : Các chúng sanh con ơi ! Chỗ ngồi đây là chỗ Dương Gian và Thiên Đàng, vậy chúng sanh xem thử chỗ này có đẹp đẽ nghiêm trang không ?... Ngồi thong thả sung sướng không ?... Gió thổi mát mẻ không ?... Có âm nhạc ca xang không ?... Con thấy chỗ ngồi có ngọc ngà châu báu chiếu sáng không ?... Trong lòng con có vui vẻ không ?

Lúc ấy Di Đà cùng chúng sanh đánh lễ Phật Tổ bạch Phật :

Mấy điều của Đức Phật nói ra đều có hiện tại đây. Chúng tôi nghe âm nhạc ở đâu đem lại rõ ràng thanh nhã, cùng gió du dương vui thú biết chừng nào, ngồi đây thong thả biết bao. Trong lòng chúng con khoái trá vô cực vô biên, chúng con dòm lên trời, thấy trời thanh, mây tịnh, nước biếc, mây xanh. Còn dòm ngoài sân thì thấy bồn bông Lan Huệ tươi tắn, đong đưa theo chiều gió, vui thú biết bao.

Khi ấy Điển Đức Phật Tổ gọi : Hỡi chúng sanh trong Nước bản thể của Di Đà ! Chúng bây đâu có biết chỗ Thiên Đàng hay là Dương Gian vì bây chưa có Huệ Nhân, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý. Hiện nay, Ta chỉ trước

cho các người hiểu rõ : Trong Nước của người cũng như Thiên Đàng, chỗ này gọi là Hội Đồng để Hội Nghị Chư Phật hay là Chư Tiên, bây giờ có biết chăng?... Thế Gian nó tạo tấm tượng ảnh Hội Đồng Chư Phật, nó chỉ rõ để hiểu đó con. Nhưng những vật chất là không đúng, bề ngoài làm sao biết bề trong được. Đây ta chỉ ngay cho chúng người biết, cái khối óc trên Bộ Đầu của Di Đà là chỗ chúng bây giờ ngồi này giờ đây, có đường lên Thiên Đàng. Còn tại đây là du dương của thế gian. Ngọc chiếu là đôi mắt của bộ đầu Di Đà, còn gió du dương là Hai Lỗ Mũi của Di Đà thở, còn âm nhạc là Hai Lỗ Tai của Di Đà, còn bồn bông Lan Huệ là tóc râu của Di Đà, nội hết thấy châu thân dính lúu gom lên Bộ Đầu gọi là chữ « **Cập Thích** ».

Còn chữ « **Đề Hoàn** » : **Đề** là mỗi Đề Mục. **Hoàn** là Hoàn Bị Phép Tắc vô cực vô biên.

Chữ « **Nhơn Đẳng** » nghĩa là : Chúng bây giờ nhóm ngồi tại đây đều có giới hạn. Trong Pháp Lý nói là Hà Đào Thành trong khối óc của con người. Khi Công Phu, chúng bây giờ Luyện Đạo thấy Bá Vạn Hà Sa như hạt cát sáng chói bay qua lại trước mặt. Cái Tông Chỉ của nó ở trong óc bản thể của con người, có nhiều hạt cát dính lúu, nhờ Luyện Đạo thì hạt cát ấy hóa ra như Vì Sao, bay qua lại sáng chói vô cực vô biên. Nhờ sự Tu Hành Luyện Đạo Pháp Lý Vô Vi, thì mấy cái hạt ấy hóa ra Lửa Điện gọi là Hà Sa. Khi Công Phu già dặn, nhiều thì những hạt Hà Sa bay ra ngoài gom lại, biến hóa ra Ngọc của con người gọi là Mâu Ni Châu. Rồi

trong khối Bộ Đầu có một cái Lỗ tại Mỏ Ác gọi là ĐỀ HOÀN.

Chữ « **Nhơn Đẳng** » là : Một chỗ ấy, cái khối hay là cái chất của Cha Mẹ, Phụ Tinh Mẫu Huyết cấu tạo khởi đầu nan, ví như cái hột trống của trứng gà, trứng vịt tại nơi tròng đỏ. Chỗ ấy Luyện Đạo nếu được Huệ rồi Xuất Hồn đi ngay đó. Đó là Thế Gian hóa Thiên Đàng. Còn ngay chỗ Tập Trung trước Trán của ta, có một cái đường rạn nứt, ngay đấy có một cái lỗ nhỏ bằng hột cát. Tại đấy có một cái Ổ Váng Nhện bằng sợi gân nhỏ như sợi tóc làm ra, là Tông Chỉ của Cha Mẹ ráp thành bộ xương, gọi là Dương Gian hóa Thiên Đàng.



Vô Lượng Chư Thiên Đại Chúng Câu

Chữ « **Vô Lượng Chư Thiên** » có nghĩa là : Hết thấy các Đẳng chúng sanh tại đây đã có phẩm giá được làm việc cho Phật, cho nên Ta mừng, trước mặt đây chúng bây là một vị A La Hán. Ngày giờ đến đây sẽ theo gót Ta mà làm việc cho Phật.

Chữ « **Đại Chúng Câu** » có nghĩa là : Phật kêu tất cả chúng sanh phải biết người ngồi đây là Di Đà dạy biểu chúng người đề Sáu Chữ Khoa Học Huyền Bí của Phật, tục gọi là Phật Di Đà, làm nghề Khoa Học đó

mà thành Phật. Nay truyền lại cho bây, chúng sanh hiểu biết chưa?... Chớ thật nó là Trưởng Lão Xá Lợi, là nhờ nó Luyện Phép của Ta mà được chức phẩm ấy.



Nhĩ Thời Phật Cáo **Trưởng Lão Xá Lợi Phất**

Chữ « **Nhĩ Thời Phật Cáo** » là : Lỗ Tai nghe ngày giờ này, Phật gọi Trưởng Lão Xá Lợi.

Chữ « **Trưởng Lão** » có nghĩa là : Tu già dặn gọi là Trưởng Lão, mới có Mâu Ni Châu, chói lợi Hào Quang lâu năm rồi.

Chữ « **Xá Lợi** » là : Phật giúp cho theo luồng Điển Cái cũng có nghĩa là Như Lai. Chữ « **Xá** » là Bỏ cho. Chữ « **Lợi** » là Mâu Ni Châu.

Lúc ấy Phật Tổ gọi : Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Từ đây con được gọi là : Di Đà Phật, là làm nghề Khoa Học, Sáu chữ mà thành Phật. Khi con nhập Niết Bàn, Ta phải cho con hay, trước mắt chúng sanh nó cũng từng quyền theo con để làm việc, là khi con nhập Niết Bàn về Tây Phương làm việc với hàng Chư Phật. Hiện nay, Ta gọi người là Xá Lợi.



Tùng Thị Tây Phương **Quá Thập Vạn Ức Phật Độ**

Chữ « **Tùng Thị Tây Phương** » nghĩa là : Phật cho Xá Lợi được « Lục Huệ ».

Chữ « **Quá Thập Vạn Ức Phật Độ** » nghĩa là : Khi Trưởng Lão Xá Lợi Phất muốn gọi Ta điều chi, cùng các hàng Chư Phật trên Trung Thiên cùng Thiên Không, tức thì có Điển trên Thiên Cung giáng xuống để giáo huấn con cùng độ con cho khỏi tai nạn.



Hữu Thế Giới **Danh Viết Cực Lạc**

Nghĩa là : Xá Lợi ơi ! Trên Thiên Đàng gọi là chốn Cực Lạc vui vẻ vô cùng, mỗi mỗi đều có cơ sở. Chữ « **Hữu Thế Giới** » nghĩa là : Cơ Sở trên Trời.

Chữ « Danh Viết » là : Mỗi chỗ nào cũng có Phật Tiên làm việc Điển. Tuy là ngồi thông thả, chớ để sai khiến Điển Quang làm việc. Còn mấy vị Phật thì cai quản mấy luồng Điển biến hóa vô song, sanh sanh hóa hóa vạn vật.

Chữ « **Cực Lạc** » là : Siêng năng vui vẻ làm việc trong Cơ Sở.

Kỳ Độ Hữu Phật Hiệu A Di Đà

Chữ « **Kỳ Độ** » nghĩa là : Lúc nào cũng có Phật, phẩm nhỏ từng phẩm lớn, tuân lệnh chăm chỉ làm việc.

Chữ « **Hữu Phật Hiệu A Di Đà** » nghĩa là : Mỗi phẩm cũng đều là Phật, thì nhờ Điển Sáu Chữ Di Đà Khoa Học của Ta.



Kim Hiện Tại Thuyết Pháp

Chữ « **Kim** » là loại Ngũ Sắc Vàng cũng gọi là Ngũ Hành. Theo Khoa Học, nó là Năm thứ Đền của Năm Tạng hóa ra Điển Quang, đó là Huyền Diệu của Ta để cho chúng người sai khiến.

Chữ « **Thuyết Pháp** » là Tông Chỉ nguồn cội nguyên chất của Điển khí Khoa Học của Ta chế tạo, thì trở thành ra thứ Hào Quang chớp nhoáng vô cực vô biên, những phẩm làm việc muốn chi được nấy, gọi là Khoa Học Huyền Bí Pháp của Phật, để sanh sanh hóa hóa vạn vật, biến hóa vô cực vô biên, ngày giờ phút khắc làm việc. Các phẩm Phật nhờ Điển này có Dưỡng Khí trường sanh, lúc thấu phóng Hơi ra vào thì sống kiếp kiếp đời đời, lo chi đói cơm khát nước, lo chi chết chóc, lo chi quần áo mũ nón đều sẵn có đủ cho các phẩm, lo chi là nghèo giàu như dưới thế gian mà phải cực lòng đổ mồ hôi xót con mắt, đó là Phép của Phật.



Xá Lợi Phất ! Bỉ Độ Hà Cổ Danh Vị Cực Lạc

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi Phất quì đánh lễ Phật Tổ bạch Phật Tổ.

Chữ « **Xá Lợi Phất** » có nghĩa là :

Chữ « **Xá** » : là bỏ hay là cho.

Chữ « **Lợi** » : là Như Lai.

Chữ « **Phất** » : là Gió, Điện, Lửa.

Chữ « **Bỉ Độ** » : Là trao đưa.

Chữ « **Hà Cổ** »: là Nguyên chất, gốc gác của Điện.

Chữ « **Danh Vị Cực Lạc** » là Trên Thiên Đàng thì dùng Hai Luồng Điện Cái Nóng và Lạnh để chiếu xuống thế gian, mỗi mỗi đều có đo lường phân tách lực lượng của Điện, làm cho thông thả vui vẻ, để nuôi những chúng sanh bầu trời thế giới các Đẳng Nhơn Vật. Nào là Vi Trùng, Bò, Bay, Máy, Cựa, cũng nhờ Điện này làm căn bản Tông Chỉ của nó.

Xá Lợi ơi ! Con có hiểu chưa ? Ta chỉ rành rẽ đó, thì chốn Thiên Đàng gọi là Cực Lạc. Có nghĩa là Điện này chạy thấu đến bao la trùm Trời Phật, mỗi mỗi đều hộ độ, cho đến ngọn rau, cây cỏ cũng nhờ Điện này, gọi là chốn Cực Lạc, là bao trùm vui vẻ. Các chỗ cùng

Cơ Sở hể gặp Điển này đều hưởng sự sanh sống vui vẻ, gọi là Cực Lạc.



Kỳ Quốc Chúng Sanh

Chữ « **Kỳ Quốc** » là bao trùm một Nước từ Âm Phủ, Thế Gian cho đến Thiên Đàng, làm việc thông dụng cũng nhờ Hai Luồng Điển Cái của Hắc Bì Phật, rồi cũng nhờ Thích Ca Mâu Ni Hậu Tổ, cùng hàng Chư Phật mỗi mỗi làm việc bao la thế giới, lúc sanh hóa, lúc nuôi dưỡng, gọi là **Kỳ Quốc Chúng Sanh**.



Vô Hữu Chúng Khổ, Đản Thọ Chư Lạc

Chữ « **Vô Hữu Chúng Khổ** » nghĩa là : Sự sanh sống vui vẻ quên cực khổ.

Chữ « **Đản Thọ Chư Lạc** » nghĩa là : Mỗi mỗi loại nào cũng vui vẻ, nhờ sự hưởng Khí trường sanh của Ta. Các nẻo đều có Điển Trường Sanh đem tới viện trợ cho chúng nó, từ Nhơn Vật cho đến Côn Trùng Vạn Vật cùng Rau Cỏ, cũng hưởng Khí Trường Sanh của Ta, thì nó được vui vẻ. Vui vẻ là quên sầu não, lo buồn quên cực khổ.



Cố Danh Cực Lạc

Xá Lợi ơi ! Chữ Cực Lạc nghĩa là Sự Sống vui vẻ tươi tắn của nó.



Hựu Xá Lợi Phất ! Cực Lạc Quốc Độ

Hựu Xá Lợi Phất ! nghĩa là :

Chữ « **Hựu** » là : Hơn nữa.

Chữ « **Xá Lợi** » là : Điện Lửa Mâu Ni Châu hay là Như Lai.

Tông Chỉ Cốt Giác làm ra sự vui vẻ, gọi là Xứ **Cực Lạc**.

Chữ « **Quốc Độ** » là : Mỗi Cơ Sở hộ độ Dưỡng Khí Trường Sanh, rồi nó cũng làm việc theo chỗ của nó, từ cực nhọc cho đến sung sướng gọi là Cực Lạc. Hễ có khó mới có khôn. Hết tù tội ra thông thả.

Xá Lợi ơi ! Còn những chỗ trong bản thể con, nào là Lục Căn, Lục Trần, Tả Bành Chất, Hữu Bành Cự, Trung Bành Mạng. Lục Căn, Lục Trần thuộc về Ngũ

Tạng hóa Ngũ Hành, là Năm thứ Lửa Điển. Còn Bành Chất, Bành Cư, Bành Mạng, gọi là Tòa Tam Pháp, Mạng Môn Tướng Hỏa, Tông Chỉ của nó là Tim, Gan, Phổi. Còn Điển của nó là làm Chủ là Hai trái Cật sanh ra Nước Điển, để độ cho bản thể của con, chỗ nào cũng có Điển Lửa, rồi hóa sanh hộ độ Dương Khí bao trùm bản thể.

Bản thể là Nước của con cũng như trên Thiên Đàng vậy. Trên Thiên Đàng cũng như Cõi Dương Gian, cũng hoa quả, vụn vặt, rau cỏ. Còn trong bản thể con cũng y như trên Trời cùng Thế Gian, gọi là Nước của con. Bởi thế Phật gọi là Tiểu Thiên Địa. Mỗi bản thể con người, con vật cũng thế, rồi đây Ta cũng kể những Tông Chỉ tích tất trong bản thể của con cũng có mấy Vị chức phẩm cùng Dân Sự, gọi là Chúng Sanh của con.

Trong Nước bản thể của con đều có hưởng thọ sanh sống vui tươi, mỗi mỗi đều hưởng cực khổ, thanh nhàn, khoái lạc. Hễ có cực khổ thì có thanh nhàn, có buồn tủi mới có vui tươi.

Từ Thiên Đàng cho tới Thế Gian đều hưởng ứng, còn sự say mê tội lỗi, say mê là vui sướng thái quá. Mê Trần, rồi bị cực khổ, cực khổ là tù tội đó con. Đây Ta kể ra như sau : trong bản thể của con, từ sợi râu, sợi tóc, bao la mỗi mỗi đều hưởng ứng như mấy lời nói của Ta.

Xá Lợi ơi ! Con muốn Tu Hành theo Ta, thì phải Công Phu Luyện Đạo kỹ lưỡng, mỗi cái đều có Tông Chỉ, không một chỗ nào sai sót. Con ráng nghiên cứu mỗi mỗi luồng Điển và Tông Chỉ của nó, con được biết Khoa Học Huyền Bí của Ta truyền dạy Sáu Chữ Di Đà biến hóa vô cực vô song, hằng ngày con phải nghiên cứu lấy để Luyện Đạo Công Phu nương theo gót Ta về Thiên Đàng.

Xá Lợi ơi ! Cực khổ lắm đó con.



Thất Trùng Lan Thuần

Chữ « **Thất** » là Bảy thứ Vi Trùng, do nơi Ngũ Hành Năm Tạng đủ màu sắc.

Chữ « **Trùng** » là Vi Trùng, chúng sanh trong bản thể của con.

Chữ « **Lan** » là Tóc, Lông, Râu, Chân Mày, trong ấy có Bảy chỗ Cơ Sở chánh của nó. Trong mình con chỗ nào Lông dài hơn Lông thường thì là Cơ Sở Chánh của nó. Chúng nó tuân lời phẩm La Hán gọi là « Bảy Vía », Năm khóm Ngũ Hành cùng Hơi Điển Nóng và Điển Lạnh, theo các sợi Dây Gân bao bọc bản thể để phụ trợ ngoài Lớp Da chơn Lông, trong đấy có Nước Trong là bồi bổ phân hương cho chúng nó.

Chữ « **Thuần** » là Khi con được Đắc Quả, thì nó cũng là nhơn vật Nô Lệ, phụ trợ cho con, canh tuần nghiêm ngặt đánh đổ ngoại xâm. Khi nào có thương hàn sốt rét là kẻ thù áp vào bản thể của con, chúng nó phải giữ bờ cõi ranh rấp trong Nước của con, nó có tánh ghét kẻ xâm lăng lấn hiếp.

Xá Lợi ơi ! Con thấy chưa ? Khi con bị thương hàn sốt rét, vi trùng ngoại xâm áp vào, Dân của con yếu sức, cự không nổi, từ mình mẩy da thịt con nổi ốc chống cự hoặc là lập kho đồn trú bao vây, thì kẻ ngoại xâm nó phải gom lại làm cho da thịt con u nần, ung thư, nhức mủi, bản thể con khó chịu. Bởi thế, con phải ăn uống bồi bổ sức lực, gọi là lương hướng viện trợ cho chúng nó có sức mạnh mẽ hơn, thì bản thể con được an lành.



Thất Trùng La Vĩng

Chữ « **Thất Trùng** » có nghĩa như trên.

Chữ « **La Vĩng** » nghĩa là : Giềng chà mặt Lưới bao bọc bản thể của con, giống nó là một thứ Gân hay là một luồng dây thép, gọi là một luồng Sóng Điện, phút khắc nào cũng làm việc luôn luôn, không ngưng trệ để tiếp cho Ba thứ Huyết trong trắng, đỏ tươi, đỏ

bầm. Trong Huyết ấy có một chất lỏng hay là Điển :
Tông chỉ của nó là để giúp cho Da, Thịt, Xương, Máu.



Thất Trùng Hàng Thọ

Chữ « **Thất Trùng** » đã giải nghĩa như trên : Do
nơi Bảy phẩm Vía của con làm đầu.

Chữ « **Hàng Thọ** » gọi là cây cối, có hàng thẳng
răng.

Xá Lợi ơi ! Con có biết chẳng ? Bộ Đầu là Núi
Non, Xương Sống là Cây Hàng Thọ, là Hai thứ Hàng
Cây. Còn Tay Chân là Bốn thứ. Một thứ nữa là Bộ Sanh
Hóa. Cộng là Bảy thứ, nương chiều theo Bảy Vía của
con, giúp đỡ cho nó có sức mạnh mẽ, hùng dũng, hùng
cường, để giữ bản thể, Nước của con. Trong đấy có
Mỡ, Tủy là thứ dầu khoa học, Tông chỉ luồng Điển do
nơi đó mà ra. Các thứ Cây này là rường cột trại tù giam
Linh Hồn của con trước kia bị đầy đọa.

Xá Lợi ơi ! Con được hiểu chưa ? Khi Linh Hồn
con sa vào đấy, thì Trần Thế gọi là Hải Nhi, chớ sự thật
là Trại Tù để giam con. Nhưng nhờ nó che chở nắng
mưa sương tuyết, để cho Linh Hồn con nương theo
đấy từ 100 Năm trở lại, thì sự tù tội phạt nhiều hay ít
tùy theo Thiên Đình sở định. Niết Bàn của con, nó
cũng là một thứ Tông Chỉ bản thể để cho Linh Hồn con

nương dựa, chờ đến khi mãn hạn. Trại này gọi là Bản thể hư nát, mục nát. Tông Chỉ của Trại này là đất cát của Hắc Bì Phật Tổ hóa sanh, bởi thế phải trả lại cho đất. Còn Linh Hồn, thì thuộc về Điển Quang Thiên Đàng thì trả lại cho Xứ Phật. Xứ Phật là Tông Chỉ của Quê Hương Linh Hồn con ở.



Giai Thị Tứ Bửu Châu Táp Vi Nhiễm Thị Cố Bỉ Quốc Danh Vị Cực Lạc

Câu « **Giai Thị Tứ Bửu Châu Táp** » nghĩa là : Khi Linh Hồn con lỗi sẽ bị đày vào xác thân bản thể. Trong bản thể có Ba thứ Điển : Điển là Nước Máu, có thứ Trong Trắng, thứ Đỏ Tươi, thứ Đỏ Bầm, hợp chung lại để làm việc cho bản thể. Trong bản thể là Trại Giãm của con cho chu đáo. Nay con thức tánh thì Linh Hồn của con là một thứ Điển Lửa Thanh, rồi con Luyện Đạo Pháp Lý Vô Vi, con được lấy một phần Huyết Trong của bản thể để phụ trợ cho Linh Hồn Điển của con. Hơn nữa, con Luyện Đạo Pháp Luân Thường Chuyển, lọc lấy nguyên chất Huyết Đỏ Tươi của bản thể phụ trợ cho Linh Hồn con. Khi con được thành Chánh Quả thì thân góp Điển ấy lên Thiên Đàng. Hồn của con là chánh đáng Tông Chỉ, còn Huyết của bản thể, thứ Trong cùng Đỏ Tươi là một thứ Trược. Khi con về Thiên Đàng, rồi nó hóa thành một

thứ Đất Nước Cơ Sở để cho con ở làm việc. Còn các thứ Điền Mỡ, Tủy, Xương, sẽ hóa ra Núi Non Cây Cối bao la, cùng Rau Củ, Bông Hoa, làm một cái xứ sở hợp về Tây Bắc, là chỗ gốc Trời trống lồng, tạm bợ nơi đó làm một Nước của con để làm việc cho Phật, gọi là Tu Tạo nền tảng đó con.

Đất Nước của con, con độc quyền tự do ăn ở và sai khiến đồ đệ của con, con thông thả luôn, cũng như Ta lúc trước. Bởi thế chữ Tu là Nền Tảng bồi bổ cho Linh Hồn sung sướng, gọi là Cực Lạc Quốc Độ, đó là Tông Chỉ của con.

Câu « **Vi Nhiếu Thị Cố Bỉ Quốc Danh Vị Cực Lạc** » nghĩa là : Chữ Tu là trau dồi, sửa đổi, lập lại Nền Tảng trên Thiên Đàng.

Xá Lợi ơ ! Con hiểu chưa ? Trời thì Ba Góc đặc, có đủ như viên làm việc, còn Góc trống thiếu ấy để dành cho những Linh Hồn nào thức tánh trở về Quê Hương tự tu, tự lập, gọi là một Nước Thiên Đàng Cực Lạc của con. Con có Công Phu thì Chư Phật ban chỗ trống ấy cho con, để Tự Tu, Tự Tạo, Tự Lập Cơ Sở trong thành. Con mới rảnh rang thông thả để làm việc, chớ Phật Trời không tư vị. Hễ có làm có ăn, có Tu mới thành Phật, mới về cõi Trời được mà chiếm cứ.



Hựu Xá Lợi Phất ! Cực Lạc Quốc Độ Hữu Thất Bửu Trì, Bát Công Đức Thủy

Chữ « **Hựu Xá Lợi Phất** » :

« **Xá Lợi Phất** » là Điển của Đức Di Đà quì xuống đánh lễ bạch Phật : Nếu vậy thì con bị tù tội cực khổ, con thức tánh Tu Hành về đến đây cũng còn cực khổ hơn ?

Chữ « **Cực Lạc Quốc Độ** » là lúc ấy luồng Điển Phật Tổ nói : Đây là Ta chỉ rõ cái Tông Chỉ con được khỏi tù tội mà thức tánh Tu Hành. Tu Hành thì con lập Nền Tảng của con có sẵn, con đã tạo rồi, gọi là Cực Lạc, sao lại than cực ?...

Chữ « **Hữu Thất Bửu Trì** » là : Xá Lợi ơi ! Khi con ở thế gian con Tu là Tạo Lập, để khi về Thiên Đàng con gom góp đem theo sẵn có, con nào cực khổ nữa. Đây là chỉ nghĩa thêm cho Xá Lợi biết Ngũ Hành là Ngũ Tạng. Hơi Điển Nóng cùng Lạnh, do nơi Hai trái Cật cùng trái Tim, đó là Bảy Chỗ Nước quý báu của con.

Bát Công Đức Thủy là con được thâm thúy điển tám hướng của bản thể con để đem về Cực Lạc.

Chữ « **Bát Công Đức Thủy** » nghĩa là : Nước Mắt, Nước Mũi, Nước Miếng hợp với Nước Ngũ Tạng đã chia ra hợp thành Tám thứ Nước báu, nhờ con Tu Hành mới lấy được, cái Tông Chỉ nó đã chỉ đây rồi. Những Điển Nước này nó biến hóa vô song huyền diệu vô hồi, con muốn chi có nấy để cho con cần dùng Phép

Phật cho con biến hóa vô song, sự Huyền Diệu biến hóa khi con được lên thiên Đàng con sẽ hiểu. Đây Ta xin chỉ tắt một lời thì con sẽ hiểu rõ được tại làm sao con Xuất Hồn bay bổng về Thiên Đàng. Có phải là « Bát Công Đức Thủy » hợp với Tám Hướng của Trời Đất bao la ?

Trời là một Đấng Cao Thượng rộng rãi bao la, khi con muốn đi là trong một khắc thì đầy đủ Tám Hướng, lại có chỗ biến hóa, Thân hay là Phóng. Ví như con đang ngồi Công Phu Luyện Đạo, con muốn Cõi Trời đang gần bên con, thì Huyền Diệu ấy đem lại để cho con thấy rõ gọi là Thân. Còn Phóng ra là con thấy thiên nhiên Trời Đất cao xa, con bay là đến, cũng như dưới thế gian trò chơi, con nhảy là tới.



Sung Mãn Kỳ Trung

Chữ « **Sung Mãn** » có nghĩa là : Những lỗ hổng trong khớp xương đều có nước nhớt, trong có Ván Nhện như kiếng thường thường chiếu Năm Sắc sáng chói như Hào Quang.

Chữ « **Kỳ Trung** » là : Trong xương, có nhiều lỗ tựa như Cọng Sen, bởi thế Phật Ngài cho là trong Giếng có Sen Năm Sắc, cốt chỉ của nó.

Khi chúng ta Soi Hồn thông Điển rồi, thì Điển ấy chạy tuốt lên Bộ Đầu gom lại hóa Hà Sa, Mâu Ni Châu, Phật Ngài cho là Tòa Sen. Khi chúng ta Xuất Hồn thì chất này nặng hơn các chất khác, nó là nền tảng để ta đứng mà bay.

Nền tảng là Khí Trục nặng hơn một chút để tiếp xúc những Khí nặng nề. Chúng ta thu những Khí Nhẹ của bản thể cha mẹ sanh để phụ trợ cho việc Công Phu Luyện Đạo. Lúc ấy bản thể thiếu, không đủ sức, thì nhờ ta làm Pháp Luân Thường Chuyển, thu Dưỡng Khí trên Tiên Thiên đổi thế cho cái Trục Khí bản thể, nó cũng có bổ ích cho người tu để Xuất Hồn.

Còn trong bản thể thì nhờ Dưỡng Khí bổ túc để giúp sự sống, sức khỏe trường tồn.



Trì Để Thuần Dĩ Kim Sa BỐ ĐỊA

Nghĩa là : Trong Ao mấy thứ nhót nói trên ấy, nữa sau hóa thành một thứ Đất trong trắng sạch sẽ, nhờ Công Phu đã lừa lọc.

Lúc ta được nhập Niết Bàn thì đem Đất ấy về trên Thiên Đàng để dùng làm Nền Tảng, cất dinh trại để cho Dân Sự chúng ta ở, thì Đất ấy Cốt Chỉ của nó là Xương Nhót của bản thể người. Người Tu thì mỗi món gì ở nơi bản thể ta đều quý báu trọng dụng. Nhưng Đất

này, chất nó biến hóa ra Ngũ Sắc long lanh trên mặt Đất để làm Nền Tảng cho ta cất nhà, xây dựng dinh thự, thì trước mắt ta dòm thấy, gọi là Cát Ngũ Sắc.



Tứ Biên Giai Đạo

Nghĩa là : Trong Bốn Phương Hướng Dinh Thự của chúng ta đều có đường đi Tứ Hướng.



Kim Ngân Lưu Ly Pha Lê Hiệp Thành

Nghĩa là : Đất ấy nó cũng có Hào Quang như mình, lâu chùng nào càng chói chùng nấy, chiếu ra như Ngọc Lưu Ly Pha Lê, hột cát ấy lâu ngày chùng nào lớn chùng nấy. Hiện nay, người đương Công Phu công dày thì sự sáng chói trước mặt, gọi là Hà Sa bay qua bay lại, Tông Chỉ của Hà Sa là Khí của Xương Nhốt mà hóa thành, ở trong bản thể ta biến ra.



**Thượng Hữu Lâu Các,
Diệp Dĩ Kim Ngân, Lưu Ly, Pha Lê, Xa Cừ,
Xích Châu, Mã Nảo, Nhi Nghiêm Sứ Chi**

Nghĩa là : Dinh Thự, Lâu Các đều có Ngọc Ngà Châu Báu gắn lên đẹp đẽ. Nhưng Tông Chỉ của nó Phật Ngài nói ra và chỉ Đạo :

Này Xá Lợi ơi ! Lúc con Công Phu Luyện Đạo, làm theo Khoa Học Huyền Bí của ta, nào là Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển và Định Thần, con cố gắng học tập lâu ngày thì những Khí Điển bản thể gom lại tề tựu nơi Bộ Đầu Hà Đào Thành, thì biến hóa Hào Quang Ngũ Sắc, do ngọc ngà châu báu nói trên là Tông Chỉ của nó.



Trì Trung Liên Hoa

Nghĩa là : Khi ấy trong Hà Đào Thành, mấy Lỗ Hổng đều có Khí Điển tập trung Ngũ Sắc, lâu ngày biến hóa Tọa Sen. Trong mỗi Lỗ Hổng Khớp Xương trên Bộ Đầu đều có Chén Dừng, để Khí ấy ngưng trệ nhóm đọng lâu ngày hóa nên Khí Ngũ Sắc rục rờ. Khí đọng ấy thừa tiếp cho Hào Quang Ngũ Sắc, cũng là một thứ Tông Chỉ Hào Quang.



**Đại Như Xa Luân : Thanh Sắc Thanh Quang,
Huỳnh Sắc Huỳnh Quang, Xích Sắc Xích
Quang, Bạch Sắc, Bạch Quang, Vi Diệu Hương
Khiết**

Xá Lợi ơi ! Khi con Công Phu làm theo Khoa Học Pháp Luân Thường Chuyển của Ta, thì những Ngọc Ngũ Sắc nói trên nhờ Tông Chỉ Ta góp Khí ấy hợp vào gọi là Mâu Ni Châu là hột Ngọc Kim Cang hóa thành.

Tông Chỉ của Mâu Ni Châu là Hào Quang Ngũ Sắc Huyền Diệu, biến hóa vô song, khi nhỏ khi lớn, khi mất khi còn, khi đen tối khi tỏ rạng, mùi hương bay thơm bát ngát, tóm tắt là sự Huyền Diệu biến hóa vô cực vô biên.

Xá Lợi ơi ! Chúng ta nhờ nơi ấy Luyện Đạo may thành Chánh Quả.

Thế gian ưa nhạo báng : chưa Tu, trí còn thấp, thấy nhiều câu Kinh của Ta rồi cắt nghĩa không rõ, ngạo báng, nói nhiều điều tội lỗi, nhưng Ta cũng Đại Từ Đại Bi cho nó, bởi nó còn mê Trần, rồi nói theo câu Kinh của Ta :

**« Sắc Tức Thị không, Không Tức Thị Sắc,
Thọ Tướng Hành Thức ».**

Chúng nó nhạo báng nói rằng : Phật mê Sắc Đẹp, chớ sự thật Tông Chỉ của nó là màu sắc, là Tông Chỉ của Hào Quang, thơm tho, ngọt dịu vô cùng, không màu sắc làm sao biến hóa các Nhơn Loại cùng Vạn Vật.

Những vật chi cũng do nơi Khí Điển này mà nuôi hóa chúng nó, cho đến đỏi Rau Cỏ, Cây Cối trong rừng cùng Vật Chất, các thứ mọi mặt đều phải có nó là Ngũ Sắc Hào Quang để nuôi dưỡng.

Xá Lợi ơi ! Con thấy chẳng ? Dưới thế gian, tia vàng ánh nắng chói sáng rạng ngời chiếu xuống thế gian trong góc kẹt Hoa Quả Rau Cỏ đều hưởng ứng.



**Xá Lợi Phát !
Cực Lạc Quốc Độ Thành Tựu Như Thi,
Công Đức Trang Nghiêm**

Khi ấy Đức Di Đà quỳ xuống bạch với Phật Tổ :
Con xin đánh lễ Phật Tổ độ con cùng chứng minh cho con. Thì từ đây sắp tới, con cố gắng Công Phu Luyện Đạo Tu Hành nghiêm trang tề chỉnh, để cho Đức Phật độ con từ trong khوة học bản thể hóa thành Công Đức Trang Nghiêm.



Hựu Xá Lợi Phát !
Bỉ Phật Quốc Độ Thường Tác Thiên Nhạc,
Huỳnh Kim Vi Địa, Trú Dạ Lục Thời

Lúc ấy Đức Di Đà đánh lễ bạch Phật : « Chúng con nhờ Phật hộ độ Khoa Học Huyền Bí mà đem những Khí Thanh bản thể của con nhóm tụ lại thành một khóm, gom các Điển Thanh cùng Trung Điển trong bản thể của con nào là Ruột, Gan, Da, Thịt, Xương, Máu, gom góp các thứ trong bản thể của con, biết ăn, ngủ, ỉa tại dương trần. Bộ máy ấy của thể gian, nay nhờ Đức Phật dạy Khoa Học Huyền Bí Công Phu Luyện Đạo, Ngươn Khí ấy hóa vào Hà Đào Thành Bộ Đầu, hợp nhứt với Khí Tiên Thiên của Phật độ chúng con.

Nay con được Phép huyền diệu của Phật cứu độ con hườn Hồn, tăng phước thọ, trở nên một cái hình ảnh trong thể gian gọi là « Xuất Hồn », bay thẳng Thiên Đàng. Sự nhanh chóng hơn cái máy bay của thể gian tạo, thì sự công đức trang nghiêm của con học Đạo, con nguyện từ đây cố gắng tu hành Luyện Đạo. Nhưng khác một điều, trong lúc Luyện Đạo, con nghe trong Bộ Đầu con rần rần, ồ ồ, cùng kêu tiếng the thé⁵⁶, ti ti là thế nào ? Xin Phật cho con rõ thêm ?...



⁵⁶ Theo nguyên bản, « The Thé Ti Ti », đã bị chép sai thành « Thanh Thé, Tí Ti ».

Vũ Thiên Mạn Đà La Hoa⁵⁷, **Kỳ Độ Chúng Sanh**

Chữ « **Vũ Thiên Mạn Đà La Hoa** » là : Khí Điển Quang hóa Bông Sen tại Thiên Đàng sắc màu rực rỡ.

Di Đà ơi ! Khi con lên Thiên Đàng thì con thấy Hoa Sen sáng chói. Cốt Chỉ của nó là Hào Quang chiếu ra muôn trượng, Phật phóng xuống thế gian để hộ độ những người tu Hành, giúp cho Mậu Ni Châu, Linh Hồn được minh mẫn sáng chói.

Chữ « **Kỳ Độ Chúng Sanh** » nghĩa là :

Di Đà ơi ! Ngày nay con có Hào Quang là Điển Phật Tổ cùng Ta ban hành, khi con Công Phu Luyện Đạo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật ban hành cho những người Luyện Đạo, thì Điển trong bản thể của người tiếp xúc hợp với Điển Thiên Đàng hộ độ giúp cho người có thiện tâm chánh đáng, chớ sự công bình Phật không bỏ ai một tí nào. Có câu : « *Hữu Công Tắc Thượng, Hữu Tội Tắc Trùng* ».

Công thì giúp cho, Tội thì phạt. Cái Tông Chỉ của Đà La Hoa là Nền Tảng căn bản Điển Quang hóa Ngũ Sắc Hoa, để chiếu giám cho những người có công tướng Phật nhờ Khoa Học Huyền Bí hóa Hào Quang muôn dặm.



⁵⁷ Phiên dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Mandavara ».

Thường Dĩ Thanh Đán, Các Dĩ Y Kích Thành Chúng Diệu Hoa, Cúng Dường Tha Phương Thập Vạn Ức Phật

Chữ « **Cúng Dường Tha Phương** » là : Tâm chí quyết lòng theo Phật, thì Điển Quang thấu đến Thiên Đàng, Chư Phật từ Trung chí Thượng cùng Không Không đều thấu đáo.

Chữ « **Thập Vạn Ức Phật** » là : Lúc ấy Chư Phật Hội Công Đồng nơi Hà Đào Thành của chúng sanh Luyện Đạo.

Xá Lợi ơ ! Con có biết chẳng ? Lòng của con cố ý tưởng đến Ta, Ta nào có bỏ. Thì lúc ấy các Điển Chư Phật nhóm tại Bộ Đầu, gọi là Hội Công Đồng.



Tức Dĩ Thực Thời Hườn Đáo Bản Quốc, Phạn Thực Kinh Hành ⁵⁸

Chữ « **Tức Dĩ Thực Thời** » là : Trong thì giờ lúc ấy.

⁵⁸ Chú thích của T.Q.T. : Đi kinh hành : các vị tỳ kheo sau khi dùng cơm thì đi chậm rãi quanh chùa tháp hoặc trong chánh điện. Trong khi đi ấy thường nhiếp tâm cho an định. Sách Thích thị yếu lãm chép rằng : Kinh hành có năm sự lợi ích : 1. Vận động cơ thể cho kang kiện, 2. Luyện tập cho có sức mạnh, 3. Trừ được nhiều chứng bệnh, 4. Giúp thêm sự tiêu hóa, 5. Làm cho ý chí thêm kiên cố.

Chữ « **Hườn Đáo Bốn Quốc** » là : Lúc ấy Điển của Chư Phật gom đến Hà Đào Thành của Trưởng Lão Xá Lợi mau chóng theo luồng Điển của Xá Lợi đang Công Phu Luyện Đạo không trễ phút khắc nào. Lúc ấy luồng Điển hay nhập vào Hai Dây Thần Kinh của Trưởng Lão Xá Lợi để viện trợ Dưỡng Khí bồi bổ cho bản thể Xá Lợi được sức khỏe trường sanh, còn một phân nửa Dưỡng Khí ấy để giúp cho Linh Hồn Xá Lợi được sáng suốt vui vẻ.

Lúc ấy Đức Phật gọi : Xá Lợi ơi ! Người có biết chăng ? Người cùng Ta là Cốt Giác Điển Quang trên Trời xuống đây, hóa sanh muôn vật.

Khi người bị tội đầy xuống thế gian nhập vào bản thể, cái Tông Chỉ Hồn của Xá Lợi ngày nay Ta cho làm chức phẩm là : Trưởng Lão Xá Lợi, vì người là Tông Chỉ của Phật trên Thiên Đàng, nay người được thức tánh tướng Phật Tu Hành cùng những người khác giống như con là Tông Chỉ chung. Nếu các người ấy tướng đến Phật, thì Phật cũng viện trợ giúp đỡ luôn, để Linh Hồn về Xứ Phật, gọi là Chốn Cũ Quê Xưa, Điển Quang đó là Tông Chỉ Cốt Giác đó con.



Xá Lợi Phất ! Cực Lạc Quốc Độ, Thành Tựu Như Thị Công Đức Trang Nghiêm

Chữ « **Xá Lợi Phất** » là : Phật gọi Linh Hồn Diễm Quang của Đức Di Đà.

Chữ « **Cực Lạc Quốc Độ** » là : Di Đà ơi ! Nay Chư Phật đến Hà Đào Thành của con, giúp bản thể con được sống lâu, để hoằng hóa chúng sanh dưới thế gian này.

Chữ « **Thành Tựu Như Thị Công Đức Trang Nghiêm** » là : Dày công siêng năng chùng nào, thì công đức lớn lao chùng nấy. Trước kia Ta là Thích Ca Mâu Ni Phật Tổ đây cũng như người vậy.



Phục Thứ Xá Lợi Phất ! Bỉ Quốc Thường Hữu, Chủng Chủng Kỳ Diệu Tạp Sắc Chi Diệu

Chữ « **Phục Thứ Xá Lợi Phất** » là : Đức Phật Tổ gọi Xá Lợi Di Đà : Con ơi ! Con hiểu chưa ?

« **Chủng Chủng Kỳ Diệu Tạp Sắc Chi Diệu** » là : Tại đây có nhiều Đóm Ngũ Sắc bay qua lại, gọi là Chim. Tông Chỉ của nó là Ngũ Sắc Diễm Quang bay qua lại trên Hà Đào Thành, do nơi chất nhỏ nhỏ của Ốc có Hơi lên, đó là Diễm, Ta gọi là Chúng Chim.



Bạch Hạc, Khổng Tước, Anh Vĩ, Xá Lợi, Ca Lăng, Tần Già, Cộng Mạng Chi Điều

Nghĩa là : Xá Lợi Di Đà ơi ! Người có biết chăng ? Nào là các thứ Chim Ta nói đây. Khi người Luyện Đạo Sáu Chữ Khoa Học của Ta, lúc con bay lên Thiên Đàng đánh lễ Chư Phật, nhưng con muốn không cần bay, con gọi Bạch Hạc hay là các loại nói đây. Cũng do nơi luồng Điển Khoa Học Di Đà biến hóa Huyền Diệu vô cực vô biên.

Chim Bạch Hạc là loại sắc Điển Trắng nước Màng Ốc hóa ra.

Chim Công Xanh Đỏ màu sắc theo lông nó, là Nước Trái Cật thành Điển sắc Xanh, còn Đỏ là Khí của lá Gan cũng là Nước Điển màu Đỏ do Nước Điển màu Đỏ.

Chim Anh Vĩ màu Vàng đậm pha sắc Vàng, cũng Xanh mở Đỏ do nơi Điển của lá Gan chói ra.

Còn Chim Ca Lăng nó là một con Két hay là con Xích màu Xanh mở Đỏ hay là Đen, do nơi trái Cật phía bên mặt, Nước Điển ấy ở nơi Hà Đào Thành, các lỗ nhỏ nào là Lỗ Tai, Lỗ Mũi, Lỗ Mắt, hơi Điển lên tung ra Hà Đào Thành, hơi tung ra nghe tí tí, Ta gọi là Ca Lăng. Còn các Chim kia cũng vậy, cũng ca hát.

Còn Chim Tần Già thuộc về lá Phổi Khí Điển Xanh pha với lá Gan Khí Điển Đỏ, cùng Khí Điển của Bao tử sắc Đen. Ba thứ màu này pha lẫn nhau, thành ra màu Chim Tần Già, Tông chỉ của Sắc màu Chim.

Khi con Luyện Đạo, lúc Hồn con bay về Thiên Đàng châu Phật, con muốn chi thì nó hóa nấy, khỏi còn lo như lúc con ở thế gian, phải làm việc lao碌 đặng có tiền mua nó cùng nuôi, cực khổ biết bao mới có nó, còn các thứ khác mọi mặt chi chi trong thế gian đều khổ, cực nhọc. Nhưng con muốn gọn gàng khỏi lo chi, thì con Luyện Đạo Sáu Chữ Khoa Học của Ta, muốn chi được nấy, khỏi lo giàu nghèo, cực khổ, muốn chi có nấy còn mong gì nữa !...

Xá Lợi Di Đà ơi ! Con nghe Thầy dạy con đây : Con phải cố gắng Luyện Đạo thì con thông thả thanh nhàn đời đời kiếp kiếp.

Ta nói đây con phải tỏ lại cho các chúng sanh nghe. Ta là Phật có đủ Điển Quang để hóa sanh muôn vật. Còn như một người Cha ở nơi Dương Thế, nuôi các con phải lao碌 cực nhọc mới có tiền của sắm sự sản, cực cho đến già đến chết, chưa kịp chia, rồi các con tranh của cải, cùng nhau đánh lộn. Nhiều phần không tốt đều do nơi tiền căn hậu quả tại Trần làm ra cư Trần nhiễm Trần, tội lỗi càng nhiều do Tánh tham lam, hung bạo, sân si.

Xá Lợi Di Đà ơi ! Con cùng các chúng sanh Luyện Đạo Sáu Chữ Khoa Học Huyền Bí của Ta. Chúng sanh nào cố gắng Tu Luyện theo Ta, thì Ta giúp đỡ hộ trợ cho các chúng sanh có công Tu Luyện tưởng đến Ta, thì của cải có lo chi.

Khi con về Nước Thiên Đàng cũng có đủ cho con. Con muốn chi có nấy, sự Tu Luyện dày công của con trong Sáu Chữ Di Đà. Con muốn chi nó hóa nấy, còn lo chi nữa, khỏi lo tiền bạc như Thế Gian mà tranh giành cực nhọc.



Thị Chư Chúng Diệu, Trú Dạ Lục Thời, Xuất Hòa Nhã Âm. Kỳ Âm Diễn Xương Ngũ Căn Ngũ Lực, Thất Bồ Đề Phận, Bát Thánh Đạo Phần, Như Thị Đăng Pháp, Kỳ Độ Chúng Sanh

« **Thị Chư Chúng Diệu, Trú Dạ Lục Thời** » nghĩa là : Các Chim này ngày giờ phút khắc phải ứng hầu tiếp viện luôn. Lúc con Luyện Đạo phải thừa tiếp cho Linh Hồn của Di Đà.

« **Xuất Hòa Nhã Âm, Kỳ Âm Diễn Xương** » nghĩa là : Ca hát tí ti đó là Tông Chỉ của nó, là Điển chiếu qua các nẻo Gân Xương, Hơi nhập buộc phải tức khắc chạy Điển cho mau lúc ấy Cốt Chỉ của nó phải kêu. Ví như một bộ máy chạy bánh xe trái khế phải chuyển lần, phải kêu, ấy là sự bắt buộc Hai đàng thừa tiếp kẹt nhau mới tiếp được, chữ rờ rờ tí ti ca hát cũng một nghĩa mà thôi.

« **Ngũ Căn Ngũ Lực** » là : Đêm Năm Canh, Ngày Sáu Khắc.

« **Thất Bồ Đề Phận** » là : Bảy Vía phải tuân theo lệnh mạng của con trong lúc Công Phu Luyện Đạo, Tông Chỉ của Bảy Vía là : Trong Năm Bộ phận không khác nào Năm Cơ Sở, các Điển ấy thành phần làm việc của nó, giờ khắc của nó không sai ngoa. Năm Bộ phận là Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận là Tông chỉ của nó cùng Tâm Hồn và Tánh Vía của con, cộng là « Thất Bồ Đề Phận », là Bửu Pháp của nó mà Ta đã ban.

Chữ « **Bát Thánh Đạo Phần** » nghĩa là : Tám Thánh Đạo là khi con Luyện Đạo là Thánh Đạo trong Tám Lỗ, người Luyện Đạo gọi là Bát Chánh, kể ra như sau :

Lỗ thứ 1 ngay chót sống Mũi, luồng Điển ta Luyện Đạo đi ngay ra đó, xuất ra cục Điển Lửa Đỏ

Lỗ thứ 2 tới chỗ Tập Trung của con cũng thế.

Lỗ thứ 3 tới giữa Trán của con.

Lỗ thứ 4 của con tới Chơn Tóc, Điển ấy cũng chiếu ra Điển Lửa cũng thế, trái lại Điển này hóa Hào Quang thừa tiếp cho các Điển.

Lỗ thứ 5 là đến Lỗ Điển trung tâm Hồn, cũng một cục Lửa như các Lỗ kia, nhưng nó phải làm việc mọi mặt, nào là thừa tiếp Điển Tiên Thiên cùng giao thiệp với Bảy Lỗ mà nó được chức Bồ Đề.

Chữ Bồ Đề là Hột Điển Lửa mà thôi, còn Tánh Vía của con thì giao cho Tâm Hồn con giáo huấn. Hễ con được tốt, Bửu Pháp thành Phần, thì chúng nó

đồng hưởng, còn nếu con mê Trần thì chúng nó bị đọa, con cũng như nó nào khác.

Còn 3 Lỗ nữa là :

Lỗ thứ 6 là từ Xương cục rõ rẽ phân hai Bộ Đầu cùng cái Cổ, nơi chỗ ấy là chỗ xử tử, hai khớp xương này không dính liền, ngay giữa khớp xương có một đường Gân cùng một hột tròn ngay giữa, dính liền nhau, đấy là Lỗ thứ 6 làm việc khác hơn mấy Lỗ kia. Nó có quyền phân tách. Nó có quyền thừa tiếp. Nó có quyền ngưng trệ. Nó có quyền Nóng biến Lạnh. Nó có quyền Lạnh biến Nóng. Nó có quyền lừa lọc. Nó có quyền dâng lệnh truyền bá cho Hồn cùng Vía để trực tiếp thăng giáng. Trong các Lỗ phải tuân theo lệnh của nó, nó có quyền dâng lệnh Lỗ Tâm Hồn Điển của con.

Lỗ thứ 7 là Lỗ Hiệp Tích, ngay Xương Sống chỗ đùm Gan Ruột dính lại. Lỗ này là chỗ Hội Nghị của Tiên Thiên cùng Hậu Thiên, các các đều phải ngưng trệ để chia việc làm theo bốn phận của nó, cũng như một cái (Poste ⁵⁹) Trạm Cái của Điển dây thép, mở cùng đóng cho ngựa qua lại, thân phóng nẻo nào phân tách theo nấy.

Lỗ thứ 8 ngay nơi Hai trái Cật, chính giữa Xương Sống có một Lỗ luồng Điển thông lên để thừa tiếp Nước Điển Lửa cho các Lỗ kia, cùng đem Lửa Hậu Thiên hóa Tiên Thiên, hòa hườn với nhau đến Hiệp

⁵⁹ Pháp ngữ do chính Đức Ông Tư Đồ Thuần Hậu dùng trong nguyên bản.

Tích là chỗ ngưng trệ, chia sót nửa phần Điển Nước qua Ngũ Tạng, còn phân nửa đến Hà Đào Thành Bộ Đầu tiếp xúc với Điển Thiên Không thay đổi hợp với Thán Khí của Trần, hóa ra luồng Điển Dưỡng Khí Trường Sanh sắc Xanh màu dợt, một phần để nuôi dưỡng bản thể, còn một phần nữa để tiếp xúc cho người Công Phu Luyện Đạo đương Tỉnh Trí An Thần. Luồng Điển này sắc Xanh màu dợt, đó là Tông Chỉ của Bát Chánh, gọi là Bát Thánh Đạo Phần.

Đạo có nghĩa là Lỗ Điển, ngoài con mắt thế gian không thấy, da liền người Trần nào biết được. Khi Luyện Đạo thông Khí rồi thì Bát Chánh này là Tám Lỗ Đạo của Điển. Nó làm cho những người Công Phu Luyện Đạo nhờ Sáu Chữ Di Đà của Ta. Nếu Công Phu theo Khoa Học Huyền Bí, khi Tỉnh Trí An Thần thì người Đạo được thông minh trí tuệ, sáng suốt Điển Quang, làm cho chúng sanh được nên một vị Thánh, Minh Tâm Kiến Tánh, hiểu quá khứ vị lai trong lúc bản thể con còn ở nơi Trần.

Di Đà ơi ! Đó gọi Bát Chánh mà Thầy đã biểu con để truyền lại cho chúng sanh, con hãy cố gắng đi giáo Đạo đi con. Khi giáo Đạo con phải nhớ đến, con nên thương các bạn của con cũng như Ta thương con vậy. Nhưng con không nên phiền trách những người ngu muội nhập môn cầu Đạo, phải bác ái đừng phiền phức.



Văn Thị Âm Dĩ Giai Tất, Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng

Nghĩa là : Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Những Ngũ Tạng cùng Hồn Vía của con là Điển Lửa Hào Quang hiệp tác. Khi con niệm Phật thì trong bản thể con, các Cơ Sở chúng nó đều làm việc theo con. Nếu Tâm Hồn con yếu, mê Trần, thì nó xúi biểu điều ác, nên con phải ráng luyện Phép của Ta mà giáo huấn chúng nó, kéo một đường thẳng rảnh chánh trực thì chúng nó phải tuân lệnh tu theo con không chối cãi.



Xá Lợi Phất ! Nhữ Vật Vị Thử Điển, Thiệt Thị Tội Báo Sở Sanh, Sở Dĩ Giả Hà

Nghĩa là : Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà qui bạch Phật Tổ. Phật phán ra : Sao con chưa rõ ? Phật Tổ mới gọi : Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Khi con tu Đắc Đạo Đắc Pháp thì các chư Chúng Điển được làm nô lệ hộ trợ Linh Hồn con biến hóa mọi phần, nếu con muốn chi thì nó ứng thành phần nấy.

Có câu : « *Đắc Đạo Giả Đa Trợ, Thất Đạo Giả Quả Trợ* ⁶⁰ ».

⁶⁰ Lời của Mạnh Tử 得道者多助, 失道者寡助 Đắc Đạo Giả Đa Trợ, Thất Đạo Giả Quả Trợ, có nghĩa là : « Làm phải Đạo thì nhiều kẻ giúp, Làm trái Đạo thì ít kẻ giúp ». Đây là khi Mạnh Tử nói đạo giữ nước và dùng binh.

Chúng Điều này là Điển Lửa mà thôi, Tông Chỉ của nó để biến hóa cùng hộ độ từ khi con Luyện Đạo cho đến thành phần, thì nó làm việc phục tùng theo con luôn luôn, đến khi con được Lục Huệ rồi, thì các việc hư, nên, tai nạn thế nào, nó được biết trước, vì nó tuần báo xung quanh bản thể con, để trình bày khẩu hiệu cho con rõ, mới có thể Minh Tâm Kiến Tánh, cùng các tai nạn ở thế gian, con được rõ biết trước, gọi là Linh Tánh, Linh Tâm, đó là nguồn cội Tông Chỉ của nó.

Chữ « **Thiệt Thị Tội Báo Sở Sanh, Sở Dĩ Giả Hà** » nghĩa là : Các Chim này nó đem về tin tức tai nạn xảy đến cho bản thể của con, con được biết trước mà lánh nạn, thì giờ phút khắc chúng nó tuần tiểu, để cho con hiểu biết được mà tránh. Còn khi nào con tránh không được, thì tội lệ ấy thuộc về tiền căn hậu quả của con. Đến thì giờ phút khắc ấy đền tội của con làm ra, chớ nào Chúng Điều sơ sót.

Xá Lợi ơi ! Câu Kinh cao mà Ta làm sao nói thấp được, con ráng lấy trí tuệ ra để hiểu biết. Nếu con không hiểu thì sự u ám tội lỗi của con còn mê Trần.

Chữ « **Sở Dĩ Giả Hà** » nghĩa là : Ta đây phân từ chất từ lượng, cũng như một Cây Cân đo lường chất Điển Quang là Linh Hồn của Con. Khi con Tu Luyện Đạo đến đâu thì lực lượng con đến đó. Ví như một thứ hóa học, hàn thử biểu, Khoa Học của trần thế bày ra để đo lường Khí nóng lạnh, bảo bứng nguy hiểm, trong Đài Thiên Văn thường có. Còn như Ta không cần hàn

thử biểu thì Ta đã sắp đặt trước, gọi là Thiên Cơ đó con.

Điển con Tu Luyện Đạo thành phần, con được Xuất Hồn, con Tu đến đâu thì nó đến đấy. Không khi nào đi cao lên được, tùy theo lực lượng của con mà thôi. Cái Tông Chỉ của nó là một thứ Khí lừa lọc. Khí Trong thì Hồn bay cao tới độ nào thì đến đấy. Còn Khí Nặng, Trược Đục, thì Hồn bay thấp. Xá Lợi ơi ! Con ráng cố gắng, càng Tu Luyện càng cao, càng dày, càng sáng suốt đó con.



Bỉ Phật Quốc Độ Vô Tam Ác Đạo

Chữ « **Bỉ Phật Quốc Độ** » là : Đưa lời hỏi Phật.

Chữ « **Vô Tam Ác Đạo** » là : Trong Ba Đường ấy có nẻo vạy ⁶², nẻo ngay, làm sao con rõ được.

Xá Lợi Di Đà ơi ! Con thật ở Trần hay nghi nan, dối giả, vì thế mà Tâm không chánh. Điển trong bản thể con phân làm Ba Giai Đoạn : Điển Tinh, Điển Khí, Điển Thần. Thần, Tông Chỉ của nó là Hồn. Còn Tinh, Tông Chỉ của nó là Hơi Điển hiệp nhứt từ Thiên Đàng sắp xuống, Khí Thiên Đàng thì hợp với Khí bản thể. Còn Khí Thần Định là các Khí Trược từ trong bản thể

⁶² Vạy : Cong

lộn lạo. Nhờ Ta biến Khoa Học Huyền Bí gọi là Pháp Luân Thường Chuyển, Ba thứ Khí này nó trụ lại, lóng lại Ba Cơ Sở của nó.

Còn Khí Trong, gọi là Khí Thanh, mà Pháp Ta đã lọc, hợp với Khí Tiên Thiên của Ta, Khí Tiên Thiên để giáo huấn Ba Đấng Khí, gọi là Tinh Khí Thần, đi ngay một đường thẳng rặng cùng với Khí Điển Cái của Phật Tổ, gọi là Hắc Bì Phật. Năm luồng Điển Cái này, không bao giờ mà Điển chạy lạc được qua đường Ác Đạo.

Xá Lợi Di Đà ơi ! Từ trên Thiên Không xuống Địa Phủ thì Điển của Đức Hắc Bì Phật bao trùm làm việc chánh đáng, đâu cũng có nhưn duyên Cơ Sở, tuân theo mạng lệnh của Ngài để làm việc ngay thẳng trật tự, nếu có sơ sót thì Trời sập Đất tan.

Còn các loài Ác Đạo, Đấng ấy một mại Vi Trùng, ví như thế gian là trộm cướp, du côn, cao bồi, là loại ngu xuẩn, Khí Trược thái quá, có nhân duyên để điều trị tụi nó, Ta gọi là Ác Đạo chút tí may may, nếu một khi Ác ấy làm Ác thêm, thì hóa Vi Trùng, bọ hung, bù xích, mọt, kiến, cùng là Rau Cỏ, để xử Tội Ác của nó.

Sự phạt Tội Ác của nó, nhiều thế chết bất đắc kỳ tử, cho đến đổi trâu bò chà xát, không còn làm người trở lại thế gian, còn loại Rau Cỏ hằng ngày bị xử bá đao, đau đớn mù máu càng ghê hơn.



Xá Lợi Phất ! Kỳ Phật Quốc Độ, Thượng Vô Ác Đạo Chi Danh

Nghĩa là Trưởng Lão Xá Lợi hỏi Phật : Nếu Phật nói như vậy thì Phật bỏ rơi cho Ác Đạo, chúng nó không còn làm người trở lại thế gian nữa sao ?...



Hà Huống Hữu Thiệt, Thị Chư Chúng Điều, Giai Thị A Di Đà Phật

Nghĩa là : Còn như các loại Chim chóc trong các bản thể ca hát, nó cũng tùng quyền theo Phật và theo con, công cán nó ra thế nào ?...

Lúc ấy Phật gọi Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà con ơi ! Sao con khờ quá, không sáng suốt vậy ?... Khi con Công Phu Luyện Đạo, thì đồng thời nó cũng Công Phu học hỏi là Ca Hát của nó, khi con Công Phu thành phần, thì nó cũng thành phần theo con. Thế là đặng chì thì đặng chài, mất chì là mất cá đó con.

Xá Lợi ơi ! Ta nói đây con hiểu Tông Chỉ của nó, ráng soi sáng tâm lý của con.



Dục Linh Pháp Âm, Tuyên Lưu Biến Hóa Sở Tác

Nghĩa là : Đồng thời con Công Phu Luyện Đạo mà nó nói Ca Hát om sòm, làm sao cho con Tỉnh Trí An Thần, để một lòng theo chơn Phật ?

Xá Lợi ơi ! Con Tu Pháp Lý đến đây còn mê muội quá không được phát minh theo ý cùng Tánh của Ta, đồng thời con thành phần thì nó cũng thành phần. Nhưng thành phần theo phẩm của nó, chúng nó cũng làm việc thọ giáo trực tiếp theo lời giáo huấn của con, dầu sao đi nữa nó có lòng Tu Luyện rắn rỏi ⁶³, con lên cao nó mới được lên, còn phẩm giá của nó không thể trởi cao hơn con được.

Xá Lợi ơi ! Cái Tông Chỉ của nó là Ta lấy Khí Trược bản thể của con, Ta dạy con làm Pháp Luân Thường Chuyển Khoa Học Huyền Bí của Phật. Cái Khí Trược bản thể của con nay hóa thành Khí Trược Trung, mà ngày nay nó gặp được phước đức của con, thành phần của nó là loại Chim biết Bay, Ca Hát. Tông Chỉ của nó là Hà Sa, là Điển Lửa nội thể của con. Sao con lại trách Ta bỏ rơi nó ?...

Xá Lợi ơi ! Hiện giờ con hiểu chưa ? Bởi thế chúng nó thành phần, có chỗ ở ăn, có Sở làm việc, học hỏi là Ca Hát. Nó trở nên một khóm khôn lanh, quý quyết hơn khi trước. Nếu mà con không Công Phu Luyện Đạo thì con cũng bị tội dưới Âm Phủ đọa đày,

⁶³ Rắn rỏi: Chắc chắn, vững vàng, không thay đổi lập trường.

Hồn con sẽ giao về cho Tần Quảng Vương cai trị. Còn giống chúng nó là một Khí Điển thấp thỏi, nặng nề, hợp với Thán Khí theo gốc Cỏ, hoặc là trong phân phương để hóa sanh Vi Trùng, khổ sở lắm đó. Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Đó là Tông Chỉ, con hiểu chưa ?...



**Xá Lợi Phát ! Bỉ Phật Quốc Độ Vi Phong,
Xuy Động Chư Bửu Hàng Thọ,
Cập Bửu La Vĩng Xuất Vi Diệu Âm**

Nghĩa là lúc ấy Xá Lợi Di Đà quì đánh lễ bạch Phật : Khi con ngồi Công Phu Luyện Đạo thì con thấy nào các sợi Gân trong bản thể đều nóng, lúc con làm Pháp Luân Thường Chuyển, Lỗ Tai con nghe trong mình con Gân chuyển có tiếng rần rần, cùng gió phất phơ qua lại, Phép ấy ra làm sao ?...

Trưởng Lão Di Đà ơi ! Phép Pháp Luân Thường Chuyển làm cho xao động, cũng do Tông Chỉ của Gió : con hít Hơi vô là Gió, Gió là Điển Lửa Nóng trong bản thể. Tông Chỉ của nó là Điển ngoài trời con hấp thụ vào thì các Gân Cốt đều chuyển động để sàng sảy, lùa lọc cho Điển được hóa Thanh, từ trong bản thể Ống Xương, Thịt Máu bao quanh, các dây gân mặt lưới bao bọc. Tông Chỉ của nó là Thất Trùng La Vĩng để cho Khí Điển chạy đều, các chỗ nghẹt làm cho thông Điển, kẹt qua kẹt lại mới có tiếng âm thanh, để tập cho Chúng Diệu Ca Hát. Đó là Tông Chỉ của nó để giúp con

Luyện Đạo Khoa Học Huyền Bí của Ta, khi Điển Trược hóa Thanh, rồi cực thanh cực tịnh, con được thông minh sáng suốt, thành phần Tiên Thánh đó con.

Còn sự biến hóa Hồn con được nhẹ nhàng, Hồn con là Điển hóa Thần, Điển mới được khôn khéo bay về Thiên Đàng, đứng chực hầu nơi Ta, lúc ấy đủ hình bóng đẹp đẽ vô cực vô biên, muốn chi có nấy đó con, nếu con muốn chi thì con hóa lấy con. Tông Chỉ của nó, thế gian là sắm mua phải có tiền mệt nhọc biết mấy. Còn Theo Phật, trước hết con Công Phu Luyện Đạo mệt nhọc một lúc, con bỏ chữ sắm mua, con lấy thêm tiếng hóa sanh vạn vật mà Ta ban cho con đủ các y mọi món. Tông Chỉ của nó do nơi sự Huyền Diệu của Ta, Ta sắp bày một cái Phép để hộ độ cho con muốn sao được vậy, khỏi nhọc nhằn như hồi ở thế gian. Lúc ấy Trưởng Lão Di Đà quì đảnh lễ Phật.



Thí Như Bá Thiên Chung Nhạc Đồng Thời Câu Tác, Văn Thị Âm Giả Tự Nhiên Giai Sanh, Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng, Chi Tâm

Chữ « **Thí Như Bá Thiên Chung Nhạc Đồng Thời Câu Tác** » nghĩa là : Ví dụ các cái chuông nhạc nó kêu rần rần, tí ti phần trên Hà Đào Thành, còn dưới Lục Phủ thế nào ?...

Chữ « **Văn Thi Âm Giả** » nghĩa là : Dưới Lục Phủ cũng kêu giống như vậy, Thanh với Trọc đồng thời làm việc pha lẫn.

Xá Lợi ơi ! Con Tu đến ngày nay mà chưa hiểu ! Khi con làm Pháp Luân Thường Chuyển, đồng thời làm việc theo Khoa Học của Ta, thì Điển Quang Huyền Diệu phân tách, đâu có Cơ Sở, rồi nó chạy theo Điển Quang ấy, do nơi Lục Tự Di Đà phân tách trong Ba phẩm chất Tông Chỉ của nó :

Nam Mô : là Lửa Điển Tinh
A Di : là Lửa Điển Khí
Đà Phạt : là Lửa Điển Thần

Phật là Tông Chỉ Huyền Bí của nó.

Chữ « **Tự Nhiên Giai Sanh Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng, Chi Tâm** » nghĩa là : Chúng nó đều tưởng đến Ta thì Khoa Học Huyền Bí Sở nào làm việc theo Sở nấy, khi gom lại từ Lục Phủ, đó là Lục Trần, bản thể của con, thuộc về Lửa Tam Muội. Rồi lên Trung Thiên tại Hiệp Tích⁶⁴, là Lửa Điển hội ngay giữa đùm Ruột, Xương Sống. Hơn nữa là trên Thượng Thanh Hà Đào Thành do nơi Ngũ Tạng thuộc về Lửa Điển Ngũ Hành. Cốt Giác của nó gom về nơi Tập Trung Hà Đào Thành.

⁶⁴ Chú thích của T.Q.T. : « Hiệp Tích », đó là Huyệt thứ 10 của Đốc Mạch, còn gọi là « Linh Đài 靈臺 », nằm giữa hai Xương Bả Vai, tại Đốt Xương Sống thứ 5 và thứ 6.

Trước mặt con thì đã lừa lọc Ba phẩm Lửa Điển Thanh đỏ, hóa ra Hà Sa Mâu Ni Châu Hào Quang. Đó là Tông Chỉ của Phật.

Xá Lợi ơi ! Con hiểu chưa ? Đó là Cốt Giác con Công Phu chùng nào thanh nhã thì Điển ấy hườn tụ nhẹ nhàng. Chúng nó đồng thời kết tụ nhẹ nhàng bay lên Thiên Không, về Xứ Phật là Phật.



Xá Lợi Phất ! Kỳ Phật Quốc Độ, Thành Tựu Như Thị Công Đức Trang Nghiêm

Nghĩa là : Ngày nay Cục Mâu Ni Châu của Di Đà hóa thành Xá Lợi, vì trong lúc Công Phu Luyện Đạo, nhờ có Điển Cái của Đức Hắc Bì Phật giúp cho Hồn Vía của con, nhờ sự Công Phu sốt sắng của con, nhưng con nên làm kỹ lưỡng êm ái dịu dàng Tỉnh Trí An Thần, dè dặt nghiên cứu để cho con hiểu.



Xá Lợi Phát ! Ư Như Ý Vâng Hà ? Bỉ Phật Hà Cố Hiệu A Di Đà ?

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Khoa Học Huyền Bí của Ta đã tượng trưng cho người Sáu Chữ là :

Chữ « **Nam Mô** » là gom Điển Hạ Hỏa Tặc Lục Phủ, là Tông Chỉ nền tảng Khí Trược hóa Thanh, để làm nền tảng một Cơ Sở Đất trên Thiên Đàng.

Chữ « **A Di** » là Cốt Giác của nó thuộc về Ngũ Hành cây cối, hoa quả, vạn vật cùng nhà cửa Cơ Sở của con ở. Cốt Giác của nó là Ngũ Hành Ngũ Tạng.

Chữ « **Đà Phật** » là trên Hà Đào Thành có Ngũ Uẩn : Mũi, Tai, Mắt, Miệng, hợp lại Trung Ương là Tập Trung, đó là Tông Chỉ Khoa Học Di Đà của Ta, để tượng trưng cho con hiểu mà hoằng hóa chúng sanh, dạy chúng nó Ba món Khoa Học thuộc về Tinh Khí Thần đều gom nhau chung lại gọi là Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển và Định Thần.

Xá Lợi ơi ! Con cứ Công Phu Luyện Đạo như thế, thì con thành Phật khỏi lo chi. Ta đã ban cho con, con phải cố gắng Công Phu thì mới được theo Thầy. Con đừng lấy Chữ Tượng Trưng Khoa Học Huyền Bí của Ta, nói nói, niệm niệm mà không chịu Công Phu Luyện Đạo thì làm sao trở nên một vị Phật được. Cũng có nghĩa là nói mà không làm, hay là con sanh nạnh đến Ta, đã đưa Khoa Học Huyền Bí của Ta cho con làm

việc, rồi con trở lại biểu Thầy phải làm sao nữa ? Để cho con tự muốn chức Phật mà thôi.

Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Khi con hoằng hóa chúng sanh, con đưa Sáu Chữ Di Đà tượng trưng Huyền Bí của Ta, giáo Đạo cho chúng sanh phải làm việc, làm chớ không nói, mới thành Phật được. Không nói mà phải làm, đó là sự siêng năng của chúng sanh, gọi là Cốt Giác Tông Chỉ Công Phu Luyện Đạo.



**Xá Lợi Phát ! Bĩ Phật Quang Minh Vô Lượng,
Chiếu Thập Phương Quốc, Vô Sở Chướng
Ngại, Thị Cố Hậu Vi A Di Đà**

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Con hiểu chưa ? Trong Đạo Phật Huyền Môn, các Đẳng Phái thập phương Chư Phật đồng thời phải dùng Khoa Học Điển Quang Tự Lực chung, là Chữ tượng Trưng của Phật để làm việc theo Điển ấy.

Các Môn Học Pháp, Hóa Pháp, Lý Pháp, Thành Vật, Tượng Trưng Pháp, năng Thân, năng Hóa, năng Biến, gọi là Tông Chỉ Huyền Diệu đó con, gọi là Khoa Học Tượng Trưng Sáu Chữ Di Đà, nào Văn nào Võ cũng phải dùng mà thôi. Điển này bao la vạn tượng,

cũng như một thứ Nước chất lỏng ở thế gian đều phải dùng nó.



Hựu Xá Lợi Phát ! Bỉ Phật Thọ Mạng, Cấp Kỳ Nhơn Dân Vô Lượng Vô Biên, A Tăng Kỳ Kiếp Cố Danh A Di Đà

Nghĩa là : Lúc ấy Xá Lợi đánh lễ Đức Phật bạch rằng : Lục Tự Khoa Học Huyền Bí của Phật, nếu ai tu thì cũng Công Phu Luyện Đạo niệm Phật vậy sao ?...

Xá Lợi ơi ! Từ Thượng Thiên Thế Giới cho chí Âm Phủ Tần Quảng Vương, bao la thế giới, đều lấy Điển Khoa Học Huyền Bí này làm trọng, là tượng trưng Bửu Pháp. Pháp này Công Đồng Thập Phương Chư Phật để Công Phu cùng làm việc Âm Phủ chí trên Thiên Đàng cũng phải dùng Điển này mà thôi, là chuyên môn Khoa Học của nó.



Xá Lợi Phát ! A Di Đà Phật Thành Phật, Dĩ Lai Ư Kim Thập Kiếp

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Sáu Chữ **Nam Mô A Di Đà Phật** là Khoa Học Huyền Bí từ Đức Phật Tổ là người đã lập ra Trời Đất, đã Lập Hiến có Hiến Pháp. Nhờ Khoa Học

Huyền Bí Lục Tự Chơn Ngôn truyền bá từ đó đến nay. Chư Phật, Chư Tiên cùng thế gian chúng sanh phải dùng gốc Điển này là Tông Chỉ của nó. Từ nắng, gió, mây, mưa, sương, tuyết, nhờ Lửa và Nước hợp lại thành Điển Khoa Học này. Cho nên những Cốt Giác của nó là Mặt Trời để làm Tông Chỉ cho Lửa, còn mặt Trăng là Tông Chỉ của Nước hợp thành gọi là Hợp Nhứt hóa sanh muôn vạn kiếp, làm việc luôn luôn. Chúng sanh phải nhờ sự sống do Hai luồng Điển này làm ra.

Còn nắng gió mây mưa để tiếp xúc điều hòa cho chúng sanh cùng các vật để sanh sanh hóa hóa nuôi dưỡng muôn loài vạn vật, nó là một bộ máy tuần hoàn, châu nhi phục thi⁶⁵.

Các Đấng Tiên Tri đồng phụ thuộc để làm việc tiếp xúc cơ thể bộ máy của nó, gọi là Vô Vi, khác hơn thế gian. Thế gian phải lấy nào là Bánh Xe, Trái Khế vật chất để xoay chuyển, mượn Khí Điển hóa sanh của Ta. Trên thế gian mỗi thứ đều phải mượn vật chất làm ra, rồi phải mượn Khí Điển của Ta mà thành lập. Cốt Giác Tông Chỉ là Khí của Hai luồng Khí Điển của Ta hóa sanh và Ta cũng đã lập Chử Huyền Diệu sanh sanh hóa hóa trong bộ óc Hà Đào Thành, nào chỗ kẹt hóc

⁶⁵ Châu nhi phục thi: Châu: Vòng quanh, đi vòng quanh. Nhi: mà, tiếng dùng để chuyển ý. Phục: trở lại. Thi: bắt đầu, mới khởi đầu. Châu nhi phục thi là đi giáp một vòng thì trở lại mới đầu và cứ thế tiếp tục, đúng một chu kỳ thì trở lại. Ý nói: Việc đời cứ biến chuyển xoay vần và tái diễn.

nuôi lấy trí tuệ của các vật, từ lập nên Trời Đất tới nay, làm Vua Cõi Thế là Loài Người, nó cũng khôn ngoan như Ta, nó cũng biết làm Khoa Học Vật Chất mà thôi.

Bởi thế câu Kinh có nói : Người là Tiểu Thiên Địa. Chúng nó là con của Ta, cũng hóa sanh hình tượng giống như ta. Bầu trời thế giới đông đúc gọi là chúng sanh. Tông Chỉ là con của Ta hóa sanh, cho nên bộ óc của nó có đủ trí thức huyền bí, làm đủ Khoa Học Khí Điện vì Cốt Giác của Ta hóa sanh chúng nó.

Khoa Học nào cũng có mượn vật chất, nhờ sự bố hóa ban hành Khí Điện của Ta mới lập thành, còn thành phần của chúng sanh là con Ta, cũng như Ta, mà thua Ta một thứ Điện Quang mà thôi ! Điện Quang ấy là Hào Quang chiếu sáng chung quanh Bộ Đầu từ trong phát ra, đó là Con thua Cha một chút.

Hiện nay, tay lần Lục Tự Di Đà Khoa Học Huyền Bí là căn bản Cốt Giác mà giáo huấn cho nó Tu Hành Luyện Đạo Khoa Học Huyền Bí của Ta, bởi câu Kinh Ta có nói đây : *« Chúng sanh nào tưởng đến Ta, thì Ta hộ độ cho nó. Nếu không thì cũng được, nhưng bị khe khắt »*.

Ví dụ trong thế gian, Cha Mẹ mà sanh con có hiểu với Cha Mẹ, thì Cha Mẹ thương để giúp cho, còn con nào bất hiểu, thì Cha Mẹ cũng thương tiếc Cốt Giác hóa sanh đó thôi, chớ cũng không nào bỏ.

Câu Thánh Nhơn có nói rằng : *« Phụ Ái Tử Nhi Tử Chúng Chi »* nghĩa là : *« Cha sanh con thương con,*

con đã biết mà con quên Cha, có phải bất hiểu đó chăng ? ». Ví như một môn đồ Khí Điển vật chất, không Ta thì vật chất ấy vô hiệu quả.

Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Con được hiểu chưa ?



**Hựu Xá Lợi Phát ! Bỉ Phật hữu,
Vô Lượng Vô Biên Thanh Văn Đệ Tử**

Nghĩa là :

Lúc ấy Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng : Nay con đã thấu đạo rồi, được thông hiểu Phép Phật là Điển Quang do nơi Điển Cái của Phật, nếu con Tu Luyện đứng đắn, cũng như con thảo mến Cha, thì Cha nào bỏ.

Ví như con Công Phu Luyện Đạo cố gắng thì có Điển Quang là Phật nhìn nhận như Cha nhìn con. Đó là một Phép Điển Quang Khoa Học Huyền Bí của Phật để truyền bá nuôi dưỡng chúng sanh như Cha nhìn Con, Con nhìn Cha, Khí Điển Hiệp Nhứt hóa thành Hào Quang.



**Giai A La Hán, Phi Thị Toán Số,
Chi Sở Năng Tri, Chư Bồ Tát Chúng,
Diệp Phục Như Thị**

Nghĩa là :

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật than rằng : Hơn nữa còn một việc khó khăn cho con, bạch Phật xin cho con hiểu. Khi con theo Cha được thì có quyền nơi Cha cũng được thừa hưởng quyền hành, khó cho các vị A La Hán ưa co đầu cứng cổ, bất khâm phục mạng lệnh của con trong khi con Công Phu Luyện Đạo, nó làm cho con phải bê trễ thì giờ mà xao lãng mê Trần, bê bối thừa lệnh Phật nhưng cũng như không thừa lệnh.

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi quì đánh lễ Phật than rằng : Khó cha chả là khó, khó nổi cho mấy vị La Hán ưa làm cho ta xao động bê bối đối với Cha.

Lúc ấy Phật gọi Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Con được làm Chủ của chúng nó. Chúng nó cũng là chúng sanh của con thì con lấy Pháp màu nhiệm của Ta mà giáo huấn nó, cực nhọc khổ sở thì nó phải nghe theo con. Dầu thì giờ này không được cũng thì giờ khác, thì sự hành phạt nó khó nhọc thét rồi nó phải theo con. Con cầm vận mạng của nó, lo chi là nó không phục thiện.



Xá Lợi Phát ! Bỉ Phật Quốc Độ Thành Tựu, Như Thị Công Đức Trang Nghiêm

Nghĩa là :

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng : Nay con được thông hiểu rồi, con không hồ nghi chi nữa, con xin đánh lễ qui y phục thiện giáo huấn của Phật. Từ đây con cố gắng Công Phu Luyện Đạo, không còn nghi ngờ nữa.



Hựu Xá Lợi Phát ! Cực Lạc Quốc Độ Chúng Sanh, Sanh Giả Giai Thị A Bệ Bạt Trí, Kỳ Trung Đa Hữu Nhứt Sanh Bồ Xứ, Kỳ Số Thập Đa, Phi Thị Toán Số, Sở Năng Tri Chi

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Người hiện nay Ta truyền bá cho người, ráng hiểu lấy, khi Ta độ chẳng sót mảy may nào, để cho con thừa hành phận sự. Con là của Ta, còn các vị La Hán ở trong mình con, con muốn chi thì chúng nó vâng lời không chối cãi. Nó biết rằng : Vận mạng của con là Nước của con. Có câu « Nước Mất Nhà Tan ». Hễ con bị nhọc hay là con thác, đồng thời nó cũng phải chịu khổ hình như con, nó là một chất Thiêng liêng bị Ta gia hình vì nó khôn lanh quỷ quyệt hơn con, bởi thế Ta giam hãm nặng nề hơn con. Nay

con tuân lệnh Ta qui y đã rồi, thì nó hiểu biết tội lỗi cũng phục thiện con. Chúng nó làm việc theo Cơ Sở để giúp lẫn con cùng nó, gọi căn bản Tông Chỉ của nó làm việc, gọi là Hợp Nhứt. Từ Điển Thanh hóa Thanh, rồi Điển Trược hóa Thanh hợp lại làm một thứ Điển Cực Thanh, Cực Tịnh. Thanh biến Thanh, Cực Trược biến Thanh. Rồi Cơ Sở nào Điển ấy cũng làm việc theo lúc ở thế gian là thân thể của con.



Đản Khả Dĩ Vô Lượng Vô Biên, A Tăng Kỳ⁶⁶ Thuyết

Nghĩa là :

Phật gọi : Xá Lợi ơ ! Con hãy hiểu chúng nó là Lục Căn, Lục Trần hay là Thập Tam Ma, cũng gọi là một bọn còn mê Trần. Nay chúng nó cũng đồng thời qui y với con để về Xứ Phật, con có lo chi là nó không phục thiện. Nó có Tánh khôn lanh Quỷ Quái, mê Trần là Tông Chỉ, Cốt Giác của nó một thứ Điển Trược hóa sanh, còn một thứ Trược Trược Ta để cho nó theo bản thể xác thú. Khi Niết Bàn lừa lọc là soi xét, nếu con nặng nề cặn bã thì phần ấy thành Ma, để cho kiếp khác

⁶⁶ Chú thích của T.Q.T. : Hán ngữ phiên dịch từ chữ Phạn (Sanskrit) « Asamkhyeya », nghĩa là « Vô Lượng » và chỉ định bằng lượng số 10⁶³ (1 theo sau bởi 63 số không).

của bản thể dùng nó, cũng không bỏ, còn thứ nào được
Cực Thanh thừa tiếp cho con về Thiên Đàng.



**Xá Lợi Phất ! Chúng Sanh Văn Giả,
Ung Đương Phát Nguyện, Nguyện Sanh Bỉ
Quốc, Sở Dĩ Giả Hà ? Đắc Dữ Như Thị,
Chư Thượng Thiên Nhơn Câu Hội Nhứt Xứ**

Nghĩa là :

Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Con được nghe những lời Ta giáo huấn, khi con hoằng hóa, nên truyền bá cho chúng sanh là những người biết tưởng đến Ta, làm Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí. Khi con hoằng hóa chưa đến những chúng sanh nào mê Trần bị bệnh tiền căn hậu quả, đau ốm triền miên, khổ cho bản thể nó, nó mới phát tâm tưởng đến Ta thì Ta nào bỏ, hoặc là chúng nó đã bị đau ốm từ Một ngày đến Bảy ngày, mà nó đã gần mãn phần, thì con được truyền bá Diệu Pháp cho nó để dìu dắt Linh Hồn chúng nó sáng suốt được đi về Thiên Đàng.

Lúc ấy có Ta ở một bên chúng nó, đó là một thứ Điển Quang của Ta thừa tiếp, để giúp cho Linh Hồn chúng nó được siêu sanh Tịnh Độ. Linh hồn về được Thiên Đàng làm việc trừ tội, cùng Công Phu Luyện Đạo cho nó được nhẹ nhàng. Khi nó làm việc chuộc tội

đủ phần tội lỗi cùng Công Phu Luyện Đạo công cán được bao nhiêu, chức phẩm nào thì Chư Phật thăng thưởng cho nó, theo phẩm bậc của nó Tu đó.

Có câu Kinh : « Đại Từ Đại Bi Hộ Độ Quán Thế Âm Bồ Tát », thì Đức Quán Thế Âm giúp cho nó. Còn Học Trò Ta là Di Đà hoằng hóa các Linh Hồn, cứu vớt Độ Sinh cùng Độ Tử.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Ta đã ban bố cho người hiểu lấy, phải làm như vậy như vậy... Có câu Kinh : « **Nhứt Cú Di Đà Vô Biệt Niệm, Bất Lao Đàn Chỉ Đạo Tây Phang** ⁶⁷ ».

Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Ta là Thích Ca Mâu Ni Phật Hậu Tổ, người là Môn Đồ của Ta, gọi là Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Di Đà, phải cố gắng, cần nhất không nên sơ sót, phải Đại Từ Đại Bi luôn luôn. Nếu sơ sót thì tội lỗi ấy không được an lành. Bởi thế làm việc phút khắc thì giờ không rảnh rang, Khí Điển cáo báo không bao giờ ngớt. Vì thế cho nên thành Phật thành Tiên làm việc không đủ, cho đến đổi hàng hà sa số Chư Phật cũng làm việc còn thiếu kém.

Phật càng nhiều, chúng sanh lại càng nhiều hơn, sanh sanh hóa hóa, nhưng chúng nó mê Trần quá, không thể vớt cho hết được.

Xá Lợi Di Đà ơi ! Hãy ráng làm việc để cứu các Linh Hồn cùng hoằng hóa chúng sanh, gọi là Chúng

⁶⁷ Sáu chữ Di đà chuyên một niệm. Khảy tay rồi đã đến Tây Phương.

Sanh Độ Tử đó con. Khi con về chốn Thiên Đàng, cũng có nhiều phần phước đức ban thưởng cho con.



**Xá Lợi Phất ! Bất Khả Dĩ Thiếu Thiện Căn,
Phước Đức Nhon Duyên Đắc Sanh Bỉ Quốc**

Nghĩa là :

Lúc ấy Xá Lợi Di Đà quì đánh lễ Phật, bạch Phật
Tổ Thích Ca Mâu Ni :

« Những chúng sanh mê Trần thiếu phước đức,
đương thời nó gần thác như thế nào ? Chúng nó làm
tội lỗi nặng nề, Chư Phật giáo huấn cho con hiểu, được
để cứu Linh Hồn nó »...



**Xá Lợi Phất ! Nhượng Hữu Thiện Nam Tử,
Thiện Nữ Nhơn, Văn Thuyết A Di Đà Phật,
Chấp Trì Danh Hiệu : Nhượng Nhứt Nhứt,
Nhượng Nhị Nhứt, Nhượng Tam Nhứt,
Nhượng Tứ Nhứt, Nhượng Ngũ Nhứt,
Nhượng Lục Nhứt, Nhượng Thất Nhứt,
Nhứt Tâm Bất Loạn Kỳ Nhơn Lâm Mạng
Chung Thời**

Nghĩa là :

Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Nghe Ta giáo huấn người rắng ân cần. Khi chúng nó mang bệnh gần hấp hối, hay là Linh Hồn gần bỏ xác, từ một ngày chí bảy ngày, trong khoảng ấy con được khuyên lớn nhắc nhở nó Niệm Phật Sáu Chữ A Di Đà thì những tội trước nó làm cũng tiêu diệt từ từ cho Linh Hồn nó nhẹ nhàng một chút. Đó là con cứu vớt nó trong lúc nó quá vãng. Linh Hồn nó được sáng suốt, thăng Cõi Thiên Đàng trở về Chốn Cũ của nó, thì Ta ân xá cho nó một phần phước đức nhưn duyên, được về Cõi Phật.

Xá Lợi ơi ! Lục Tự Di Đà là Khoa Học, mỗi mỗi việc chi cũng dùng được. Nó là một thứ Tông Chỉ, gọi là Điển Quang của Phật.



**A Di Đà Phật Dữ Chư Thánh Chúng,
Hiện Tại Kỳ Tiền Thị Nhơn Chung Thời,
Tâm Bất Điên Đảo Tức Đắc Vãng Sanh,
A Di Đà Phật Cực Lạc Quốc Độ**

Xá Lợi ơi ! Con hãy sáng suốt, con tưởng Chư Phật, gọi là Thánh Chúng, từ trong Cốt Giác của con cho đến phương ngoài, khi con dạy chúng nó tưởng Sáu Chữ A Di Đà, thì Chư Phật phút khắc nào cũng chứng kiến cho nó cùng con, cho đến khi con quá vãng thì cũng y theo lời Ta trình bày đây.



**Xá Lợi Phất ! Ngã Kiến Thị Lợi,
Cổ Thuyết Thử Ngôn,
Nhược Hữu Chúng Sanh,
Văn Thị Thuyết Giả Ủng Đương,
Phát Nguyện Sanh Bỉ Quốc Độ**

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng : Như con gần mãi căn con cũng làm y theo chúng nó hay sao ?

Xá Lợi ơi ! Con đã dày công Tu đến nỗi này, mà không rõ Sáu Chữ Di Đà Khoa Học ! Cốt Giác Sáu Chữ Di Đà là một luồng Điện Không Dây, bao la trong Thập Phương Chư Phật để dùng nó từ thế gian đến Chư

Thiên phải tức khắc chớp nhoáng nhanh nhẹn mới gọi là hiểu. Tất cả các Điển Quang là một giống Lửa Trung Thiên, hể sáng là nó tức khắc hiểu biết liền. Tông Chỉ của nó là vậy đó.

Nhưng khoa học về ta chủ trương sự chớp nháng để làm việc đó thôi, là cái nghề chuyên môn của chư Phật giao phó cho ta, thiệt là hết sức nặng nề, nhưng ta vẫn đại từ đại bi để cứu rỗi chúng sanh, gom dẫn dắt linh hồn của nó về Thiên Đàng.



Xá Lợi Phất ! Như Ngã Kim Giả, Tán Thán A Di Đà Phật

Nghĩa là :

« **Tán Thán A Di Đà Phật** » gọi là Điển A Di Đà. Tông Chỉ là Điển A Di Đà, thế gian gọi là Điện Thoại Khoa Học để truyền tin và cứu vãn, một thứ sanh sanh hóa hóa cùng Pháp Huyền Diệu chư Môn cũng đồng gọi « **Điển Khoa Học Di Đà** », để làm việc chớ không phải phẩm chức của Ta. Ta có quyền giữ Khoa Học ấy thôi. Các y mọi món, Ta được thu phát bổ túc trình bày báo cáo, đó là chủ trương của Ta.

Trong thế gian, gọi Phật là Phật Rước hay Độ cũng thế, đó là mạch sự của Ta phân biện, là Cốt Giác sự chớp nháng của Điển, tùy theo lực lượng của nó.



Bất Khả Tư Nghị Công Đức Chi Lợi

Có nghĩa là : Điển của Ta sẽ giúp mọi mặt, không sai sót một tí nào, là mạch sự của nó.



**Đông Phương Diệt Hữu A Súc Bệ Phật,
Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật,
Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật,
Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật,
Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng,
Biển Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới,
Thuyết Thành Thiệt Ngôn,
Như Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị,
Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh.**

Xá Lợi Di Đà ơi ! Ta chỉ Khoa Học Huyền Bí cho người rõ : Từ hướng đông có A Súc Bệ Phật là có một Luồng Lửa Sắc Xanh ⁶⁸ nơi ngũ tạng trong mình con.

Chữ « **Đông Phương Diệt Hữu** » nghĩa là : Luồng Điện của Tinh Khí Thần, bản thể của con thuộc về phía bên tay Trái và nơi con Mắt của con chiếu sáng cũng tựa như trên Thiên Đàng, Mặt Trời hướng Đông soi sáng.

Còn « **A Súc Bệ Phật** » là Khoa Học, luồng Điện Sắc Xanh, luồng Lửa này do nơi trái Cật bên tay mặt là cốt Giác của nó.

Còn « **Tu Di Tướng Phật** » tiếp xúc Hai Đấng trên, hiệp lại Tinh Khí Thần.

⁶⁸ Chú thích của T.Q.T. : Theo nguyên bản, « Lửa sắc Vàng », chép sai từ « Lửa Sắc Xanh ».

Chữ « **Đại Tu Di Phật** » có nghĩa là : Trong bản thể Ta trên Bộ Đầu Hà Đào Thành có Trung Tâm Hồn, cũng gọi là chỗ Thần Hồn xuất nhập. Cốt Giác của nó gồm sáu luồng Điển trong bản thể Ta nhóm tại đó để làm việc, không khác nào Mặt Trời trên Thiên Không là Cốt Giác của nó.

« **Tu Di Quang Phật** » ví như Mặt Trời ở Cõi Thiên Đàng có nhiều tia sáng là Cốt Giác luồng Điển từ trong mình con là Đôi Mắt. Cốt Giác của nó là sự sanh hóa ảnh hưởng Mặt Trời Mặt Trăng, luồng Điển hóa sanh do nơi khi Phật lập hiến Trời Đất, để sanh sanh hóa hóa vạn vật.

« **Diệu Âm Phật** » có nghĩa là : Trong Điển sáng biến tối, hay là trong Mặt Trời Vàng hóa Đen luân chuyển, gọi là sanh hóa bản thể của Ta, các luồng Điển phối hợp cũng như trên Thiên Đàng không khác.

« **Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật** » nghĩa là : Chỉ rõ Tổng Chỉ các Điển Quang trong bản thể, thì cũng như các Điển Quang trên Trời nào khác.

« **Các Ư Kỳ Quốc Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng** » nghĩa là : Trong mình Ta, cả thấy các Điển cùng màu sắc cũng như trên Trời.

« **Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn** » nghĩa là : Sự biến hóa của Điển vừa nói vừa chớp nháng chẳng sai tí nào.

« **Như Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức** » nghĩa

là : Thì trong bản thể Ta, các vị La Hán làm việc cũng như Chư Phật Chư Tiên trên Thiên Đàng.

« **Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** » nghĩa là : Từ trong bản thể các vị La Hán, cũng như Chư Phật trên Thiên Đàng. Xá Lợi ơi ! Lúc con thành Phật hay là được Lục Huệ thì các La Hán làm việc biến hóa theo ý con sai gọi. Sự Huyền Diệu ấy cũng tựa như trên Thiên Đàng. Các Đấng Chư Phật cũng có bản thể, ảnh bóng, đó là Điển. Điển này gọi Điển kia là thừa tiếp, ứng trực, chứng minh mọi mặt để làm việc cho lời kêu gọi.



**Xá Lợi Phất ! Nam Phương Thế Giới Hữu,
Nhứt Nguyệt Đấng Phật,
Danh Văn Quang Phật,
Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đấng Phật,
Vô Lượng Tinh Tấn Phật,
Như Thị Đấng Hằng Hà Sa Số Chư Phật,
Các Ơ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng,
Biển Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới,
Thuyết Thành Thiệt Ngôn,
« Nhữ Đấng Chúng Sanh Đương Tín Thị,
Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».**

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Trong **Nam Phương Thế Giới** thì có **Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật**, khi con Công Phu thì Hai Mắt con, bên Trái và bên Mặt, gọi là mặt Trời, mặt Trăng. Mặt Trời là Điển Lửa Đỏ, mặt Trăng là Khí Điển Lạnh, hai thứ hợp nhưt chói lợi, thành ra một vị **Danh Văn Quang Phật** cùng **Đại Diệm Kiên Phật**, còn **Tu Di Đăng Phật** là ngay giữa nơi Tập Trung trước mặt con.

« **Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật** » thì con thấy hai thứ hợp lại chiếu ra màu Điển trong sáng, ánh ngời nó hợp chiếu vào trong Đồng Nhơn (Con Ngươi) trông con Mắt của con, hóa thành « **Tu Di Đăng Phật** », thẳng thần từ từ chiếu dội ra, Mũi con hít hơi vô nghe khỏe khoắn, đó là « **Vô Lượng Tinh Tấn Phật** » của Khoa Học Huyền Bí. Chư Phật lấy Lục Tự Di Đà là một thứ Huyền Diệu hóa ra chất Dưỡng Khí. Bởi thế các Đấng Chư Phật đều ở trong mình con, gọi là một Nước trong bản thể rồi gom lại Tông Chỉ ấy vào Lưỡi Miệng của con để biết ăn nói : Miệng nói, Tai thì nghe theo lời Ta dạy.

Khi con Công Phu « Xuất Hồn », được Tập Nói, Tập Nghe những Tiếng của Phật giáo huấn con Tu, thì một ngày một tới Khí Điển càng trong sạch, con càng sáng láng hiểu hơn, đó là một « Tông Chỉ Lục Huệ » đó con. Nhờ con Tu thành phần, thì Lục Căn, Lục Trần nó Tu theo thành vị La Hán. Hễ con thành Phật, thì chúng nó cũng thành Phật theo con. Hễ con làm việc

thì chúng nó cũng làm việc theo con. Trọn một cái guồng máy, cũng do luồng Điển Quang của Hai Dây Thần Kinh thông tri các Cơ Sở, Điển chiếu rọi đều, thông tri sáng suốt, gọi là « Niệm Kinh » hay « Sở Hộ », thế gian gọi là « Hộ Độ ».

« Niệm Phật » là Tông Chỉ, lúc Công Phu nhờ Điển Quang của Chư Phật chiếu xuống trình bày cho các vị La Hán làm việc Công Phu, gọi là « Niệm Kinh ». Niệm Kinh là Làm Việc.

Xá Lợi ơi ! Nào có phải nói đâu ! Còn « Hộ Độ », Phật nào hộ độ ! Con Luyện Đạo Công Phu Pháp Lý cần mẫn, tùy sự sáng suốt trí não của con, thấy xa hiểu rộng, làm việc thông hiểu mau chóng, gọi là « Hộ Độ ». Hễ làm việc đắc thành thì trong đời là có « Lợi », có « May ». Còn Đạo thì có « Huệ ». Hiểu chưa đó con ?...



**Xá Lợi Phất ! Tây Phương Thế Giới Hữu,
Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật,
Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật,
Đại Minh Phật, Bửu Tướng Phật,
Tịnh Quang Phật,
Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật,
Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng,
Biển Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới,
Thuyết Thành Thiệt Ngôn,**

**« Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị,
Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».**

Nghĩa là :

Phật gọi : Di Đà Xá Lợi con ơi ! Tây Phương Thế Giới có : « **Vô Lượng Thọ Phật** », « **Vô Lượng Tướng Phật** ». Khi con Công Phu Luyện Đạo, phương Tây thuộc về phía sau lưng bên tay mặt, mé dưới lưng quần có Hai trái Cật kết liền với Xương Sống, là chia đôi phân tách nửa Con Mắt, nửa Lỗ Mũi, nửa Lỗ Tai. Bên nào có Cơ Sở làm việc bên nấy, là lừa lọc Khí Thanh, hợp tác chung qui lọc thành Thanh Khí chạy vào Xương Sống tung thẳng tới Bộ Đầu, thì Điển ấy gọi là « **Vô Lượng Thọ Phật** », cũng Cốt Giác của La Hán làm ra.

« **Vô Lượng Tướng Phật** » là Cốt Giác của Tánh Vía của con, gọi là Bóng Vía.

« **Vô Lượng Tràng Phật** » là sự Thâu Phóng chớp nháng vô ra của Hình Bóng để làm Tông Chỉ của nó. Khi con Tu thành phần thì cũng gọi là « **Đại Quang Phật** », « **Đại Minh Phật** », là Cốt Giác của nó trước đó.

« **Bửu Tướng Phật** » là Ảnh Hình Bóng Tướng của bản thể con, cũng là Phật.

« **Tịnh Quang Phật** » là về sự đi đứng, nằm ngồi, Cốt Giác của nó là luồng Lửa Điển hóa sanh, gọi là Phật.

Phật là Hào Quang Điển Lửa hợp với một vật chất trần thế. Nhờ Công Phu Luyện Đạo, Điển ấy hóa thành Khí, thành ra một vị Phẩm Phật, muốn chi được nấy, hóa hóa sanh sanh. Bởi thế, trong câu này nói : « **Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật** ».

« **Các Ư Kỳ Quốc** » nghĩa là : Trong bản thể của con gọi là một Nước của Phật trên Thiên Đàng, hễ con là Phật, thì tất cả là Phật.

« **Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới** » nghĩa là : Từ đây con đi tới Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, Nước Thiên Đàng, nhưng con phải mang bản thể Hình Bóng, rồi con mang các vị đó ở trong Nước của con theo trong bản thể của con gọi là Nước đó con. Khi con muốn Hóa Phép Diệu Huyền, thì chúng nó sẽ làm việc tức khắc.

« **Thuyết Thành Thiệt Ngôn : Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** » nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Trong bản thể của con, Hình Bóng đem theo trong đấy có cơ quan Ngũ Tạng, Cơ Sở làm việc như bản thể dưới Trần, ăn, ngủ, ỉa. Còn về Công Phu Luyện Đạo, thì cũng ngũ quan trong bản thể,

chúng nó là Điển, có Phép Diệu Huyền của Ta ban hành, nhờ con Công Phu Luyện Đạo Pháp Luân Thường Chuyển, lừa lọc Khí Thanh. Khí Thanh ấy là Huyền Diệu ban cho nó, chúng nó là nó.

« **Thuyết Thành Thiệt Ngôn** » nghĩa là : Đồng thời Linh Hồn của con nó muốn chi biến hóa nấy, thì sự Huyền Diệu để sẵn cho con, cũng như Ta ban của cải cho con sẵn có đủ mọi vật, muốn có là nó có, muốn không là nó không, khỏi giữ, khỏi cất, Huyền Diệu ấy khỏi nhọc cho con nhiều.

Xá Lợi ơi ! Từ đây con không còn mơ vọng của cải thế gian, cùng tham muốn, bởi thế muốn sao được vậy. Nhờ con thức tánh Tu Hành Công Phu Luyện Đạo, cũng như sự làm việc dưới thế gian, siêng năng, bền bỉ, mới có đủ các mọi món.

« **Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** » nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Nay con Tu Luyện Đạo đã thành phần. Còn trong bản thể của con các vị La Hán Ta cũng ban Diệu Huyền Hóa Phép. Khi con muốn chi được nấy, thứ Điển nặng hóa vật chất hay là hình Thú, còn Điển nhẹ hóa màu sắc hay là ngọc ngà châu báu, Ta phú thác cho con được đủ quyền trong Nước Cơ Sở của bản thể con để sanh hóa Diệu Huyền, cũng như Ta, đây là Văn Phật.

Còn phần Võ Phật phải lấy vật chất của thế gian, nhờ Điển Lửa thế gian cùng Ma Tà Quỷ Quái biến hóa. Sự nhiệm màu biến hóa của Chư Tiên, hùng cường mạnh bạo, làm việc ở dưới thế gian, biến hóa, tai nghe mắt thấy sự hiện tại của thế gian.

Còn phần Ta, Pháp Lý Diệu Huyền dạy con Tu đây là Văn Phật. Khi con thành Chánh Quả, con đi dạo trên Thiên Đàng, Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, sự Huyền Diệu con muốn chi có nấy, cũng như Ta ở trên Thiên Đàng. Đó là Văn Phật, về Linh Hồn đó con.

Còn Võ Phật thì Bóng Vía, Ma Quỷ. Người Tu theo Võ Phật là Địa Tiên, luyện Hỏa Tặc Lửa Tam Muội lấy làm Diệu Huyền, đó là Cốt Giác của nó. Nó cũng nhờ Ma Quỷ hợp nhứt, để lo cho thế gian mà thôi.



**Xá Lợi Phất ! Bắc Phương Thế Giới Hữu,
Diêm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật,
Nan Trử Phật, Nhựt Sanh Phật,
Võng Minh Phật,
Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật,
Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng,
Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới,
Thuyết Thành Thiệt Ngôn,**

**« Nhữ Đăng Chúng Sanh Đương Tín Thị,
Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».**

Câu : **« Xá Lợi Phất ! Bắc Phương Thế Giới
Hữu, Diệm Kiên Phật »** nghĩa là :

Phương Bắc thuộc về tay Mặt, trái Cật phía Mặt Cốt Giác nó để phân ranh bên Trái, bên Phải, để cho các La Hán biết Cơ Sở ranh rấp ⁶⁹ đặng làm việc. Ví như Diệm Kiên Phật là vai Giác để chứng minh công chuyện làm thuộc về luồng Điển Bắc Phương Nhâm Quý Thủy trái Cật.

Còn **« Tối Thắng Âm Phật »** cũng phụ thuộc chia sót công chuyện làm ngày đêm, là một thứ luồng Điển Cái trong bản thể Ta để xúc tiến cho **« Nan Trở Phật »**, **« Nhứt Sanh Phật »** là vị La Hán coi về bộ Gan và bộ Mắt bên mặt.

Còn **« Nan Trở Phật »**, **« Nhứt Sanh Phật »** thì cũng tiêu biểu cho Hỏa Tặc Tam Muội để làm Hồn Thư thuộc về Vía. Vía là Khí nặng của bản thể.

« Vãng Minh Phật » là : vị La Hán này tiêu biểu cho **« Hồn Thư »** sáng suốt. Hồn Thư là một thứ Lửa Tam Muội Hỏa Tặc nặng nề tội lỗi. Cho nên sự sáng chói sắc Đỏ mù mờ bay từ từ, có khi mùa Hạ nóng bức tối thì mưa dầm, trong mờ mả phát lên một ngọn Đèn hay một ngọn Đuốc. Khi thì có hàng nhiều ngọn, do

⁶⁹ Ranh rấp : ranh giới

mấy vị này tiêu biểu cho Hồn Ma Bóng Quế. Vãng Minh Phật nó cũng tiêu biểu cho hồn thư, cũng các đấng ấy, thì mấy vị này hể Hồn hiền từ Tu Hành, thì chức phẩm La Hán hay là mấy vị Phật này là phẩm giá của nó.

Còn Linh Hồn của bản thể hung bạo, gian trá, tham sân, thì các vị ấy hạ từng công tác làm Ma, không được chức sắc mà Ta đã trình bày cho Xá Lợi biết để hoằng hóa chúng sanh cho chúng nó hiểu. Hể hiền đức thì được Chức Phẩm, còn hung bạo, phạm tội, thì làm Ma.

Còn câu « **Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc** » là : Các phẩm Phật Ta kể ra đây là trong bản thể con người, cũng như một Nước.

Câu « **Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn** » nghĩa là : từ trên mặt đất thế giới này, mỗi bản thể con người đều có vị phẩm y nhau, nhưng mấy vị phẩm này ưa chờ khi nước đục thả câu, hay là Linh Hồn ra lệnh một làm ra mười, tội ít làm ra nhiều, ưa tham, sân, si, hiệp đáp các người.

Câu « **Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị, Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhưt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** », nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Con đã tiếp các Đấng trên đó vui đâu chúc đó, làm cho phần nhiều tội lỗi. Cốt Giác của nó là Hỏa Tặc Tam Muội. Vậy khi con Luyện Đạo Pháp Lý

này, con nên vâng lời Thầy để giáo huấn nó, nhưng Thầy biết chúng nó ở trong bản thể của con, không có thể nào trừng trị nổi, cho nên ngày nay Thầy đưa Pháp Lý Khoa Học Huyền Bí giao quyền con để hoằng hóa chúng sanh.

Khoa Học Sáu Chữ Di Đà Cốt Giác của nó là « Pháp Luân Thường Chuyển » Ta dạy người để thông tri cùng nó, khi con biểu chúng nó nghe lời thì thôi, bằng nếu nó bất tuân lệnh con, thì con được làm Phép Pháp Luân Thường Chuyển mà răn dỗ chúng nó, chúng nó bị ép buộc mà không cãi chối, thì chúng nó được từng phụng con và nghe lời giáo huấn của con.

Xá Lợi ơi ! Con nhớ mà hoằng hóa chúng sanh để Luyện Đạo, không nên quên Khoa Học « Pháp Luân Thường Chuyển » này.

Xá Lợi ơi ! Sự trừng trị của Hỏa Tam Muội, Lục Căn, Lục Trần tất cả nghe « Pháp Luân Thường Chuyển » của Ta biểu người làm đây là Phép Cai Trị Chánh để trừng trị chúng nó, thì chúng nó phải kiêng nể con.



**Xá Lợi Phất ! Hạ Phương Thế Giới Hữu,
Sư Tử Phất, Danh Văn Phất, Danh Quang Phất,
Đạt Ma Phất, Pháp Tràng Phất, Trì Pháp Phất,
Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phất,
Các Ư Kỳ Quốc,**

**Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú
Tam Thiên,
Đại Thiên Thế Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn,
« Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị,
Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».**

Câu : « **Xá Lợi Phất ! Hạ Phương Thế Giới
Hữu** » nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Con có biết chăng ? Linh Hồn của con, Cốt Giác của nó là một thứ Điển Quang khi con có tội lỗi nơi Thiên Đình, thì hồn của con bị nặng là phạt, do nơi Niết Bàn là bản Hiến Pháp của Trời Phật hóa sanh, nó không tuân vị ai, ngay thẳng công chính, hễ Khí Nặng thì xuống phẩm bị tội, còn Khí Nhẹ thì thăng Thiên (lên phẩm).

Chữ « **Xá** » là Linh Hồn bỏ cho bản thể.

Chữ « **Lợi** » là Như Lai, Linh Hồn sáng suốt, xuống nhập vào bản thể. Con được làm Chủ các Đấng La Hán trong bản thể con. Nay Ta chỉ rõ cho con hiểu mà giáo huấn chúng nó. Về phần bên tay Trái, trong đó cũng có vị La Hán cũng như bên Mặt nhưng khác hơn Sở làm việc.

Câu « **Hạ Phương Thế Giới Hữu** » : Cốt Giác của nó là gốc Lửa Tam Muội Hỏa Tặc ở dưới Lục Phủ, gọi là Tạng Phủ. Lửa Tam Muội này cũng có Năm thứ Trược Đục, cũng Huyền Diệu linh nghiệm trong Trần.

Cốt Giác của nó ở trong bản thể chỗ Tề Luân Hư Cảnh, là cái Rún ở giữa.

Còn Bốn bên là « Tứ Diệu Đế ». Nước hóa ra Lửa, gọi là Tứ Hải, giao quyền cho Tánh Vía chủ quyền cai trị từ đó làm việc sắp xuống mà thôi, bao la bên ngoài từ dưới Lục Phủ. Tại đây thừa tiếp lên trên cho Ngũ Tạng Trung Thiên. Rồi hợp cùng Ngũ Tạng ấy nhờ Khí Điển trên Tiên Thiên Hà Đào Thành để dắt chúng nó làm việc cai trị chống ngoại xâm, thương hàn sốt rét, cùng ăn, ngủ, ỉa, để bổ túc bản thể cho được cường tráng, sống lâu, sức khỏe, để chờ khi con Tu nó thừa tiếp hộ trợ theo con. Bản tánh của nó là Cốt Giác Tông Chỉ, là nhờ cái Khí Cha Mẹ giao cấu hóa thành bản thể nó. Khi ấy lúc giao cấu hợp tác cùng Thán Khí, hiền thì ít, hung thì nhiều. Cốt Giác của nó do nơi Lửa Điển luồng Tinh tiến dưới trái đất, rồi nhờ cặn bã dưới đáy trái đất hợp thành chất Điển (Acide Naturel) hóa ra một thứ Lửa Ngọn, nóng bức khó chịu. Lửa ấy tung lên chiếu hóa thành mặt trời.

Khí Điển ấy làm ánh sáng rọi xuống thế giới. Khí Điển này nó thừa tiếp cho con người hấp thụ mới hóa sanh bản thể của con. Nó thuộc về Cung Chấn Ngưỡng Bồn 震仰盆. Chấn Ngưỡng Bồn một phần Liền là của trái Đất, còn hai phần nữa chia đôi tiếp xúc trái Cật bên Trái bản thể của con, thừa tiếp mặt Trăng là Ngươn Thủy. Nó là một loại Nước căn bản hợp nhứt với Cung Chấn là Lửa Tiên Thiên. Nhưng phần ấy gọi là « Tứ Diệu Đế », cũng có nghĩa là Tứ Hải.

Tứ Hải là Bốn Chỗ có Nước, Nước là Khí Điển để châu lưu bản thể. Bởi thế là Hạ Phương Thế Giới, chớ sự thật Cốt Giác của nó là Đông Phương mặt trời mọc, rồi chiếu Điển Lửa xuống trần gian, gọi là Hạ Phương Thế Giới, trong đấy có « Sư Tử Phật », « Danh Văn Phật ».

« **Sư Tử Phật** » là Cốt Giác của nó hung tợn, hùng dũng, là Trược Khí, Lửa Tam Muội hợp với « Danh Văn Phật ».

« **Danh Văn Phật** » là Tánh Nước, nó hay điều hòa để can gián « Sư Tử Phật ».

« **Danh Quang Phật** », « **Đạt Ma Phật** » : Cốt Giác của nó là Khí Điển sáng chói sắc Đỏ Bầm.

« **Đạt Ma Phật** » : Tánh ưa ngưng trệ đầm đầm, hung quá hung, hiền quá hiền, chậm quá chậm. Cốt Giác của nó để thừa giúp cho Tánh Vía Hồn Phách làm Chủ.

« **Đạt Ma Phật** », « **Pháp Tràng Phật** », « **Tri Pháp Phật** » :

Xá Lợi ơi ! Ta nói Ba Đấng này, vì chúng nó hung dữ, hùng hậu, để cho Ba Đấng này gọi là : Tinh Khí Thần. Khí Trược xuống đây để biến hóa cho Vô Tuyến Truyền Hình, hợp với Đồng Nhơn con Mắt con cùng Ba Đấng này Khí Điển nhập vào Niết Bàn, Khí xung lên để tập trung cho Niết Bàn sự tội lỗi của con lúc ở Dương Thế không thể chối cãi cùng Ba Đấng này. Nhưng mà sự cũng chưa minh nên khi con gần thác

Ta cho Ba ngày để ăn năn tội lỗi mà nhìn nhận, là nhờ có Đồng Nhơn của con Mắt gọi là Vô Tuyến Truyền Hình mách sự của nó.

Phép của Phật đưa ra công bình chánh trực không sót một mảy may nào. Khi con hấp hối ăn năn, suy gẫm từ lúc con thơ bé, làm những tội lỗi gì thì Vô Tuyến Truyền Hình này nó ghi tội lỗi ấy, khởi điều tra, còn Niết Bàn để xử tội Luân Hồi, Ta nói đây sự truyền án cho con để hiểu biết.

Câu : « **Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật Các Ư Kỳ Quốc** » là : Xá Lợi ơi ! Bồ cáo này rõ cho Phật La Hán bản thể của con. Từ trên Tiên Thiên Ngũ Tạng tới Trung Thừa, Trung Tạng, Hạ Thừa là Tạng Phủ phải nghe lấy đó là « Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới ».

« **Thuyết Thành Thiệt Ngôn** » là : Lời nói chơn thật của Ta truyền bá.

« **Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức** » nghĩa là : Cả thảy La Hán cùng chúng sanh khi Ta truyền bá cho Xá Lợi hiểu. Xá Lợi được Lục Huệ rồi thì truyền lại cho chúng nó hiểu, không làm tội lỗi nữa.

Xá Lợi ơi ! Hôm nay Ta đã trình bày giữa Công Đồng cùng chúng sanh trong Nước của con, để nghe những lời khuyên lơn dạy dỗ của Ta.

Nếu chúng nó muốn một lòng một dạ tưởng Ta để về Cõi Thiên Đàng thì đừng làm tội lỗi, gọi là « **Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** ».

Xá Lợi ơi ! Từ đây con ráng gắng chí Tu Luyện cùng dạy dỗ chúng sanh trong Nước bản thể của con. Nhưng con cũng phải hoằng hóa những người bạn tác ở ngoài con, ráng lo Tu Hành đừng làm tội lỗi nữa, thì sau cũng về Xứ Phật, Thiên Đàng.



**Xá Lợi Phật ! Thượng Phương Thế Giới Hữu,
Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật,
Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật,
Đại Diệm Kiên Phật,
Tạp Sắc Bửu Hoa Nghiêm Thân Phật,
Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa Đức Phật,
Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật,
Như Tu Di Sơn Phật,
Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật,
Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú
Tam Thiên,
Đại Thiên Thế Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn,
« Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị,
Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».**

Chữ « **Thượng Phương Thế Giới Hữu, Phạm Âm Phật** » nghĩa là :

Trưởng Lão Xá Lợi con ơi ! Trên Thiên Không chỗ ấy là Hắc Bì Phật ở để làm việc, nắm một luồng Điển Cái, rung động từ Trung Thiên, khắp thế giới xuống hoàn cầu thế gian, cùng xuống Âm Phủ là Tần Quảng Vương làm Chủ.

Đó là Phật Tổ Hắc Bì Phật từ hồi độc lập Trời Đất. Trên Thiên Không thì Phật Tổ làm việc, Cốt Giác của Ngài là Điển Quang, Hồn của Ngài được lập hiến. Chữ Phật gọi là người cầm đầu Điển Quang có Hào Quang ? Còn chữ Tổ là Tổ chức để Lập Hiến Trời Đất, Tổ chức Hiến Pháp thì có Phạm Âm Phật.

« **Phạm Âm Phật** » là Cốt Giác Tánh Vía của Hồn Phật Tổ để làm việc từ chỗ Tối đem lại chỗ Sáng, để làm Hiến Pháp rung động cho mặt Trời. Cốt Giác của mặt Trời gọi là « Nhựt Vương Quang Phật ». Âm Dương để hóa sanh làm việc ban ngày thừa truyền Ngươn Khí bao la thế giới, cai quản các phẩm Ngũ Hành.

« **Tú Vương Phật** » : Cốt Giác của nó là Khí Dương biến Khí Âm thuộc về « Nguyệt Âm Phật » cũng xoay chuyển lúc ban đêm, thừa hóa Ngũ Hành, để rung động Khí Dương hiệp Khí Âm, thừa tiếp cho phẩm Phạm Âm Phật mới có sanh sanh hóa hóa như vật cùng các ngươn khí âm biến dương, dương biến âm hiệp nhưt hóa thành dưỡng khí bao la vạn tượng.

Nhút thiết mỗi mỗi đều thừa hành Ngươn Khí, tiếp xúc từ Âm Phủ là phần Khí Âm Địa, dắt dẫn phối hợp cho tất cả Khí Âm hợp Khí Dương hóa sanh Dưỡng Khí để nuôi Côn Trùng Vạn Loại.

Pháp Lý có nghĩa là : Trên Thiên Không, chỗ ở Phật Tổ Ngài là Linh Hồn Ta, ở tại trung tâm Hồn Xoáy Ốc Bộ Đầu, chỗ ấy được Hội Công Đồng cũng gom góp Khí Điển tụ hợp lại đó, để cho Hồn Ta truyền bá chúng sanh trong Nước cùng thừa tiếp trên Thiên Không Hắc Bì Phật.

Thừa tiếp gọi là « Xuất Hồn ». Lúc Xuất Hồn Điển Quang các Ngươn Khí bản thể, Khí Trược biến Thanh nhập vào Bộ Đầu rồi gom các Cục Thanh Cục Tịnh làm cho Thần Hồn của Di Đà bay đến Đức Phật Tổ gọi là Hắc Bì Phật để đánh lễ Ngài. Nhưng khi lên, có luồng Điển tiếp xúc luôn để có sức trực chỉ mau lẹ, còn khi xuống cùng con đường trực chỉ ấy mà nương xuống cũng mau lẹ, không bao giờ lạc lối của bản thể Di Đà.

Di Đà ơi ! Con đi cứ đi, con về cứ về, không phiền phức, không sự chi lạ, sự tổ chức khéo léo của Ta ngàn năm muôn thuở không phai không dợt.

« **Hương Thượng Phật** », « **Hương Quang Phật** » nghĩa là : Điển Khí hơi Hương tại nơi Tập Trung trước Trán ta, khi ta Công Phu Luyện Đạo thì Điển phát sanh rồi nghe mùi Hương bay phảng phất trước mặt ta, mà mũi ta nghe mùi thơm bát ngát, cũng một vị Phật, có nghĩa là Điển này khôn khéo biết mọi

việc. Cốt Giác của nó là mấy vị La Hán trong bản thể ta, nhưng khi mấy vị ấy làm chức nào thì chức danh phận Sở ấy. Vị La Hán này gọi là « **Hương Thượng Phật** ».

« **Hương Thượng Phật** » để tiếp xúc Điển trên Thiên Đàng trình bày các thì giờ của bản thể Công Phu, nâng cao trình độ của mỗi chúng sanh, lực lượng tới đâu thì phát Hào Quang cho thấy đến đó, nhờ Điển của Phật trên Thiên Không phó thác cho Ta truyền bá cho môn đệ, để sự khai thác bản thể của môn đệ cho Điển được Cực Thanh Cực Tịnh, đến đức độ nào thì phẩm giá theo đấy.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Nay con được thông hiểu rất nhiều, ráng nghe và nghiên cứu Sáu Chữ trong Kinh Di Đà là Khoa Học Huyền Bí của Ta truyền lại cho người coi lấy để hiểu Công Phu Luyện Đạo. Hễ Tu thì phải Hành. Hành Đạo là Luyện Đạo, chớ nào dòm trong Kinh, con nói để mà chi. Con nói hoài mà con không Công Phu Luyện Đạo, nghĩa là con nói mà không làm, không làm là không hành Đạo.

⁷⁰ Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Những ngày đêm con tưởng đến Ta, là con nuôi nấng Tinh thần của con, thì Ta mới tiếp xúc cho con được. Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Con đừng tưởng sự mơ hồ trừu tượng mà lầm lạc

⁷⁰ Chú thích của T.Q.T. : Nhà In Chấn Hưng đã sắp nhầm đoạn Kinh văn ở đây mình giải chữ “Hương Thượng Phật” vào đoạn Kinh văn mình giải chữ “Hương Quang Phật” bên dưới.

đó con. Hễ có học thì mới hay. Công Phu cố gắng mới giỏi. Điển càng ngày càng trong càng nhẹ. Điển trực thẳng Thiên Đàng càng ngày càng cao. Điển này gọi là « Hương Thượng Phật » đó con.

« **Hương Thượng Phật** » : Hương là mùi Hương khói bay thành Điển cho đến Nước Thiên Đàng và Thiên Không, để cho Chư Phật thấu đáo hiểu rõ những chúng sanh nào cố gắng Tâm thành. Trưởng Lão Xá Lợi ơi ! Tu chùng nào thì luồng Điển ấy bay cao chùng nấy. Ví như loài Chim ở chốn Trần gian, đương xọc xạch học bay học nhảy là nghề chuyên môn của nó, bay nhảy nhanh nhẹn, bay gần mỗi cánh đậu, rồi tập nhiều ngày bớt mỗi cánh bay xa.

« **Hương Quang Phật** » có nghĩa là : Luồng Điển Quang trên Thiên Không của Phật Tổ Ngài để gieo xuống Trần gian cho các chúng sanh Tu Hành Luyện Đạo để tiếp xúc cho luồng Điển bản thể của con người, cùng biến hóa hợp tác với « **Nhật Quang Vương Phật** », « **Nguyệt Quang Vương Phật** » là đôi Mắt ta, cũng là Hai vị Phật coi và hành khiến trong Cơ Sở của nó, để trình bày lực lượng, sáng tới đâu trình độ đến đó.

Rồi nhờ có Điển « Hương Quang Phật » thưởng cho những lực lượng Điển Cực Thanh Cực Tịnh của chúng sanh Công Phu Luyện Đạo. Đó là sự thẳng thưởng của Phật bố hóa cho chúng sanh để Tu Hành.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Bộ Sách Di Đà Ta đã truyền bá cho người để mà cho chúng sanh hiểu.

Nhưng sao con không chỉ rõ Khoa Học để cho nó Công Phu Luyện Đạo, truyền bá cho mau thành phần. Nhưng chúng nó ngày đêm nói hoài cuốn Khoa Học của Ta mà không làm theo Khoa Học của Ta. Nói mà sao nên danh thành phần đó con ! Phải học theo Khoa Học, Hành Đạo là phải làm Công Phu thì Điển Quang càng ngày càng rực rỡ chói lợi mới theo chân Ta được, gọi là thành Phật.

« **Đại Diệm Kiên Phật** » nghĩa là : Đại Diệm là Hỏa Diệm sắc Đỏ. Cốt Giác nguyên chất Lửa Điển trong bản thể con phát ra, đó là vị La Hán trong Sở lá Gan, ngày nay khiêm chức « Đại Diệm Kiên Phật », để phòng khi lên trên Phật nhận các Phép Diệu Huyền biến hóa vô song, mỗi việc đều do Điển Quang huyền Diệu, biến hóa cùng sanh hóa mọi vật. Mọi vật là Pháp màu, muốn chi là thừa ứng giống nấy.

« **Tạp Sắc Bửu Hoa Nghiêm Thân Phật** » đó là một vị La Hán ở Sở Phối bản thể ta, nhưng con được Tu Hành Luyện Đạo thì nó cũng Tu Hành theo con, phẩm tước từng quyền để thừa hành phận sự, cho con sai khiến nó, làm Huyền Diệu biến hóa cho con.

« **Ta La Thọ Vương Phật** », « **Bửu Hoa Đức Phật** » nghĩa là :

« Ta » là Nền Tảng, là một thứ Điển ở trong Bao Tử thuộc Đất Thổ, trước kia cũng vị La Hán, nay con Tu khá rồi thì vị ấy khiêm chức « Bửu Hoa Đức Phật ».

« **Bửu Hoa Đức Phật** » nghĩa là : Để hóa sanh vật chất có Điển, nhưng có Phép Huyền Diệu vô song.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Ví như thành linh con đi giữa đường, con vừa muốn ngồi nghỉ chân, tức nhiên Khí Điển ấy hóa sanh, nào là tiện nghi bàn ghế cho con được để nghỉ ngơi thong thả. Khi con đi chỗ khác thì Điển ấy biến mất, nhập vào thân con, để mang Phép màu trong bản thể con. « Bửu Hoa Đức Phật » có nghĩa nữa là : Luồng Điển Nước của một vị La Hán ở nơi Sở trái Cật nơi bản thể của con, phía tay Mặt thừa tiếp tay Trái, thứ này khiêm chức « Bửu Hoa Đức Phật » biến hóa ra các thứ Nước hoặc Lạnh hoặc Nóng tùy ý.

Khi con muốn uống rượu Bồ Đào Tửu thì có Ve ngọc Chén vàng trước mặt con, sẵn bàn ghế, tiện nghi, để tiếp xúc cho con được muôn vàn thong thả. Rồi khi con đi, nó cũng biến vào bản thể của con mang đi. Nó cũng là một vị Bồ Tát Diệu Pháp Liên Hoa hành thông, hoán vũ, thân Tà phật Quý, biến hóa vô song, Văn Võ Kiêm Toàn. Ví như gặp một vị Tà Hung, con hóa ra một Dây Thiết Toả ⁷¹ để trói bắt chúng nó đem về Thiên Cung, nhiều vị Phật hành khiển, giáo huấn nó trở nên một vị Tà Qui Hiền, rồi nó cũng Tu Hành trừ tội và lên chức hành chánh.

⁷¹ Chú thích của T.Q.T. : Theo nguyên bản, Dây « Thiết Tả » tiếng đọc trại của Từ ngữ « Thiết Tỏa 切鎖 », nghĩa là « Trói Chặt ».

« **Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật** » có nghĩa là : Vị La Hán này Cốt Giác của nó là Ngũ Uẩn, là vị làm đầu của các La Hán trong Cơ Sở Ngũ Tạng mà ra. Nay khiêm chức « Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật » để hiểu trước tin tức, trình bày cho ta biết, để cho Thần Linh Tâm được biết vị Bốc Tiên Tri báo tin tức khác, để có Huyền Diệu biến hóa. Vị này là một thứ bộ máy Điển Quang lạnh lẽ, chớp nháng tức khắc, thông tri để cho con thừa hành phận sự, làm việc Đắc Kỷ Sở Nguyên, từ dưới Thế gian trực chỉ Thiên Đàng.

« **Tu Di Sơn Phật** » nghĩa là : Một hòn Núi Tu Di mà gom các Ngũ Uẩn, Ngũ Hành, Ngũ Tạng. Cốt Giác của nó là tại mí tóc trước Trán con. Khi Công Phu Điển lên tại đây, hóa sanh Hào Quang, cũng xem thấy Bồng Lai nơi Thiên Đàng, bao la Thế giới được thông thạo, phi hành, tiên tri. Cốt Giác của nó là Ngũ Uẩn thay vì Ngũ Tạng. Ngũ Uẩn này trực tiếp Luyện Đạo. Khí Thanh trực thăng thấu đến Tu Di Sơn, thừa tiếp cho Linh Hồn con được lên phẩm một vị Tiên Trưởng Bồ Tát.

Sự biến hóa của Tiên Trưởng Bồ Tát là nơi đây. Có câu : « Nhưn bằng chữ Sơn, chỉ thị là Tiên. Chữ Tiên là Người có Huyền Diệu Hào Quang biến hóa. Chữ Sơn là Sơn Căn mí tóc, là Khí Điển Cực Thanh Cực Tịnh Luyện Đạo gom đến đó, ở nơi trước Trán ta tại mí tóc, khiêm vì chức Tiên Trưởng Bồ Tát ».

Tiên Trưởng Bồ Tát là một vị Tiên bên Văn Phật, vừa trực tiếp lên phẩm Phật, để thừa tiếp khi con

Luyện Đạo hóa thành thứ Điển Cực Thanh Cực Tịnh trở nên một thứ Thanh Khí trực chỉ Bồng Lai, làm một vị phẩm Chơn Như, Chơn Nhơn Tiên Trưởng Bồ Tát.

« **Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc** » nghĩa là :

Lúc ấy Thích Ca truyền Điển gọi kêu Hồn Di Đà. Con ơi ! Con là một Chủ Nhơn Ông trước kia. Nay con gần làm một vị Phật. Một ngày gần đây con sẽ vào Niết Bàn lên phẩm chức Phật, thì các phẩm La Hán dưới cũng lên phẩm cùng khiêm chức để cho các Cơ Sở làm việc dễ dàng, thừa hành phận sự cho con sai khiến chúng nó. Chúng nó là mấy vị La Hán trong bản thể con, chung qui cùng các Chân Long là dân sự gồm tất cả một Nước bản thể người của con, để chờ khi con lên vị Phật, khi con có Huyền Diệu rồi biến hóa vô song, nhờ mấy vị ấy làm việc cho con, con mới có thể làm một vị Bồ Tát Trưởng Lão Chủ Nhơn Ông.

Khoa Học Sáu Chữ Di Đà, ngày nay mà con lượm được, Pháp Lý Vô Vi mà Ta đã hóa sanh gieo giống từ năm 1959, khởi sự để đợi thời kỳ truyền bá Văn Khoa cho chúng sanh Tu Hành, trước ngày giờ gieo giống đây là khởi hành cho các chúng sanh nào được thức tánh thành công, để hoằng hóa chúng sanh đời sau.

Đời sau là đi đến Năm 2001, thì Khoa Học này bủa khắp chư Châu Thế giới, cùng các phẩm Đạo Mầu cũng phát triển năm 2001, gọi là Đạo ra đời để giáo huấn chúng sanh dưới Thế Gian. Vì Nhơn Vật trong

Thế gian đã qua một giai đoạn phát triển Văn Minh cổ hủ, thì giai đoạn ấy Hiền Triết hóa Tàn Bạo. Đến Năm 2001, thì sẽ hóa Văn Minh tấn bộ. Khoa Học Huyền Bí của Chư Phật Chư Tiên càng Huyền Diệu hơn. Rốt cuộc chung qui của nó là Khoa Học Lục Tự Di Đà biến chuyển để sửa dạy cho đời Văn Minh ấy càng ngày càng sáng suốt hơn.

Hiện nay, Khoa Học Pháp Lý Vô Vi này để sửa Thất Tình Lục Dục, Tham Sân là căn bệnh mê Trần của chúng sanh theo đời thế hệ nước của nó tùy theo mực nước của con người. Mực nước phẩm lực của con người theo sự đo lường của Luồng Thiên Xích, thừa Khí sanh sanh hóa hóa Nhơn Vật thời mới, Trí như thế ấy mới tạo ra một cái Đạo Lý con người được Tu hóa thành Tiên Phật.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Ta đã truyền Sáu Chữ Khoa Học Di Đà để luyện Đạo mà ra, hóa thành Chơn Như. Từ đây trực tiếp để gieo giống gọi là Semer les Grains » trở nên một người hiền (Un Honnête Homme).

Nhưng cũng có câu chữ Pháp « La Vérité c'est la Vérité », nghĩa là Sự Thật là Thật.

**« Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến
Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới »** nghĩa là :

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Ta đưa ra những Pháp Tu Hành đây. Cái Cốt Giác của nó là Tâm Tánh Ngũ Tạng bản thể của con người. Khoa Học Huyền Bí, mỗi sự Nóng ở trong bản thể là thứ Điện Quang trong Ngươn Khí. Đó là một bộ máy của con người ở thế gian để nuôi bản thể cho khôn lớn làm việc thế gian.

Thế gian là Trần gian, người càng ngày càng lớn, Trí càng cao. Trí càng cao thì càng hung bạo. Hễ hung bạo thì xâu xé giết lẫn nhau để giành của cải, lo cho ăn, ngủ, ỉa, sung sướng, thì sự tham lam ấy hóa thành mê Trần, lắm Trần, cho đến đổi quên Đạo Đời của Đức Khổng Tử, mất Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín, quên Vua Tôi, quên Quân Dân, quên Cha Con, Chồng Vợ, Nòi Giống, quên Tông Chỉ Cốt Giác, chỉ biết ta sống mà thôi, không hiểu ai sanh, ai nuôi mà sống. Bởi thế, không vun bồi Đức Hạnh.

Nay Ta trực tiếp truyền thanh giữa đám đông người, gọi là Chư Quốc, ngồi tại giữa đây với con là Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà, thì con nghe trực tiếp truyền thanh nói ra cho chúng nó hiểu để gìn giữ Nước của nó.

Nước của nó là trong bản thể của nó, khi nó hiểu biết sáu Chữ Di Đà là thứ Thuốc chữa bệnh Tham Sân, Si, Hỷ, Nộ, Ái, Ố, Dục, càng ngày càng Tu, càng Tu càng thuyên giảm. Điển ấy nếu Luyện Đạo bền bỉ hóa

thành một vị Chơn Như hiền triết trở lại, Tu càng ngày càng Cực Tịnh cho đến khi hóa thành Phật Tử.

« **Thuyết Thành Thiệt Ngôn : Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** » nghĩa là :

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Di Đà ngày nay Ta truyền cho người đây, để nói chúng sanh nghe cho rõ ràng hiểu biết sự thật Cốt Giác của nó là Dây Thần Kinh, Điển Cái của bản thể đi ngay Xương Sống tới Bộ Đầu, để truyền bá Điển Quang cho bộ máy làm việc. Rồi ta lấy Khoa Học Sáu Chữ Di Đà hợp với Lục Căn, Lục Trần và lấy Ngũ Tạng là Năm ngọn Đèn Khoa Học thuộc về Ngũ Hành, Ngũ Tạng, gom tất cả, ta lấy Sáu Chữ Di Đà trị chúng nó hóa nên Điển Khí, Vị Ngũ Tạng hóa Cơ Quan, rồi Điển Nóng của Cơ Quan hóa thành Huyền Quang thông tri, rồi Huyền Quang hóa thành Hào Quang Chơn Như, trở nên một vị Phật thẳng Thiên Đàng.

Đó là sự Tụng Kinh Luyện Đạo, dùng dây thần kinh để làm cho Điển Quang mau chóng phát triển, chẳng phải Đọc Kinh hay là Tụng Kinh.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Con ráng thông tri Điển Ta, tận tâm nói ra cho chúng nó hiểu để Công Phu Luyện Đạo. Khi con hoằng hóa chúng sanh nào muốn thành Phật, thì phải Công Phu Luyện Đạo y theo lời Ta nói, truyền bá cho người. Người được ra hiệu

Nam Mô A Di Đà Phật là Khoa Học của người góp thành một cuốn Kinh từ xưa truyền bá cho tới nay, mà người không chỉ rõ Tông Chỉ Luyện Đạo cho chúng nó, để phát Sách Kinh cho nó đọc. Nó Đọc là nó Học để nó Hiểu mà thôi ! Nó không chịu Hành Đạo.

Hành Đạo là Luyện Đạo, Cốt Giác của nó là Tinh Khí Thần, Điển Hơi Nóng của nó. Rồi Ta truyền bá cho nó Công Phu Luyện Đạo, nào là :

Nam Mô : là Soi Hồn

A Di : là Pháp Luân Thường Chuyển

Đà Phật : là Định Thần

Định Thần là làm cho Thần Hồn rõ biết, sáng suốt. Đó là Tông Chỉ Tu Hành Luyện Đạo mà Thành Phật. Sự gom góp chế hóa lấy Điển Trần đem lại Vô Vi hiệp Thiên Đàng, thăng giáng Vô Vi Huyền Bí trở thành một vị Phật, có Phép Tắc Huyền Diệu an hưởng đời đời, là nhờ sự Công Phu Luyện Đạo của chúng sanh trở nên một vị Phật. Nghĩa là có Thiên Đàng mới có Thế Gian. Rồi người Thế Gian trở lại làm Phật ở Thiên Đàng để làm việc, là nhờ sự Công Phu Luyện Đạo Khoa Học Huyền Bí này để cho người học làm Phật, là Điển Quang. Hồn con người hóa thành một vị Phật ở Thiên Đàng.

Xá Lợi Di Đà ơi ! Trên Thiên Đàng là tất cả những Khí Điển, là một thứ Hơi Điển mà thôi, Không Không, nghĩa là Không Vật Chất, thì Hồn người cũng là Điển, còn Xác thì chết bỏ, trả cho Đất.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Ví như một khóm Mây là một khóm Khối Điển nặng nề hóa thành Mây, nó tụ hợp rồi biến ra, cũng lay động theo Gió, ví như Gió thì có động mà không Hình Vật. Tóm tắt những vật chất nào ở Thế gian không thể lên Thiên Đàng. Nếu vật chất mà muốn lên cao cho biết Thiên Đàng, thì vật chất ấy nặng nề rã tan cũng như mây khói. Ta chỉ dạy rõ ràng : những vật chất Thế gian trả lại Thế gian, còn Khí Tiên Thiên của Thiên Đàng trở lại Thiên Đàng. Sự thiệt Ta nói thiệt, nào hề nói dối.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Ráng nghe lời nói của Ta truyền bá đây để hoằng hóa chúng sanh dạy Đạo.



**Xá Lợi Phất ! Ư Nhữ Ý Vân Hà ?
Hà Cố Danh Vi,
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ?
Xá Lợi Phất ! Nhược Hữu Thiện Nam Tử,
Thiện Nữ Nhơn, Văn Thị Kinh Thọ Trì Giả,
Cập Văn Chư Phật Danh Giả,
Thị Chư Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhơn,
Giai Vi Nhứt Thiết Chư Phật, Chi Sở Hộ Niệm,
Giai Đắc Bất Thối Chuyển Ư,
A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề ⁷²**

Nghĩa là :

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng : Trong lúc chúng sanh được tướng Phật, trong thì giờ phút khắc chúng nó gần chết như thế nào ? Hay là những Thiện Nam Tín Nữ, cùng đồng nhi mới sanh ra rồi thác, Cha Mẹ nó tướng Phật, như nó mới sanh đâu có mê trần mà làm tội lỗi. Hay là hấp hối chết, trong một phút tướng Phật, bạch Phật Tổ như thế phải làm sao ?

Lúc ấy Phật Tổ truyền Điển cho Di Đà nói :

Xá Lợi con ơi ! Những tội tình người mới sanh cùng hấp hối, phút khắc mà tướng đến Ta, thì Ta rước Linh Hồn nó, gọi là Tam Miệu Tam Bồ Đề. Đến Niết Bàn sẽ chiếu Diệu Pháp Phật, coi tội lỗi thế nào, ít thì Ta cứu, nhiều thì vào Niết Bàn, còn những Thai Noãn mới sanh và thác, Cha Mẹ nó tướng đến Ta cùng không tướng, thì Ta cũng Từ Bi Bác Ái để cứu độ chúng sanh, nhưng trong đây cũng còn các Vị Phật làm việc về sanh sanh hóa hóa cũng đồng thời giúp đỡ.

⁷² Chú thích của T.Q.T. : Theo nguyên bản Hán ngữ 阿耨多羅三藐三菩提, phiên dịch từ Phạn ngữ (Sanskrit) « Anuttarāṃ Samyak Saṃbodhi », nghĩa là « Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác » (無上正等正覺). « Anuttarāṃ : Vô Thượng », « Samyak : Chánh Đẳng », « SaṃBodhi : Chánh Giác ».

Xá Lợi ơi ! Chuyện ấy còn nói nhiều công chuyện lắm, hơi đâu mà lo xa, mỗi việc đều có Chư Phật làm việc. Nhờ Phật Tổ lập hiến, đâu đâu có Huyền Diệu Điển Quang minh truyền để làm việc giúp cho tất cả, để thừa nhận các Linh Hồn Điển Quang sơ sót.

Xá Lợi con ơi ! Ta đây là Đức Thích Ca Mâu Ni, phút khắc thì giờ nắm luồng Điển này rung động, để cho các hàng Phật Tử làm việc, thật nhọc nhằn lắm đó con. Thì giờ phút khắc của Ta đây không bỏ qua tí nào để cứu vớt Tam Miệu Tam Bồ Đề. Từ thế gian, Trung Thiên cho đến Thiên Không Ba Cõi ấy Ba Luồng Sóng Điện đều phải thông cảm minh triết còn làm việc Cực Thanh Cực Tịnh để làm việc. Cốt Giác của nó là Tam Miệu Tam Bồ Đề, gọi là Ba Luồng Điển Lửa hóa sanh Ba Luồng Sóng Điện. Điển Lửa có nghĩa là Tam Miệu Tam Bồ Đề, là Ba Luồng Sóng Điện. Chữ Bồ Đề là Tí Ti Mắc Miểu, hay là như Hạt Chuối có gút mắc để dành thân thanh cùng phát thanh, tiếng có trầm bổng.

Xá Lợi ơi ! Con khó thấu đáo lắm ! Luồng Điển này nó cũng ăn với Luồng Điển thế gian mà người phàm làm việc cũng thế.



Thị Cố Xá Lợi Phát ! Nhữ Đăng Giai Đương, Tín Thọ Ngã Ngữ Cập Chư Phật Sở Thuyết

Nghĩa là :

Xá Lợi con ơi ! Tóm tắt công ăn việc làm từ thế gian lên Thiên Đàng, cùng người ở thế gian mà Tu Hành Luyện Đạo cũng do nơi Ba Luồng Sóng Điện cùng các máy móc đương thời thế gian, vật chất cùng Ngũ Tạng cơ quan bản thể, từ dưới đất tới trên Thiên Không. Cốt Giác của nó là Ba Luồng Sóng Điện, gọi là **Tinh Khí Thần**, truyền bá dây điện phân làm Ba từ mặt đất lên Thiên Không. Còn người cũng phân Ba Giai Đoạn theo Công Phu, Đầu, Giữa và Tay Chơn, cũng thuộc về Điển Quang là lẽ chánh, rồi gom lại Luồng Điển Cái.



**Xá Lợi Phát ! Nhược Hữu Nhơn Dĩ Phát
Nguyện,
Kim Phát Nguyện, Đương Phát nguyện,
Dục Sanh A Di Đà Phật Quốc Giả,
Thị Chư Nhơn Đăng Giai Đắc Bất Thối
Chuyển,
Ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề,**

Nghĩa là :

Lúc ấy Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng : Như người mới vào Tu Hành mà có lòng thành tâm tưởng đến Đức Phật thì như thế nào ?...

Xá Lợi ơi ! Trước có người tưởng đến Ta, đương ngồi Công Phu hay là làm những công chuyện chi mà tưởng đến Ta, hoặc Nam hay Nữ, Già hay Trẻ, thì Điển Ta vẫn chứng minh chớ nào bỏ, hoặc là Công Phu Luyện Đạo từ Đức Tánh, Điển Hồn của nó cũng được cảm ứng nhiều hay là ít tùy theo lực lượng của nó. Đó là sự khởi đầu nếu người nào Tu lâu, có công quả thì có Mâu Ni Châu, hằng giờ phút khắc, Điển của Ta cũng bảo dưỡng chúng nó, nuôi nấng và trợ cấp chúng nó. Dầu sao đi nữa Ta cũng không nản lòng, là vì phận sự của Ta hoằng hóa Lục Tự Di Đà Khoa Học để cứu những người mê Trần trong Thế gian, thì giờ phút khắc Ta không thể bỏ được. Nhưng Ta Truyền Điển đó thôi, những chuyện chi cũng làm việc theo Điển mà thôi, thì Điển Quang của Ta là Tinh Khí Thần, Ba Luồng Dây Điển này để cứu Hồn Vía cùng bản thể của nó.



*Thị Cố Xá Lợi Phát ! Nhữ Đẳng Giai Đương,
Tín Thọ Ngã Ngữ Cập Chư Phật Sở Thuyết*⁷³

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Những Điển là Cốt Giác của Ta truyền bá, đào tạo sự động địa ăn nói, thâm phát, thì chúng sanh cũng như Ta, nếu muốn thành Phật thì ráng theo chơn Ta, trước kia Ta cùng hàng Chư Phật cũng vậy, nhờ sự Tu Hành học Luyện theo chơn Phật Tổ Hắc Bì Phật, độ cho Ta cùng hàng Chư Phật mới được Luồng Điển Quang trở nên sáng suốt thành phần người có Hào Quang là Phật.

Xá Lợi ơi ! Ráng nghe lời Ta căn dặn dạy bảo đó con.



⁷³ Đoạn Kinh Văn này Đức Ông Tư Chú Giải thêm một lần nữa.

*Xá Lợi Phát ! Nhược Hữu Nhơn Dĩ Phát Nguyên,
Kim Phát Nguyên, Đương Phát nguyên,
Dục Sanh A Di Đà Phật Quốc Giả,
Thị Chư Nhơn Đẳng Giai Đắc Bất Thối Chuyển,
Ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề,⁷⁴*

Nghĩa là :

Lúc ấy Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ bạch Phật : « Ví như đương thời cô nhi mới sanh mà tâm thần nhớ tưởng Phật hay là những người mới vào qui y cũng thế, còn những người Tu Luyện Đạo được một ít lâu hay là Tu lâu công quả nhiều, Phật độ cách nào ? »...

Xá Lợi ơi ! Những việc con nói đây, trình độ của chúng nó, nhờ Luồng Điển Thiên Xích. Như chúng nó trên Thiên Đàng tội ít, thì xuống thế gian Tâm Hồn Điển nó nhẹ, còn người Trung Tu Luyện Đạo hay là người Tu đã lâu thì đường Thiên Xích cân một phần nặng là tội lỗi, hay mới Tu phát nguyện còn phần phước đức nhẹ tội, tu lâu thì nhờ Thiên Điển đo lường về Điển Quang. Phật làm sự công bình bác ái khấu trừ tội lỗi phước đức bình phân, hễ Khí trọng thì phát nặng không lên cao được, còn Khí nhẹ thì lên cao hơn, ấy gọi là Phước Đức thăng thưởng.

⁷⁴ Chú thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh Văn này Đức Ông Tư Chú Giải thêm một lần nữa.

Xá Lợi ơi ! Lúc người mới Tu thì Xuất Hồn dưới thấp, còn dày công Công Phu Luyện Đạo thì Xuất Hồn lên cao. Khí Điển nặng hay nhẹ thì cũng là Luồng Thiên Xích của Trời phân định công bình. Bởi thế Ta không hộ độ được, sự giúp đỡ là khai hấn cho Điển thông bản thể, rồi tùy lực lượng Tu Hành bay cao cùng thấp.

Xá Lợi ơi ! Luật pháp Tu Hành không thiên vị, hễ người Tu được bao nhiêu thì thưởng bấy nhiêu. Bởi thế người thế gian hay nói : Phật là Đại Từ Đại Bi, không thể hộ độ được. Hộ độ là làm giùm cho rộng lượng tha thứ. Xá Lợi ơi ! Nào thiên vị được đó con.



Ư Bì Quốc Độ Nhược Dĩ Sanh ⁷⁵, Nhược Kim Sanh, Nhược Đương Sanh

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Phải hoằng hóa chúng sanh, khuyên chúng sanh phải siêng năng Tu Hành Luyện Đạo cho mãn cán, cùng tưởng đến Phật là Luồng Điển khai thông. Cũng như một người thợ máy đập ga chuyển

⁷⁵ Chú thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh Văn này Nhà In Chánh Hưng đã sắp thiếu các chữ : « Ư Bì Quốc Độ » vì đã sắp nhầm nó qua cuối Đoạn Kinh Văn nơi Tr. 173.

máy cho máy được Khí chạy thông đồng rồi mới di chuyển. Hễ di chuyển thì tự chuyển, đó là sự Tu Hành nguồn cội của nó. Luyện Đạo phải cho thông Khí Điển, nếu mệt nhọc mà bỏ qua, Công Phu tí ti thôi, sợ mệt xác thân, nào thành Chánh Quả. Điều ấy Ta nào cản trở được. Hễ học thì hành Luyện Đạo cho được thông Khí Điển mới Xuất Hồn được. Còn Tu Hành sợ mệt xác thân, mê Trần rồi, kẻ lảm Công Phu, không Xuất Thần được là vì chúng sanh còn mê muội, ưa thân mình, phiền trách than với Phật sao được, rồi lại sanh cái Tánh phá người Tâm Đạo, cùng người thiện chí cũng sanh lòng ghét gẫm, kiêu ngạo bỉ ổi, thành người Trần đó con.



**Thị Cố Xá Lợi Phất ! Chư Thiện Nam Tử,⁷⁶
Thiện Nữ Nhơn, Nhược Hữu Tín Giả Ưng
Đương Phát, Nguyện Sanh Bỉ Quốc Độ**

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Nào là Thiện Nam Tử cùng Thiện Nữ Nhơn nói rằng chúng nó là hiền, không làm tội lỗi, đến

⁷⁶ Chú thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh Văn này Nhà In Chánh Hưng đã sắp thiếu các chữ : « Thị Cố Xá Lợi Phất » vì đã sắp nhầm nó lên phần cuối Đoạn Kinh Văn ở trên.

khi chúng nó thác thì Phật sẽ rước về Thiên Đàng thật là dễ lắm đó.

Xá Lợi ơi ! Con hiểu cho, hễ hiền thì làm là Đức không tội lỗi. Thế gian thì Bồi Đức cho con cháu. Còn sự Tu Hành về phần Hồn tội phước là con Tu cho con để làm Phật. Cho đến đời chúng nó phân bì kêu réo om sòm, biểu con độ, thì Ta biết con là một người hiền đức biết Tu, cũng muốn giúp cho chúng sanh. Tóm tắt, nếu con muốn giúp cho chúng sanh thì phải khuyên nó Tu Hành Luyện Đạo đó thôi.



**Xá Lợi Phất ! Như Ngã Kim Giả Xưng Tán, ⁷⁷
Chư Phật Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Bỉ Chư Phật Đẳng Diệc Xưng Tán Ngã,
Bất Khả Tư Nghị Công Đức,
Nhi Tác Thị Ngôn**

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Ví như con mà phân bì Điển Quang của Ta, hay là Ta phân bì với Hắc Bì Phật Tổ, sự Công

⁷⁷ Chú thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh Văn này Nhà In Chánh Hưng đã sắp thiếu các chữ : « Xá Lợi Phất ! » vì đã sắp nhầm nó lên phần cuối Đoạn Kinh Văn ở trên nơi Tr.178.

Phu bèn chí dày dặn mức độ nào theo mức độ này, tùy theo độ lượng cùng các Chư Phật cộng đồng bình đẳng bác ái, cũng tùy Khí Điển mà phân cao thấp là nhờ Khí nặng cùng nhẹ, tự mình Tu Luyện học Đạo.

Xá Lợi ơi ! Cũng có nhiều chúng sanh có tánh mê trần, tham lam phân bì : tôi sao không bằng Ông. Mà xét lại hỏi ra nhiều khi bỏ qua không Tu Hành. Tu Hành có ít mà muốn nhiều sao được. Tánh ấy là Tánh Trần đó con. Xá Lợi ơi ! Không nên mê Trần, hãy nghe Ta dạy bảo.



**Thích Ca Mâu Ni Phật Năng Vi Thập Nan,
Hy Hữu Chi Sự, Năng Ư Ta Bà Quốc Độ,
Ngũ Trược Ác Thế : Kiếp Trược, Kiến Trược,
Phiền Não Trược, Chúng Sanh Trược, Mạng
Trược,
Trung Đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề,
Vị Chư Chúng Sanh Thuyết Thị,
Nhứt Thiết Thế Gian Nan Tín Chi Pháp**

Nghĩa là :

Lúc ấy Đức Phật Thích Ca phán rằng : « Ôi ! Khổ thật là khổ ! Trong thế gian mê trần, lăm điều tội lỗi : ưa dục lợi, giết người và hại người vì chữ tham lam,

ham hố, phú quý, vinh huê, cùng muốn cho mình thắng lợi, rồi biểu ta hộ độ làm sao được. »

Xá Lợi ơi ! Bởi thế, bọn Tu La phản ác, chúng nó là Địa Tiên Võ Đạo để giúp cho đời, cho đời là Thế gian đó thôi. Còn Thế gian là Cõi Trần, người ở Trần mê Trần, không lo phần Hồn để dưỡng phần Xác, Thần Hồn là Tâm Hồn Linh Hồn, còn Tánh Vía là Xác Thịt của Trần sanh ra. Thì sự ham muốn mê Trần, làm tội lỗi nhiều điều bỉ ổi mới đem của cải lẽ vật lo cúng Phật cho nó làm thắng lợi Thế gian thì sự tội lỗi Linh Hồn nào biết. Vì thế ấy phải đầu thai muôn kiếp lẫn quần Cõi Thế gian mà thôi, Khí Hồn đâu nhẹ được mà lên Thiên Đàng.

Còn bọn Tu La phản ác, thừa nước đục thả câu, lấn áp Văn Phật là Thần Hồn, rủ quyến theo bọn nó mê Trần, cho đến tội chúng nó làm trộm cướp mà gọi Chư Phật hộ độ nó cho thắng lợi, hễ làm khá đền ơn cúng quảy.

Xá Lợi Di Đà ơi ! Con là người bản thể ở Trần. Nay con được gần thành phần Phật Đạo thì con được hiểu ở Trần, cho đến đổi Niệm Phật mà đi ăn cướp, ăn trộm, giết người, rồi cũng gọi Mô Phật hộ độ con. Thì sự ấy có Tu La là Thầy Tổ để giúp cho người ở Trần theo nghề chuyên môn của nó. Khi sống làm việc cho trần, còn thác cũng muốn đầu thai lên làm việc Trần nữa. Đồng thời Thầy Tổ không xét kỹ giúp cho bọn hung ác rồi bị tội liên can. Khi phạm tội thái quá thì vào Niết Bàn rồi bị sanh sanh hóa hóa, có khi làm được

Con Người Thế gian là may mắn, hay là Vi Trùng Ác Thú, cực khổ đầy đọa rồi « Giáo Nha Thiết Xỉ ⁷⁸ » !



**Xá Lợi Phất ! Đương Tri Ngã Ư Ngũ Trược,
Ác Thế Hành Thử Nan Sự Đặc,
A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề
Vị Nhứt Thiết Thế Gian**

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Từ Thiên thượng Nhơn gian cũng có Ngũ Hành, Khí Thanh cùng Khí Trược. Khí Trược thuộc về loại Ma Quỷ, cùng Ngũ Tạng Trược của người là Ngũ Hành, nhưng chúng nó cũng có Tam Hồn Tam Vía trong Thế gian.



⁷⁸ Chú thích của T.Q.T. : Thành ngữ Hán Việt « 齧牙切齒 Giáo Nha Thiết Xỉ » này được diễn đạt ra tiếng Nôm là « Cắn Răng Nghiến Lợi ». Thành ngữ Hán Việt trên đã bị chép sai xưa nay là « Tha Nha Thiết Xỉ », khiến nó trở thành vô nghĩa bởi sai chánh tả.

**Thuyết Thử Nan Tín Chi Pháp, Thị Vi Thạm nan. Phật Thuyết Thử Kinh Dĩ, Xá Lợi Phất Cập Chư Tỳ Kheo, Nhứt Thiết Thế Gian : Thiên, Nhơn, A Tu La Đẳng,
Văn Phật Sở Thuyết Hoan Hỷ Tín Thọ, Tác Lễ Nhi Khứ**

Nghĩa là :

Xá Lợi ơi ! Người trong Thế gian, tham gian, hung dữ, bỉ ổi, thì sự ngu xuẩn, ngu mê, bởi thế cho nên nó không tin Phật Pháp. Ta cũng lấy lòng Từ Bi Bác Ái thương những linh Hồn các chúng sanh ấy. Nhưng ta hằng ngày Tu Luyện, Đức Thích Ca Phật Tổ truyền bá cho Ta những Phép màu hoằng hóa đây, để dạy Thiện Nam Tín Nữ ở dưới Thế gian giữa đám đông người đây. Ta vừa Tịnh để cho Luồng Điển của Ta thừa tiếp Điển Phật Tổ để nói ra cho các người hiểu rõ mà Tu Luyện Đạo.

Bởi thế mới có Quyển Kinh gọi là A Di Đà Kinh, để truyền giáo Pháp Môn Khoa Học Huyền Bí, sửa soạn sạch sẽ, rửa ráy cho Linh Hồn các chúng sanh trở nên một thứ Điển Linh Hồn hiền lành. Nhưng chúng sanh nào nghe theo Phép Khoa Học Huyền Bí của Ta, thì trở nên một người hiền lành sáng suốt. Ta cũng hoan hỷ rước Linh Hồn nó đi về Cõi Thiên Đàng, lời ngay lẽ thẳng không vị một ai, dầu cho tội đến thế rồi đánh lẽ năn nỉ làm sao cho được đó con. Hễ chúng sanh nào mê Trần, hung hăng thái quá, bỉ ổi, không

được vào Niết Bàn, Quỷ dắt Linh Hồn ấy đi. Ôi ! Thật là khổ cho Linh Hồn chúng nó lắm !

Mắt Ta thấy vị Quỷ Sứ dắt đi, lòng Ta cũng cảm động, thấy nó đánh lễ Ta mà năn nỉ. Ôi ! Làm sao cho được đó con. Lúc ấy Ta ăn nói làm sao bây giờ, thôi chúng bây đi cứ đi.



Phật Thuyết A Di Đà Kinh

Nghĩa là :

Lúc ấy Đức Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni gọi Ta phán rằng : Phải biên cho nhớ những lời của Phật Tổ Sáu Chữ Giáo Khoa cùng lời nói ghi vào Bộ Sổ, gọi là Quyển Sách Nhựt Ký nói về đây Thần Kinh Điển Quang. Bởi thế mới có Quyển Kinh A Di Đà đây để truyền đời cho chúng sanh nào có thiện chí thức tánh Chơn Như. Khi Tu Luyện Đạo phải nhớ làm những Khoa Học của Ta để cố gắng thì Linh Hồn ấy được theo về Thiên Đàng nối gót chân Ta.



VÃNG SANH KHUYẾT ĐỊNH CHỜ NGÔN

Nghĩa là :

Chú Vãng Sanh là Truyền Án, Đọc Án để cho Linh Hồn cùng Giác Tánh. Các Đấng Phật Tiên làm ra Hiến Pháp, phó thác cho Ngọc Hoàng Thượng Đế, từ Thế gian đến âm Phủ phải tuân Pháp Luật hiện hành.

Pháp Luật này ban hành từ Ngũ Hành, Ngũ Quan cùng Ngũ Giác, Giác Tánh cho đến đời Tam Hồn Tỳ Khưu, đấng đấng các phẩm phải tuân Luật Lệ hiện hành. Hễ khi có tội mà nghe Luật Lệ thì được ăn năn thức tánh tội lỗi của nó. Nếu nó biết tội lỗi nhận định rồi, khi nó vào Niết Bàn hoặc là Khám Giam, hoặc là Đầu Thai mà đày đi lưu xứ, nó cũng biết tội của chúng nó làm ra, chúng nó phải chịu lấy, không dám cưỡng lý nữa mà thêm tội lỗi.

Đây là Án Luật của nó về sự tội lỗi. Ta sẽ phân rõ ràng kỹ lưỡng từ lời nói, gọi là « Câu Chú ». Khi chúng sanh nào hấp hối, hay là thành linh tử tội, để nghe Chú Vãng Sanh đọc Án này thì chúng nó ăn năn hiểu biết những đường tội lỗi.

Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi ! Khổ ôi ! Thật khổ cho Linh Hồn chúng nó, chữ Si Mê mà Ta làm sao giúp đỡ cho được khi có tội .



**Nam Mô A Di Đà Bà Dạ, Đa Tha Đà Đa Dạ,
Đa Diệt Dạ Tha, A Di Rị Đô Bà Tì,
A Di Rị Đa Tất Đam Bà Tì, A Di Rị Đa Tì Ca
Lan Đế.
A Di Rị Đa Tì Ca Lan Đa. Đà Di Nị, Đà Đà Na.
Chỉ Đa Ca Lệ Ta Bà Ha.**

Câu « **Nam Mô A Di Đà Bà Dạ** » nghĩa là :

Chữ **Nam** : là Điển Lửa.

Chữ **Mô** : là Hợp Điển Thiên Không.

Chữ **A** : là Do nơi Thận Thủy ở trong mình
bản thể con người là trái Cật.

Chữ **Di** : là Điển Lửa Tinh Khí Thần do nơi
làm tội lỗi bao nhiêu thì Điển chạy tới bấy nhiêu.

Câu « **Đa Tha Đà Đa Dạ** » nghĩa là :

Tội lỗi nó làm bao nhiêu thì Đường Thiên Xích
Điển sẽ chạy đến mực thước của nó. Cũng như cái máy
Hàn Thử Biểu là ngày đêm chăm chú, do nơi câu « Đa
Diệt Dạ Tha ».

Câu « **A Di Rị Đô Bà Tì** » nghĩa là :

Chữ **A** là : Cái Thận trong bản thể, là một thứ
Điển Cái gọi là Tiểu Thiên Địa trong bản thể để hoạt
động Điển chạy bộ máy Niết Bàn. Ví như Đôi Mắt ta
Vô Tuyến Truyền Hình, bản thể ta làm chi nó chiếu
ấy. Còn Hai Lỗ Tai là máy Thân Thanh của chúng ta,

để nghe Bộ Óc là Chủ Nhơn Ông ở để sai khiến. Miệng nói ra những điều chi tội lỗi, đó là máy Phát Thanh.

Sự tội lỗi bao la, đi đâu, làm việc gì, ra sao, đều có chiếu điển vào máy Niết Bàn không sai sót. Máy này đâu cũng có vị Phật chứng minh trong mình ta.

Chữ **Di** ⁷⁹ là : Điển Tinh Khí Thần, Ba Đấng hợp lại thành ra một thứ Điển Hào Quang trực tiếp luồng Điển Chánh gọi là Dây Thần Kinh. Dây Thần kinh hợp tác cho các thứ, nào dây Gân nhỏ nhặt mặt lưới bao khắp thân thể ta.

Chữ **Rị** ⁸⁰ là : Chỉ rõ phước tội mở máy của Niết Bàn đem lại cho ta nhìn nhận tội lỗi.

Chữ **Đô Bà Tì** ⁸¹ là : Sự tội lỗi bao la, đi đâu, làm việc gì, ra sao, đều có chiếu Điển vào máy Niết Bàn không sai sót. Máy này đâu cũng có vị Phật chứng minh trong mình ta.

Câu « **A Di Rị Đa Tất Đam Bà Tì** » nghĩa là :

Chữ **A** là Bộ phận trái Cật, nó là một thứ Điển Nước châu lưu bản thể, cùng làm Chủ cái máy Niết Bàn.

⁷⁹ Chú thích của T.Q.T. : Nhà In Chấn Hưng đã sắp lộn đoạn Kinh văn này của Chú « Vãng Sanh Khuyết Định Chân Ngôn » sang phần « A Di Đà Kinh Tán ».

⁸⁰ Chú thích của T.Q.T. : Theo nguyên bản « Rị » dịch từ Phạn ngữ (Sanskrit) « Hríh ».

⁸¹ Chú thích của T.Q.T. : Nhà In Chấn Hưng đã bỏ quên không sắp chữ « Đô Bà Tì ».

Tinh là tinh ba vật chất, thuộc về Chơn Vía để hoạt động.

Khí là thuộc về bộ máy Trí Não để truyền bá, hội hiệp trái Tim, Gan, Phổi, gom các Điển này lên Bộ Đầu thừa hành cho hai Lỗ Tai cùng cái Miệng để nói.

Thần là Thần Hồn, Chơn Điển của bản thể, gọi là Chủ Nhơn Ông hay là Xá Lợi.

Chữ « **Rị Đa** » là sự hoạt động của máy Ngũ Tạng truyền bá Ngũ Uẩn.

Câu « **A Di Rị Đa Tì Ca Lan Đế** » nghĩa là :

Chữ **A** là trái Cật Thận Thủy Điển Quang.

Chữ **Di** là Tinh thần của bản thể, thay vì cơ quan ngũ uẩn xung lên bộ đầu, nơi trí não của bản thể.

Chữ **Rị Đa** là máy Điển chạy chuyễn theo lực lượng.

Chữ **Tì** là Điển chạy theo guồng máy.

Chữ **Ca Lan Đế** thuộc về Hồn là Chủ Nhơn Ông, làm Vua sai khiến, nhưng sự tội lỗi bất ngờ, bởi thế Chủ Nhơn Ông không hiểu được tội lỗi, dầu khi Tiên Phật, đến khi có tội mới biết được.

Nếu chúng ta biết tội nhận định được, thì ai là người có tội ? Bởi thế Niết Bàn khó hiểu được. Nếu hiểu được tội lỗi ấy là phẩm Tiên Phật, nhưng còn sa đọa thay.

Câu « **A Di Rị Đa Tì Ca Lan Đa** » nghĩa là :

Chữ « **A** » là : Bộ trái Cật, là một thứ Điển Nước, hợp với chữ **Di** là Tinh Khí Thần là Điển Thượng, Trung, Hạ, trong bản thể ta.

Hạ là Hỏa Tặc, Điển Lửa Tam Muội làm nhiều tội lỗi, cũng do nơi Tinh Khí Thần, của bản thể.

Trung là tại Lục Phủ. Lục Phủ là sự cố sát, ưa giết người cùng thú vật, máy này nó cũng phải gom lên nhìn nhận tội lỗi của nó.

Thượng là phần cơ quan Ngũ Tạng thông tri Ngũ Uẩn Bộ Đầu cho máy Nhãn, Nhĩ, Ty, Thiệt, Thân, Ý làm việc từ phút khắc nhận định.

Câu « **Dà Di Nị Đà Đà Na** » có nghĩa là :

Xá Lợi ơ ! Những chuyện chi con khởi sự hung dữ, gieo gió gặt bão, trong Niết Bàn nó có con Mắt rọi bóng soi sáng, gọi là Vô Tuyến Truyền Hình, nào là Lỗ Tai thấu thanh, Miệng phát thanh, trị tội lỗi không sai sót một tí nào.

Câu « **Chỉ Đa Ca Lệ Ta Bà Ha** » nghĩa là :

Niết Bàn là máy Điển chạy không ngừng trong bản thể ta. Những phụ thuộc hay là lệ thuộc đều đi ngay, không sót, không thể chối cãi tội lỗi ấy.

DI ĐÀ KINH TÁN

Tây Phương Giáo Chủ, Tịnh Độ Năng Nhơn, Tứ Thập Bát Nguyên, Độ Chúng Sanh, Phát Nguyên Thệ Hoàng Tâm, Thượng Phẩm Thượng Sanh Đồng Phó Bửu Liên Thành

Nghĩa là : Lúc ấy Đức Di Đà giảng nghĩa về Kinh Vãng Sanh đã rồi. Nhưng Đức Di Đà ngồi Tịnh nghe Điển Quang Phật Tổ truyền bá thêm, phán rằng : Di Đà con ơi ! Con là một vị Phật ở chốn Tây Phương của Phật. Con nguyện độ chúng sanh theo lời Ta dạy, con có nhớ chưa ?... Lời con phát nguyện, con muốn sự Tu Hành của chúng sanh dưới Thế gian này bằng như sự Tu Hành của con, thì con ráng cố gắng theo lời con nguyện.

Đây là chỉ thêm mấy vị Phật trong mình con. Lúc con chưa tu thì nó cũng nhiễm trần. Hễ con là ma quỷ thì nó cũng là ma quỷ. Ngày nay, con tu được làm một vị Phật, thì nó cũng làm một vị Phật theo con để làm việc. Hễ con dữ thì nó cũng dữ, còn con hiền thì nó hiền theo, nhờ con dạy dỗ nó. Mấy vị này, ta cho con được biết hiện tại ở trong mình con. Ta làm phép Niết Bàn Vãng Sanh để cho thấy rõ Chơn Như của nó.

Ngày nay, sự vui sướng thông thả của nó cũng như con. Nó cũng biết tu hành làm việc như con, vui vẻ vô cùng. Nó không xúi con làm như trước, những điều tội lỗi.

Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc Giới Di Đà, Hải Hội Vô Lượng Quang Như Lai

Nghĩa là : Di Đà con ơi ! Con biết Luồng Điện Nam Mô là dây Điện Lửa hợp với lần Điện Thiên Không trên Nước Thiên Đàng Ta, rồi nó hợp với những vị Phật để làm việc bản thể con. Máy vị này ngày giờ phút khắc vui vẻ làm việc, Tánh ý ngày nay khác thường.

Vô Lượng Quang ⁸² Như Lai

Vị Phật này làm việc cho Luồng Điện sáng chói để bảo dưỡng trong bản thể của con, sự biến hóa muốn chi được nấy do nơi Cặp Mắt Thần của con.

Vô Ngại Quang Như Lai

Vị Phật này thừa tiếp Thượng Điện của Ta, đem đến vui vẻ, Từ Bi, không chấp nhứt, do nơi lá Gan.

Diệm Vương Quang Như Lai

Vị Phật này khi Điện Ta truyền bá xuống, bắt từ trên làm việc cho tới dưới, Điện Lửa Tam Muội là Tinh Khí Thần, ấm đều, sáng chói, hiền từ, không dữ nữa.

⁸² Chú thích của T.Q.T. : Nhà In Chấn Hưng đã sắp lộn ở đây là chữ “Vô Biên Quang” thay vì chữ “Vô Lượng Quang”.

Hoan Hỷ Quang Như Lai

Vị Phật này đều vui vẻ, hoan hỷ, do nơi trái Tim bản thể của con.

Nan Tư Quang Như Lai

Vị Phật này không lo, không buồn, không giận, do nơi Trí Não Hồn bản thể của con, vì nó đã biết Tu Hành rồi.

Vô Xứng Quang Như Lai

Vị Phật này từ khi Tu Hành, không phách lối theo Trần nữa, do nơi Tánh Ý của bản thể con.

Vô Biên Quang Như Lai

Vị Phật này làm việc không ngần ngại để trực tiếp bản thể con, đó là hoi hóp.

Vô Đối Quang Như Lai

Vị Phật này nghe truyền bá đâu làm đó, không sai một tí, do nơi lá Lách bản thể con.

Thanh Tịnh Quang Như Lai

Vị Phật này tự trong sạch, phán đoán bình thường, làm việc không đố kỵ, công bình tùy theo Niết Bàn Vãng sanh, do nơi trái Cật bản thể của con.

Trí Huệ Quang Như Lai

Vị Phật này làm cho sáng suốt Bộ Đầu của con, do nơi Điển Ốc bản thể của con.

Bất Đoạn Quang Như Lai

Vị Phật này thúc dục cho Điển máy ngày đêm không ngừng, là Ngũ Quan do nơi Ngũ Uẩn bản thể con.

Siêu Nhựt Nguyệt Quang Như Lai

Vị Phật này là Gan cùng Phổi, Điển ấy hợp tác Điển Nóng, Điển Nguội, mặt Trời, mặt Trăng, do nơi Đồng Nhơn con Mắt bản thể của con, để chiếu những tội lỗi con làm. Nó là một thứ Truyền Hình Vô Tuyến điều khiển, làm Chủ máy Niết Bàn, cùng là sự suy gẫm tội ác.

Điều phước đức hợp với Lỗ Tai, Miệng, Mắt của con, do nơi Điển Ngũ Uẩn làm tròn Bộ Máy này, gọi là Niết Bàn Chánh bản thể con.

Khi con cõi màng qua Phật Pháp dưới Thế gian, con làm những điều chi tội lỗi cùng phước đức, thì nó Chứng Quả Tiên Thiên, Hậu Thiên trong bản thể của con, lúc ở Dương thế không chối cãi. Bởi thế do chữ Vãng Sanh Khuyết Định Chơn Ngôn. Phép Điển này phước đức hay tội lỗi đều có hiện tại trong bản thể con làm ra, dầu cho Tiên Phật cũng đồng thể thôi.

TÁC GIẢ TỰ THUẬT

*Diệu Pháp Di Đà nghĩa cao sâu
Biết Đạo nghe qua phải lắng đầu
Thức Lý từ đây lo gắng chí
Pháp màu linh nghiệm Mâu Ni Châu.*

Giải Bộ Kinh A Di Đà

Ngày 10 tháng 12 Dương Lịch (1964)

Tác Giả Đổ Thuần Hậu

BỔ DI KINH A DI ĐÀ

Chúng tôi là Đỗ Thuần Hậu giải bản Di Đà của Phật đưa ra từ xưa kia. Đến nay Di Đà là một cuốn Kinh quý báu sâu xa, ước lối 1.800 năm, truyền bá tới ngày hôm nay để cho các Bạn Tu Hành được sưu tầm những lời của Đức Di Đà rất sâu xa mầu nhiệm, nhưng nó phân giai cấp, nào là học cao hiểu rộng là Thượng Cấp và Trung Cấp với những người thiếu học. Hễ bậc cao thì biết nghĩa lý cao sâu, bậc trung thì hiểu theo bậc trung, còn bậc thấp là thiếu học cũng được hiểu trong trí thức của họ.

Chúng ta đồng thời được hiểu chữ « Từ Bi » « Bác Ái » của Phật, nghĩa là Phật thương tất cả chúng sanh, không bỏ một ai. Bởi thế khi chúng tôi giải Kinh này thì chúng tôi hiểu ý Phật, phân từ đời Thượng Ngươn, Trung Ngươn và Hạ Ngươn như dưới đây.

Vì người Thượng Ngươn, Hồn ở trên Trời bị lỗi mới sa vào Thế gian, Trần tục, thì những người ấy Tánh còn Chơn Tâm, lúc ở Thiên Đàng chưa nhuộm Trần thì Phật cho câu « Tâm Tứ Phật », hễ người được có Tâm Tu Niệm thì Phật chứng cho Quả Bồ Đề.

Còn về Trung Ngươn, cũng có phần nhiều cư Trần, ham vui vẻ, ít ham muốn Tu Hành, thì càng ngày càng nhiễm, mê luyến Trần gian, nào là Tham, Sân, Si, phú quý, quyền thế, người hiệp người, hung hăng hại

lấn nhau, hiếp đáp nhau, giành xé cho vừa ý muốn. Cũng có một phần mê Trần, đồng thời cũng tưởng tới sự Tu Hành, một phần ít vậ thôi. Những người ấy bị sự hiếp lấn, rồi Thức Tánh Tu Hành, nào là lập Chùa Chiền, Am Tự để Tu Hành, mà không hiểu trên Thiên Đàng có Hai thứ Điển.

« **Văn Điển** » là Điển Phật, còn Điển của Ngọc Hoàng Thượng Đế là « **Võ Điển** ».

Còn dưới Thế gian, cũng có Điển là Điển Trược Hỏa Tặc hung hăng giết người. Điển này để giúp cho người làm Ngũ Sắc Kim, để nấu đồ ăn cho chín, để nuôi dưỡng bản thể. Hỏa Tặc này phá hoại, nóng bức khó chịu, hại người không thể tưởng tượng. Còn phần Nóng ít hơn thì gây ra tham lam, bĩ ổi, cũng làm ra cái tánh con người hung hăng, giết hại, tham lam, giựt của cải để cho mình sung sướng, người hà hiếp người.

Còn Bực Hạ Thừa, còn nhiễm Trần hơn nữa, Quý Quái sâu xa, mưu cao kế dầy, để lừa bịp những người dốt nát, hiền lành, cùng người thất học, thì do nơi sự bắt buộc của Thời Đại.

Phật Ngài làm Kinh Di Đà ra để cho người Tu Tâm Dưỡng Tánh, nghĩa là : Tu là Sửa, là Sửa Tâm, Sửa Tánh, nhưng trái lại Sửa Tâm có nghĩa dùng Điển Quang trên Thiên Đàng để Sửa Điển của bản thể ta để trực tiếp cùng gián tiếp Điển của Phật.

Điển Dương là Thần Hồn, trở lại hiền, đó là Chủ Nhơn Ông. Trước kia, Hồn ở Thiên Đàng bị tội lỗi mới

xuống làm Chủ của bản thể. Còn Điển Âm thuộc về Vía của Trí Ý Cha Mẹ cấu tạo bản thể. Tánh Nết của nó ưa oán ghét ngầm, cố ý nhớ hoài hoài, âm mưu lừa bịp, cố sát, ẩn ác. Bề ngoài thì vui vẻ, khuyến dụ con người theo chúng, để hại người trong Trần gian, lăm điều tham lam xấu xí. Người Trần gian tưởng rằng chúng nó thật thà, theo bọn chúng nhưng không hiểu bề trong mà chỉ hiểu bề ngoài mà thôi.

Bởi thế, Phật Ngài cho Kinh Di Đà dạy Ba Pháp Môn là : Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển và Định Thần, để Sửa Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận của bản thể con người, lấy Điển trong bản thể của con người Trần thế để hợp với Điển của Phật. Sửa đổi Tâm Tánh con người ở trong Ngũ Tạng cùng Chân Tay đều có Điển hung ác, pha lẫn với Điển của Phật để Tu Trang cho bản thể cho người được trở lại như người xưa, thì người Trần gian mới có thể hiền lành trở lại mình mãi, sáng láng. Chúng nó xem xét lại mới biết rõ sự tham lam, lừa bịp, bỉ ổi, rồi nó biết hơn sự thật ngay lành.

Trong Kinh Di Đà, Phật Ngài nói : « Phật tức Tâm, Tâm tức Phật ». Đó là Phật dạy người sơ thí, hễ có Tâm tưởng Phật là Phật. Từ Trung chí Hạ Thừa thì bị nhiễm Trần, không được minh lý, rồi chúng nó lấy những câu Kinh trên đây của Phật, mới cắt nghĩa cho chúng lầm lạc.

Ngày nay, chúng tôi hiểu thật sự là đời Hạ Ngươn phần nhiều con người Quý Quái, xảo trá, thì câu Kinh :

« Tâm tức Phật », ngày nay nhờ Ba Pháp quý báu của Phật truyền, sửa lại tất cả châu thân con người mình triết hơn. Theo như người sơ thi, hễ có Tâm tưởng Phật là thành Phật. Ví dụ như một Ông dốt không hiểu chi hết, rồi lên núi thắp nhang lạy Trời Phật cầu xin cho được Linh Tánh, để xuống Trần gian sửa chữa bệnh. Họạ Phù bằng giấy Vàng chữ Sơn, vì sự dốt nát không hiểu câu kinh câu Chú nào. Rồi cũng hô : « Con Cò Xanh Nhảy Quanh Hòn Đá, Chờ Nước Cạn Ăn Cá, Ăn Tôm », thì chúng nó xét đoán, bởi vì Ông Thầy ấy có Tâm, rồi Phật Tiên cũng cho Long Thần Hộ Pháp giúp đỡ cho Ông Thầy đó trị bệnh mau hết, lành bệnh do nơi Ma Quỷ khuấy phá, cùng Tà Tâm của bệnh sanh ra. Chúng nó nghĩ là Ông Thầy có Tâm tưởng Phật, rồi Long Thần Hộ Pháp giúp đỡ, đó là **Võ Phật** làm mấy chuyện ấy do nơi Tánh Vía của Ông Thầy.

Còn đây, chúng tôi Tu về phần Hồn là **Văn Phật**. Ý nghĩa chúng tôi thấy Phật Ngài dạy làm Ba Pháp Lý, sửa Tâm Tánh cho Hồn trở lại Thiên Đàng chớ không muốn ở Thế gian.

Vậy xin các Bạn được hiểu trong cuốn kinh A Di Đà là chỉ rõ Đức Phật Ngài dạy bảo phải sửa Điển cho Chơn Tánh, do nơi Ngũ Tạng bị Điển Trần từ Thượng, Trung và Hạ Ngươn của bản thể con người bị nhiễm Trần nhiều.

Nay nhờ được **Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí** của Phật mà chúng tôi được thông minh Kiến Tánh, những lời Kinh của Phật dạy bảo, để cho

Ngũ Tạng chúng ta được yên lành, không bận rộn, nhờ Điển của Phật pha lẫn với Điển của Ta, mới được rõ Kinh Di Đà rất sâu xa Huyền Diệu.

Kinh A Di Đà Chú Giải

Theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Của Phật

Tác Giả

Đỗ Thuần Hậu

Chỉnh Sửa

Trịnh Quang Thắng

Xuất Bản

Association Vô Vi France

c/o M. Huỳnh Minh Bảo

178 rue de l'Université

75007 Paris, France

vovifrance@yahoo.fr

Ấn bản lần thứ nhì năm 2021

In tại nhà in **Escourbiac**, Pháp Quốc năm 2021

ISBN 978-2-490330-20-1

SÁCH BIẾU

Printed For Free Distribution

Not For Sale

